BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN BCG ENERGY

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0314445458 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 08 tháng 06 năm 2017, thay đổi lần thứ 17 ngày 10 Tháng 04 năm 2024)

Tên công ty	:	**CÔNG TY CỔ PHẦN BCG ENERGY**
Địa chỉ trụ sở chính	:	27C Quốc Hương, Phường Thảo Điền, Thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại	:	028 6268 0680 Fax: 028 6299 1188
Website	:	http://www.bcgenergy.com.vn
Vốn điều lệ đã góp tại ngày 05/01/2024	:	7.300.000.000.000 đồng *(Bằng chữ: Bảy nghìn ba trăm tỷ đồng)*

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên	:	Ông Phạm Minh Tuấn
Chức vụ	:	Tổng Giám đốc kiêm Người đại diện theo pháp luật
Số điện thoại	:	028 6268 0680

MỤC LỤC

I. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT 7
II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG 9
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty 9
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty 28
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty 28
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông 39
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty đại chúng, những công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng . 40
6. Hoạt động kinh doanh 45
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm gần nhất và trong kỳ gần nhất 58
8. Vị thế của công ty trong ngành 66
9. Chính sách đối với người lao động 68
10. Chính sách cổ tức 70
11. Tình hình tài chính 71
12. Tài sản thuộc sở hữu của Công ty 123
13. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2024 125
14. Báo cáo về kết quả xử lý, khắc phục đối với các dự án Điện mặt trời của BCG Energy theo kết luận Thanh tra Chính phủ tại Thông báo số 3116/TB-TTCP 128
15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng 132
16. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh 138
17. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty 139
III. QUẢN TRỊ CÔNG TY 140
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị 140
2. Ban kiểm soát 154
3. Ban Tổng Giám đốc 163
4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty 174
5. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ 174
6. Thống kê các giao dịch giữa công ty với người có liên quan theo quy định 174
IV. PHỤ LỤC 175
1. Phụ lục I: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ; 175
2. Phụ lục II: Danh sách đất đai thuộc sở hữu hợp nhất của Công ty; 175
3. Phụ lục III: Danh sách các tài sản lớn thuộc sở hữu hợp nhất của Công ty. 175

4. **Phụ lục IV: Thống kê các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan; 175**
5. **Phụ lục V: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; 175**
6. **Phụ lục VI: Điều lệ của CTCP BCG Energy; 175**
7. **Phụ lục VII: Báo cáo tài chính riêng kiểm toán và hợp nhất kiểm toán năm 2023 và BCTC riêng và hợp nhất Quý I năm 2024 của CTCP BCG Energy; 175**

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1. Những cột mốc phát triển quan trọng của Công ty 10
Bảng 2. Quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Công ty 13
Bảng 3. Cơ cấu cổ đông tại ngày 11/06/2024 39
Bảng 4. Danh sách các Công ty con của Công ty 41
Bảng 5. Tỷ lệ sở hữu của BCG Energy tại các Công ty con và các Công ty liên doanh, liên kết tại thời điểm 31/03/2024 44
Bảng 6. Tình hình triển khai các dự án điện mặt trời 47
Bảng 7. Tình hình triển khai các dự án điện mặt trời áp mái 48
Bảng 8. Tình hình triển khai các dự án điện gió 50
Bảng 9. Cơ cấu doanh thu của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng 52
Bảng 10. Cơ cấu doanh thu của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất 53
Bảng 11. Cơ cấu chi phí của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng 54
Bảng 12. Cơ cấu chi phí của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất 56
Bảng 13. Cơ cấu lợi nhuận gộp của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng 57
Bảng 14. Cơ cấu lợi nhuận gộp của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất 57
Bảng 15. Chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo BCTC riêng 58
Bảng 16. Chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo BCTC hợp nhất 60
Bảng 17. Số lượng người lao động trong Công ty theo BCTC hợp nhất 68
Bảng 18. Mức lương bình quân của Cán bộ công nhân viên trong Công ty 70
Bảng 19. Tình hình chi trả cổ tức các năm gần đây của Công ty 70
Bảng 20. Vốn kinh doanh của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng 71
Bảng 21. Vốn kinh doanh của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất 71
Bảng 22. Tình hình công nợ của Công ty 73
Bảng 23. Các khoản phải thu của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng 73
Bảng 24. Các khoản phải thu của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất 78
Bảng 25. Các khoản phải trả của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng lẻ 90
Bảng 26. Các khoản phải trả của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất 96
Bảng 27. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước theo Báo cáo tài chính riêng 112
Bảng 28. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước theo Báo cáo tài chính hợp nhất 112

Bảng 29. Các khoản đầu tư tài chính của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng lẻ 113
Bảng 30. Các khoản đầu tư tài chính của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất 118
Bảng 31. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng 121
Bảng 32. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất..... 121
Bảng 33. Tài sản cố định của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng 123
Bảng 34. Tài sản cố định của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất..... 124
Bảng 35. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang theo Báo cáo tài chính riêng..... 125
Bảng 36. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang theo Báo cáo tài chính hợp nhất 125
Bảng 37. Kế hoạch kinh doanh hợp nhất của BCG Energy năm 2024 125
Bảng 38. Các cam kết ngoại bảng..... 132

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

DANH MỤC HÌNH

Hình 1. Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Công ty tại thời điểm 31/03/2024 28

Hình 2. Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty 28

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

I. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

TỪ NGỮ, KHÁI NIỆM	DIỄN GIẢI
Công ty, Công ty đại chúng, BCG Energy	Công ty Cổ phần BCG Energy
Bản công bố thông tin về Công ty đại chúng	Bản công bố thông tin về Công ty đại chúng bao gồm thông tin tóm tắt về mô hình tổ chức bộ máy, hoạt động kinh doanh, bộ máy quản lý, cơ cấu cổ đông, tài sản, tình hình tài chính và các thông tin khác
BCTC	Báo cáo tài chính
CCCD	Căn cước công dân
CMND	Chứng minh nhân dân
Cổ đông	Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu cổ phần đã phát hành của Công ty
Cổ phần	Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau
Cổ phiếu	Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của Công ty
Cổ tức	Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi thực hiện các nghĩa vụ về tài chính
DTT	Doanh thu thuần
ĐKDN	Đăng ký doanh nghiệp
ĐKKD	Đăng ký kinh doanh
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
Giá FIT	Giá điện hỗ trợ
GTGT	Giá trị gia tăng
KCX	Khu chế xuất
M&A	Hoạt động mua bán và sáp nhập
HĐQT	Hội đồng quản trị
HĐTV	Hội đồng thành viên
MTV	Một thành viên

TỪ NGỮ, KHÁI NIỆM	DIỄN GIẢI
NMĐ	Nhà máy điện
Sembcorp Industries	Là tập đoàn phát triển đô thị và năng lượng hàng đầu Singapore
Singapore Power Group	Là tập đoàn năng lượng Singapore
Tập Đoàn Bamboo Capital/BCG/Công ty mẹ	Công ty Cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
CTCP	Công ty cổ phần
VCCI	Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (là tổ chức quốc gia tập hợp và đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp, chủ lao động và các hiệp hội doanh nghiệp ở Việt Nam)
VND/Đồng/Đồng Việt Nam	Tiền Đồng Việt Nam
MWp	Là đơn vị đo lường công suất đầu ra tối đa của hệ thống điện mặt trời trong điều kiện lý tưởng.
MW	Là đơn vị đo lường công suất đầu ra thực tế của hệ thống điện mặt trời, điện gió và điện rác.

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty

1.1. Giới thiệu về Công ty

Tên Công ty	:	**CÔNG TY CỔ PHẦN BCG ENERGY**
Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài	:	BCG ENERGY JOINT STOCK COMPANY
Tên Công ty viết tắt	:	BCG ENERGY
Mã chứng khoán	:	BGE
Trụ sở chính	:	27C Quốc Hương, Phường Thảo Điền, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại	:	028 6268 0680
Fax	:	028 6299 1188
Website	:	http://www.bcgenergy.com.vn
Logo	:	
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	:	Số 0314445458 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 08 tháng 06 năm 2017, đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 10 tháng 04 năm 2024
Vốn điều lệ hiện tại	:	7.300.000.000.000 VND (*Bằng chữ: Bảy nghìn ba trăm tỷ đồng)*
Người đại diện pháp luật	:	Ông Ng Wee Siong, Leonard – Chủ tịch hội đồng quản trị Ông Phạm Minh Tuấn – Tổng Giám đốc
Ngành nghề kinh doanh chính	:	Sản xuất điện. Mã ngành số: 3511 Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật; trưởng chi nhánh phải là người thường trú tại Việt Nam). Mã ngành số: 7020

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên chứng khoán: cổ phiếu Công ty Cổ phần BCG Energy
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Mã chứng khoán: BGE
- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 730.000.000 cổ phiếu.
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD (nếu có): 0 cổ phiếu (chiếm 0% cổ phiếu đăng ký).
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại BCG Energy theo quy định pháp luật: 50% (căn cứ văn bản số 4417/UBCK-PTTT ngày 16/7/2024 của UBCKNN).

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại BCG Energy theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và quy định tại Điều lệ: Không quy định.
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại BCG Energy tính đến thời điểm 17/07/2024: 0%.

1.3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty

Công ty Cổ phần BCG Energy là công ty thành viên hiện đang triển khai các dự án năng lượng tái tạo của Công ty cổ phần Tập Đoàn Bamboo Capital (Mã chứng khoán: BCG) – được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE). Công ty được thành lập vào tháng 06/2017 với vai trò là điểm nhấn then chốt trong chiến lược phát triển dài hạn của Tập Đoàn Bamboo Capital.

Đón đầu định hướng của Chính phủ về năng lượng tái tạo, BCG Energy hiện tập trung vào phát triển và vận hành các dự án cánh đồng năng lượng mặt trời, năng lượng mặt trời áp mái và năng lượng gió tại Việt Nam. Nằm trong chiến lược phát triển với mục tiêu tổng công suất đạt 2 GW vào năm 2026, BCG Energy hướng đến đa dạng hóa danh mục năng lượng của mình với kế hoạch đầu tư nhiều hơn vào năng lượng gió và điện rác.

Bảng 1. Những cột mốc phát triển quan trọng của Công ty

Thời gian	Những cột mốc phát triển
2017	- BCG Energy được thành lập vào tháng 06/2017 với vốn điều lệ đăng ký là 230.000.000.000 đồng và danh sách cổ đông sáng lập tại thời điểm đăng ký góp vốn là 03 cổ đông với mục tiêu tập trung vào mảng năng lượng tái tạo.
2018	- Ngày 16/09/2018, tại xã Thạnh An, Huyện Thạnh Hóa, Tỉnh Long An, lễ động thổ dự án Nhà máy điện mặt trời BCG Băng Dương thuộc CTCP Năng lượng BCG – Băng Dương (công ty con gián tiếp của BCG Energy) với công suất là 40,6 MWp và được xây dựng trên diện tích đất là 50,2 ha. - Ngày 29/10/2018, CTCP Năng lượng BCG - Băng Dương đã ký hợp đồng mua bán điện với Công ty Mua bán điện (EPTC) thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN).
2019	- Động thổ dự án Nhà máy điện mặt trời GAIA thuộc CTCP Năng lượng Hanwha BCG Băng Dương (công ty con gián tiếp của BCG Energy) tại huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An với công suất 100,5 MWp. - Ngày 11/04/2019, CTCP Năng lượng Hanwha – BCG Băng Dương đã ký hợp đồng mua bán điện với Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN). - Ngày 23/06/2019, khánh thành và đấu nối lưới điện Dự án Nhà máy điện mặt trời BCG Băng Dương (40,6 MWp).Phát hành thành công 115,75 tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi cho nhà đầu tư tổ chức là Hanwha Energy Corporation để đầu tư vào các dự án năng lượng tái tạo mới của BCG Energy. - Ngày 25/09/2019, CTCP Phát triển Tầm nhìn Năng lượng sạch đã ký hợp đồng mua bán điện với Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN).
2020	- Ngày 29/05/2020, khởi công xây dựng Nhà máy điện mặt trời Phù Mỹ 1, Phù Mỹ 2 và Phù Mỹ 3 thuộc CTCP Phát triển Tầm nhìn Năng Lượng Sạch (công

Thời gian	Những cột mốc phát triển
	ty con gián tiếp của BCG Energy) với tổng công suất 330 MWp tại huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định - Ngày 17/09/2020, khánh thành dự án Nhà máy điện mặt trời GAIA thuộc CTCP Năng lượng Hanwha BCG Băng Dương (công ty con gián tiếp của BCG Energy) (100,5 MWp). - Ngày 25/10/2020, dự án Nhà máy điện mặt trời GAIA được vinh danh tại giải thưởng "*Dự án năng lượng tái tạo tiêu biểu năm 2020*" được Tạp chí Diễn đàn VCCI bình chọn. - Ngày 05/12/2020, CTCP Phát triển Tầm nhìn Năng Lượng Sạch – một công ty con của BCG Energy - gọi vốn thành công hơn 1.004,5 tỷ đồng từ Leader Energy (Vietnam) Pte. Ltd. - một công ty năng lượng có trụ sở chính tại Singapore. cho dự án điện mặt trời Phù Mỹ 1, 2 và 3 với tổng công suất 330 MWp. - Ngày 07/10/2020 khởi công dự án Nhà máy điện mặt trời VNECO Vĩnh Long thuộc CTCP BCG Vĩnh Long (công ty con trực tiếp của BCG Energy) với công suất 49,3 MWp trên diện tích 49,7 ha ở huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. - Ngày 29/12/2020, Công ty TNHH MTV Điện mặt trời VNECO - Vĩnh Long (sau này đổi tên là CTCP BCG Vĩnh Long) ký kết hợp đồng mua bán điện với Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN). - Ngày 30/12/2020, lễ khánh thành Dự án Nhà máy điện mặt trời VNECO – Vĩnh Long. - Ngày 23/12/2020, BCG Energy đạt "*Top 5 Doanh nghiệp dẫn đầu Năng Lượng Sạch Việt Nam năm 2020*" do Văn phòng Ban chỉ đạo Quốc gia về Phát triển Điện lực, Hội đồng Khoa học Tạp chí Năng lượng Việt Nam tổ chức. - Ngày 24/12/2020, Dự án Nhà máy điện mặt trời Phù Mỹ 3 – Giai đoạn 1 được công nhận ngày vận hành thương mại với công suất 68,881 MWp/100 MWp. - Ngày 30/12/2020, Dự án Nhà máy điện mặt trời Phù Mỹ 1 – Giai đoạn 1 và Phù Mỹ 2 được công nhận ngày vận hành thương mại với công suất lần lượt là 36,92458 MWp/120 MWp và 110 MWp/110 MWp. - Lắp đặt thành công và vận hành 41 MWp công suất các dự án điện mặt trời áp mái tại các khu công nghiệp thuộc các tỉnh Bình Dương, Đồng Nai, Tây Ninh, Lâm Đồng...

Thời gian	Những cột mốc phát triển
2021	- Ngày 09/04/2021, khánh thành 03 Dự án Nhà máy điện mặt trời Phù Mỹ 1, Phù Mỹ 2 và Phù Mỹ 3 - Ngày 30/07/2021, BCG Energy và Singapore Power Group - công ty vận hành lưới điện quốc gia của Singapore, một công ty điện lực hàng đầu ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương liên doanh đầu tư vào lĩnh vực điện mặt trời áp mái tại Việt Nam với mục tiêu đạt được tổng công suất 500 MWp vào năm 2025. - Ngày 09/12/2021, BCG Energy và Sembcorp Industries - tập đoàn phát triển đô thị và năng lượng hàng đầu Singapore ký kết hợp đồng hợp tác phát triển các dự án năng lượng tái tạo lên đến 1,5 GW tại Việt Nam. - Lắp đặt thành công và vận hành 52 MWp công suất các dự án điện mặt trời áp mái tại các khu công nghiệp thuộc các tỉnh Bình Dương, Đồng Nai, Tây Ninh, Lâm Đồng, Quảng Ngãi...
2022	- Lắp đặt thành công và vận hành 72 MWp công suất các dự án điện mặt trời áp mái tại các khu công nghiệp thuộc các tỉnh Bình Dương, Đồng Nai, Tây Ninh, Lâm Đồng, Quảng Ngãi...
2023	- Ngày 29/03/2023, CTCP BCG – SP Solar 1 là công ty con thuộc sở hữu của liên doanh BCG - SP Greensky - một công ty liên doanh giữa công ty SPI Energy Investments Pte Ltd (Singapore) - thuộc tập đoàn SP Group, một công ty vận hành lưới điện quốc gia của Singapore và CTCP Skylar - một công ty con của BCG Energy nhận được khoản vay hợp vốn 31,550 triệu USD từ 3 ngân hàng Singapore là DBS Bank Ltd. (DBS), Oversea-Chinese Banking Corporation Limited (OCBC) và United Overseas Bank Limited (UOB). - Dự án Nhà máy điện mặt trời Phù Mỹ 1 – Giai đoạn 2 và Phù Mỹ 3 – Giai đoạn 2 với tổng công suất 114 MWp được công nhận ngày vận hành thương mại vào ngày 30/5/2023. - Ngày 06/06/2023, CTCP BCG GAIA – một công ty liên doanh giữa Sembcorp Energy Vietnam Project I Pte Ltd một công ty thuộc Sembcorp Industries và BCG Energy – đã nhận được khoản vay 77,5 triệu USD từ DBS Bank Limited (DBS) của Singapore.
2024	- Ngày 31/01/2024, BCG Energy đã ký kết hợp đồng nguyên tắc về việc mua bán cổ phần của CTCP Đầu tư Phát triển Tâm Sinh Nghĩa đánh dấu việc BCG Energy chính thức bước chân vào mảng điện rác.

Thời gian	Những cột mốc phát triển
	- Dự kiến sẽ hoàn tất thủ tục công nhận ngày vận hành thương mại cho dự án điện mặt trời Krông Pa 2 phần công suất 21 MWp/49MWp tại tỉnh Gia Lai. - Tăng vốn điều lệ lên 7.300 tỷ đồng để bổ sung nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

1.4. Quá trình góp vốn, tăng vốn của Công ty

CTCP BCG Energy được thành lập và hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần vào tháng 06/2017 với số vốn điều lệ đăng ký ban đầu là 230.000.000.000 VND *(Bằng chữ: Hai trăm ba mươi tỷ đồng)* theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0314445458 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 08/06/2017. Kể từ thời điểm thành lập Công ty đến nay, Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ 08 (tám) lần. Cụ thể Công ty đã trải qua các đợt tăng vốn điều lệ như sau:

Bảng 2. Quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Công ty

STT	Ngày cấp GCNĐKDN	Vốn điều lệ trước tăng vốn (tỷ đồng)	Vốn điều lệ thay đổi (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng vốn (tỷ đồng)	Lý do thay đổi	Đơn vị cấp GCNĐKDN
0	08/06/2017	-	-	230	Các cổ đông sáng lập góp vốn thành lập Công ty	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh
1	13/03/2018	230	570	800	Tăng vốn điều lệ theo hình thức chào bán cổ phần cho các cổ đông hiện hữu	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh
2	27/03/2020	800	400	1.200	Tăng vốn điều lệ theo hình thức chào bán cổ phần cho các cổ đông hiện hữu	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh

STT	Ngày cấp GCNĐKDN	Vốn điều lệ trước tăng vốn (tỷ đồng)	Vốn điều lệ thay đổi (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng vốn (tỷ đồng)	Lý do thay đổi	Đơn vị cấp GCNĐKDN
3	26/04/2021	1.200	420	1.620	Tăng vốn điều lệ theo hình thức chào bán cổ phần cho các cổ đông hiện hữu	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh
4	12/08/2021	1.620	555	2.175	Tăng vốn điều lệ theo hình thức chào bán cổ phần riêng lẻ	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh
5	25/04/2022	2.175	800	2.975	Tăng vốn điều lệ theo hình thức chào bán cổ phần riêng lẻ	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh
6	17/05/2022	2.975	1.025	4.000	Tăng vốn điều lệ theo hình thức chào bán cổ phần riêng lẻ	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh
7	27/12/2022	4.000	500	4.500	Tăng vốn điều lệ theo hình thức chào bán cổ phần riêng lẻ	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh
8	05/01/2024	4.500	2.800	7.300	Tăng vốn điều lệ theo hình thức chào bán cổ phần riêng lẻ	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh

(Nguồn: BCG Energy)

❖ **Chi tiết các đợt tăng vốn:**

Các đợt tăng vốn và sử dụng vốn của Công ty được Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam kiểm toán tại Báo cáo tình hình phát hành tăng vốn và sử dụng vốn góp chủ sở hữu cho giai đoạn từ ngày 08/06/2017 đến ngày 29/12/2023 của CTCP BCG Energy ngày 06/02/2024.

➢ **Đợt tăng vốn lần 1: Tăng vốn từ 230 tỷ lên 800 tỷ đồng**

- Căn cứ pháp lý:

+ Căn cứ pháp lý để thay đổi đăng ký kinh doanh:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 0228/18/QĐ ngày 28/02/2018 về việc tăng vốn điều lệ.

+ Cơ sở pháp lý khác:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 2B/2018/NQ-ĐHĐCĐ-BCG.ENERGY ngày 30/03/2018 về việc thông qua mục đích tăng vốn điều lệ;
- Nghị quyết HĐQT số 1B/2018/NQ-HĐQT-BCGE ngày 27/02/2018 về việc đề xuất tăng vốn điều lệ Công ty;
- Nghị quyết HĐQT số 1C/2018/NQ-HĐQT-BCGE ngày 30/03/2018 về việc ghi nhận cụ thể quá trình tăng vốn.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 13/03/2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 57.000.000 cổ phiếu
- Số vốn góp thêm: 570.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau khi tăng: 800.000.000.000 đồng
- Đối tượng phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu
- Số lượng cổ đông góp vốn: 03 nhà đầu tư (trong đó 03 nhà đầu tư này là cổ đông hiện hữu)
- Hình thức góp vốn: Bằng tiền
- Mục đích và phương án sử dụng vốn: Bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bao gồm nhưng không giới hạn các mục đích đầu tư, mua cổ phần/ phần vốn góp để sở hữu các công ty liên quan đến dự án, mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh.
- Ngày hoàn thành việc góp vốn: 21/03/2019
- Tình hình sử dụng vốn:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Chuyển Tiền Góp Vốn CTCP BCG Wind Sóc Trăng	90.000.000.000	Số tiền đã được sử dụng hết
2	Chuyển Tiền Góp Vốn CTCP Năng lượng BCG Thạnh Hóa	96.806.000.000	
3	Thanh Toán Tiền Mua Cổ Phần - CTCP Năng lượng	100.000.000.000	

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
	Hanwha - BCG Băng Dương		
4	Chuyển Tiền Góp Vốn Vào CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương	101.000.000.000	
5	Chuyển Tiền Góp Vốn CTCP Năng lượng Mặt Trời Tân Thạnh 1	131.600.000.000	
6	Chuyển Tiền Góp Vốn Công Ty TNHH Skylight Power	718.000.000	
7	Chuyển Tiền Thanh Toán Tiền Mua Cổ Phần - CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương	49.876.000.000	
	Tổng cộng	**570.000.000.000**	

➢ **Đợt tăng vốn lần 2: Tăng vốn từ 800 tỷ lên 1.200 tỷ đồng**

- Căn cứ pháp lý:

  + *Căn cứ pháp lý để thay đổi đăng ký kinh doanh:*

  - Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020/QĐ ngày 25/03/2020 về việc tăng vốn điều lệ.

  + *Cơ sở pháp lý khác:*

  - Nghị quyết ĐHĐCĐ số 2A/2020/NQ-ĐHĐCĐ-BCG.ENERGY ngày 26/03/2020 về việc thông qua mục đích tăng vốn điều lệ;
  - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần 4 ngày 27/03/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp;
- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 40.000.000 cổ phiếu
- Số vốn góp thêm: 400.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau khi tăng: 1.200.000.000.000 đồng
- Đối tượng phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu
- Số lượng cổ đông góp vốn: 03 nhà đầu tư (trong đó 03 nhà đầu tư này là cổ đông hiện hữu)
- Hình thức góp vốn: Bằng tiền
- Mục đích và phương án sử dụng vốn: Bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bao gồm nhưng không giới hạn các mục đích đầu tư, mua cổ phần/ phần vốn góp để sở hữu các công ty liên quan đến dự án, mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh.
- Ngày hoàn thành việc góp vốn: 04/06/2020
- Tình hình sử dụng vốn:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Chuyển Tiền Góp Vốn CTCP Skylar	177.500.000.000	Số tiền đã

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
2	Chuyển Tiền Góp Vốn CTCP Aurai Wind Energy	222.500.000.000	được sử dụng hết
	Tổng cộng	**400.000.000.000**	

➢ **Đợt tăng vốn lần 3: Tăng vốn từ 1.200 tỷ lên 1.620 tỷ đồng**

- Căn cứ pháp lý:

+ *Căn cứ pháp lý để thay đổi đăng ký kinh doanh:*

- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 01/2021/QĐ ngày 09/04/2021 thông qua phương án cụ thể tăng vốn điều lệ.

+ *Cơ sở pháp lý khác:*

- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường tháng 9/2020 số 10/2020/NQ-ĐHĐCĐ-BCGE ngày 29/09/2020 về việc tăng vốn điều lệ;
- Nghị quyết HĐQT số 26/2020/NQ-HĐQT-BCGE ngày 21/12/2020 về việc triển khai chào bán cổ phần để tăng vốn điều lệ;
- Tờ trình số 2003/2021/TTĐH-HĐQT-BCGE ngày 20/03/2021 về tình hình thực hiện chào bán cổ phần để tăng vốn điều lệ;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 10B/2021/ĐHĐCĐ ngày 09/04/2021 tổng kết việc thực hiện quyền đăng ký mua cổ phần chào bán để tăng vốn điều lệ và tình hình triển khai chào bán cổ phần để tăng vốn điều lệ.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 26/04/2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 42.000.000 cổ phiếu
- Số vốn góp thêm: 420.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau khi tăng: 1.620.000.000.000 đồng
- Đối tượng phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu
- Số lượng cổ đông góp vốn: 01 nhà đầu tư (trong đó nhà đầu tư này là cổ đông hiện hữu)
- Hình thức góp vốn: Bằng tiền
- Mục đích và phương án sử dụng vốn: Góp vốn bổ sung vào CTCP Phát triển Tầm nhìn Năng lượng sạch 270 tỷ đồng để thực hiện Dự án Nhà máy Điện Mặt trời Phù Mỹ 1; và góp vốn bổ sung vào Công ty TNHH MTV Điện Mặt trời VNECO - Vĩnh Long 150 tỷ đồng để thực hiện Dự án Nhà máy Điện Mặt trời VNECO - Vĩnh Long.
- Ngày hoàn thành việc góp vốn: 24/06/2021

- Tình hình sử dụng vốn:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Chuyển tiền góp vốn CTCP Phát Triển Tầm Nhìn Năng Lượng Sạch	270.000.000.000	Số tiền đã được sử dụng hết
2	Chuyển Trả Theo Hợp Đồng hợp tác (i)	60.000.000.000	
3	Chuyển Trả Theo Hợp Đồng hợp tác (i)	40.000.000.000	
4	Chuyển Trả Theo Hợp Đồng hợp tác (i)	50.000.000.000	
	Tổng cộng	**420.000.000.000**	

(i): "Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông tháng 09/2020 số 10/2020/NQ-ĐHĐCĐ-BCGE ngày 29/09/2020 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư vào Công ty TNHH MTV Điện mặt trời VNECO - Vĩnh Long (gọi tắt là ""Công ty VNECO - Vĩnh Long""), Công ty sẽ góp vốn vào Công ty VNECO - Vĩnh Long là 150 tỷ đồng. Tuy nhiên, do tình hình thực tế Ban điều hành công ty đã huy động nguồn tiền từ các Hợp đồng hợp tác đầu tư với các bên thứ ba để thực hiện việc đầu tư góp vốn vào Công ty VNECO - Vĩnh Long. Theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 13/2021/NQ-HĐQT-BCGE ngày 18/03/2021 về việc thực hiện hoàn trả các khoản nợ vay góp vốn vào Công ty VNECO - Vĩnh Long, Công ty đã sử dụng tiền từ đợt phát hành 42.000.000 cổ phần để hoàn trả cho các bên thứ ba nêu trên."

➢ **Đợt tăng vốn lần 4: Tăng vốn từ 1.620 tỷ lên 2.175 tỷ đồng**

- Căn cứ pháp lý:

  + *Căn cứ pháp lý để thay đổi đăng ký kinh doanh:*

    ▪ Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường tháng 7/2021 số 11/2021/NQ-ĐHĐCĐ-BCGE ngày 08/07/2021 về việc thông qua phát hành cổ phần riêng lẻ để tăng vốn điều lệ.

  + *Cơ sở pháp lý khác:*

    ▪ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 12/08/2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp;

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 55.500.000 cổ phiếu
- Số vốn góp thêm: 555.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau khi tăng: 2.175.000.000.000 đồng
- Đối tượng phát hành: Chào bán cổ phần riêng lẻ
- Số lượng cổ đông góp vốn: 01 nhà đầu tư
- Hình thức góp vốn: Bằng tiền
- Mục đích và phương án sử dụng vốn: Cơ cấu lại các khoản nợ của Công ty và/hoặc bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Ngày hoàn thành việc góp vốn: 29/10/2021

- Tình hình sử dụng vốn:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Chuyển Trả Theo Hợp Đồng hợp tác đầu tư (ii)	201.153.900.000	Số tiền đã được sử dụng hết
2	Chuyển Trả Theo Hợp Đồng hợp tác đầu tư (ii)	183.935.000.000	
3	Chuyển Trả Theo Hợp Đồng hợp tác đầu tư (ii)	101.065.000.000	
4	Chuyển Trả Theo Hợp Đồng hợp tác đầu tư (ii)	4.560.000.000	
5	Chuyển Trả Theo Hợp Đồng hợp tác đầu tư (ii)	39.060.000.000	
	Tổng cộng	**555.000.000.000**	

(ii): Đây là các hợp đồng hợp tác kinh doanh trước đây huy động để bổ sung cho hoạt động kinh doanh của công ty, cụ thể đầu tư/hợp tác vào dự án điện mà Công ty sở hữu trực tiếp/gián tiếp.

➢ **Đợt tăng vốn lần 5: Tăng vốn từ 2.175 tỷ lên 2.975 tỷ đồng**

- Căn cứ pháp lý:

+ *Căn cứ pháp lý để thay đổi đăng ký kinh doanh:*

- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường tháng 03/2022 số 03/2022/NQ-ĐHĐCĐ-BCGE ngày 23/03/2022 thông qua phát hành cổ phần riêng lẻ để tăng vốn điều lệ.

+ *Cơ sở pháp lý khác:*

- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 12/2021/NQ-ĐHĐCĐ-BCGE ngày 31/08/2021 thông qua việc phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ;
- Tờ trình số 1612/2021/TT-HĐQT-BCGE ngày 16/12/2021 của HĐQT về việc báo cáo tình hình thực hiện chào bán cổ phần theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 12/2021/NQ-ĐHĐCĐ-BCGE ngày 31/08/2021;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 14/2021/NQ-ĐHĐCĐ-BCGE ngày 17/12/2021 thông qua kiến nghị của HĐQT tại Tờ trình số 1612/2021/TT-HĐQT-BCGE ngày 16/12/2021;
- Nghị quyết HĐQT số 06/2022/NQ-HĐQT-BCGE ngày 12/04/2022 về việc triển khai thực hiện tăng vốn điều lệ giai đoạn 1 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 03/2022/NQ-ĐHĐCĐ-BCGE ngày 23/03/2022;
- Nghị quyết HĐQT số 07/2022/NQ-HĐQT-BCGE ngày 14/04/2022 về việc triển khai thực hiện tăng vốn điều lệ giai đoạn 2 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 03/2022/NQ-ĐHĐCĐ-BCGE ngày 23/03/2022.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 25/04/2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 80.000.000 cổ phiếu
- Số vốn góp thêm: 800.000.000.000 đồng

- Vốn điều lệ sau khi tăng: 2.975.000.000.000 đồng
- Đối tượng phát hành: Chào bán cổ phần riêng lẻ
- Số lượng cổ đông góp vốn: 01 nhà đầu tư (trong đó nhà đầu tư này là cổ đông hiện hữu)
- Hình thức góp vốn: Bằng tiền
- Mục đích và phương án sử dụng vốn: Thực hiện góp vốn bổ sung vào Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 1 là 350 tỷ đồng để thực hiện dự án Nhà máy Điện gió Đông Thành 1; góp vốn bổ sung vào Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2 là 450 tỷ đồng để thực hiện dự án Nhà máy Điện gió Đông Thành 2.
- Ngày hoàn thành việc góp vốn: 22/04/2022
- Tình hình sử dụng vốn:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Chuyển tiền góp vốn Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 1	350.000.000.000	Số tiền đã được sử dụng hết
2	Chuyển tiền góp vốn Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2	450.000.000.000	
	Tổng cộng	**800.000.000.000**	

➢ **Đợt tăng vốn lần 6: Tăng vốn từ 2.975 tỷ lên 4.000 tỷ đồng**

- Căn cứ pháp lý:

+ *Căn cứ pháp lý để thay đổi đăng ký kinh doanh:*

  - Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường tháng 04/2022 số 04/2022/NQ-ĐHĐCĐ-BCGE ngày 26/04/2022 về việc phát hành thêm cổ phần để tăng vốn điều lệ.

+ *Cơ sở pháp lý khác:*

  - Nghị quyết HĐQT số 11/2022/NQ-HĐQT-BCGE ngày 28/04/2022 về việc triển khai thực hiện tăng vốn điều lệ giai đoạn 1 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 04/2022/NQ-ĐHĐCĐ-BCGE ngày 26/04/2022;
  - Nghị quyết HĐQT số 26/2022/NQ-HĐQT-BCGE ngày 16/08/2022 về việc triển khai thực hiện tăng vốn điều lệ đợt 2 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 04/2022/NQ-ĐHĐCĐ-BCGE ngày 26/04/2022.
  - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 17/05/2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 102.500.000 cổ phiếu
- Số vốn góp thêm: 1.025.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau khi tăng: 4.000.000.000.000 đồng

- Đối tượng phát hành: Chào bán cổ phần riêng lẻ
- Số lượng cổ đông góp vốn: 01 nhà đầu tư (trong đó nhà đầu tư này là cổ đông hiện hữu)
- Hình thức góp vốn: Bằng tiền
- Mục đích và phương án sử dụng vốn: Bổ sung quy mô vốn hoạt động bao gồm nhưng không giới hạn các mục đích: bổ sung vốn lưu động, thanh toán các khoản nợ của Công ty.
- Ngày hoàn thành việc góp vốn: 28/04/2022.
- Tình hình sử dụng vốn:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Chuyển tiền hoàn trả tiền gốc HTKD (iii)	207.537.000.000	Số tiền đã được sử dụng hết
2	Chuyển tiền cho CTCP Phát Triển Tầm Nhìn Năng Lượng Sạch vay	244.980.000.000	
3	Chuyển tiền hoàn trả tiền gốc HTKD (iii)	80.989.200.000	
4	Chuyển tiền hoàn trả tiền gốc HTKD (iii)	107.200.000.000	
5	Chuyển tiền hoàn trả tiền gốc HTKD (iii)	79.750.000.000	
6	Chuyển tiền hoàn trả tiền gốc HTKD (iii)	73.230.000.000	
7	Thanh toán tiền chuyển nhượng cổ phần của Công ty CP Năng Lượng Sạch	35.000.000.000	
8	Chuyển tiền cho CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương vay	20.900.000.000	
9	Thanh toán lương nhân viên	10.757.420.296	
10	Chuyển tiền cho vay CTCP Năng lượng BCG - Băng Dương	5.340.204.166	
11	Thanh toán công nợ	49.488.610.960	
12	Chuyển tiền hoàn trả tiền gốc HTKD (iii)	109.827.564.578	
	Tổng cộng	**1.025.000.000.000**	

(iii) Đây là các hợp đồng hợp tác kinh doanh trước đây huy động để bổ sung cho hoạt động kinh doanh của công ty, cụ thể đầu tư/hợp tác vào dự án điện mà Công ty sở hữu trực tiếp/gián tiếp.

➢ **Đợt tăng vốn lần 7: Tăng vốn từ 4.000 tỷ lên 4.500 tỷ đồng**

- Căn cứ pháp lý:

+ *Căn cứ pháp lý để thay đổi đăng ký kinh doanh:*

- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường tháng 11/2022 số 10/2022/NQ-ĐHĐCĐ-BCGE ngày 30/11/2022 về việc phát hành thêm cổ phần riêng lẻ để tăng vốn điều lệ;
- Nghị quyết HĐQT số 36/2022/NQ-HĐQT-BCGE ngày 08/12/2022 về việc báo cáo kết quả chào bán cổ phần.

+ *Cơ sở pháp lý khác:*

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 27/12/2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 50.000.000 cổ phiếu
- Số vốn góp thêm: 500.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau khi tăng: 4.500.000.000.000 đồng
- Đối tượng phát hành: Chào bán cổ phần riêng lẻ
- Số lượng cổ đông góp vốn: 01 nhà đầu tư (trong đó nhà đầu tư này là cổ đông hiện hữu)
- Hình thức góp vốn: Bằng tiền
- Mục đích và phương án sử dụng vốn: Bổ sung quy mô vốn hoạt động bao gồm nhưng không giới hạn việc bổ sung vốn lưu động, thanh toán các khoản nợ, bổ sung tiền để đầu tư vào các công ty thực hiện dự án thông qua hình thức góp vốn và/hoặc hợp tác đầu tư của Công ty.
- Ngày hoàn thành việc góp vốn: 08/12/2022
- Tình hình sử dụng vốn:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Chuyển tiền hoàn trả tiền gốc HTKD (iiii)	233.060.000.000	Số tiền đã được sử dụng hết
2	Trả khoản vay cho công ty artemis	156.940.000.000	
3	Chuyển tiền góp vốn vào CTCP E Power 1	49.900.000.000	
4	Chuyển tiền mua cổ phần CTCP Điện gió BCG Khai Long 1	59.367.000.000	
5	Chuyển tiền cho CTCP Aurai Wind Energy vay	733.000.000	
	Tổng cộng	**500.000.000.000**	

(iiii) Đây là các hợp đồng hợp tác kinh doanh trước đây huy động để bổ sung cho hoạt động kinh doanh của công ty, cụ thể đầu tư/hợp tác vào dự án điện mà Công ty sở hữu trực tiếp/gián tiếp.

➢ **Đợt tăng vốn lần 8: Tăng vốn từ 4.500 tỷ lên 7.300 tỷ đồng**

- Căn cứ pháp lý:

+ *Căn cứ pháp lý để thay đổi đăng ký kinh doanh:*

- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường tháng 12/2023 số 11/2023/NQ-ĐHĐCĐ-BCGE ngày 29/12/2023 thông qua kết quả việc phát hành thêm cổ phần để tăng vốn điều lệ.

+ *Cơ sở pháp lý khác:*

- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường tháng 11/2023 số 07/2023/NQ-ĐHĐCĐ-BCGE ngày 25/11/2023 về việc phát hành thêm cổ phần để tăng vốn điều lệ Công ty thành 7.300.000.000.000 đồng;

- Nghị quyết HĐQT số 23/2023/NQ-HĐQT-BCGE ngày 16/12/2023 về việc thông qua kết quả đợt chào bán cổ phần phổ thông để đăng ký tăng vốn điều lệ và sửa đổi bổ sung điều lệ của Công ty;
- Nghị quyết HĐQT số 27/2023/NQ-HĐQT-BCGE ngày 30/12/2023 về việc thông qua kết quả đợt chào bán cổ phần phổ thông để đăng ký tăng vốn điều lệ và sửa đổi bổ sung điều lệ của Công ty.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 05/01/2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 280.000.000 cổ phiếu
- Số vốn góp thêm: 2.800.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau khi tăng: 7.300.000.000.000 đồng
- Đối tượng phát hành: Chào bán cổ phần riêng lẻ
- Số lượng cổ đông góp vốn: 95 nhà đầu tư (trong đó có 11 nhà đầu tư là cổ đông hiện hữu)
- Hình thức góp vốn: Bằng tiền
- Mục đích và phương án sử dụng vốn: Bổ sung quy mô vốn hoạt động bao gồm nhưng không giới hạn các mục đích: (i) Cơ cấu lại các khoản nợ của Công ty; (ii) Gia tăng quy mô và mở rộng hoạt động của Công ty trong lĩnh vực năng lượng tái tạo bằng việc hợp tác kinh doanh, hợp tác đầu tư với công ty con/ công ty liên kết/ công ty khác nhằm phát triển các dự án năng lượng tái tạo; (iii) Cho các công ty con/ công ty liên kết vay vốn để thực hiện triển khai các dự án năng lượng tái tạo; và (iv) Bổ sung vốn lưu động cho các hoạt động của Công ty.
- Ngày hoàn thành việc góp vốn: 29/12/2023.
- Tình hình sử dụng vốn:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Chuyển tiền cho đại lý thanh toán để mua lại trước hạn/trả lãi trái phiếu kỳ 5/lãi phạt trái phiếu EBCCH2124002 (phát hành ngày 26/04/2021) và EBCCH2124003 (phát hành ngày 24/05/2021)	2.702.468.057.774	Số tiền đã được sử dụng hết
2	Chuyển tiền hoàn trả tiền gốc HTKD (iv)	97.531.942.226	
	Tổng cộng	**2.800.000.000.000**	

(iv) Đây là các hợp đồng hợp tác kinh doanh trước đây huy động để bổ sung cho hoạt động kinh doanh của công ty, cụ thể đầu tư/hợp tác vào dự án điện mà Công ty sở hữu trực tiếp/gián tiếp.

❖ **Rà soát tính tuân thủ quy định pháp luật trong việc thành lập và tăng vốn điều lệ:**

Trong quá trình rà soát lại toàn bộ quá trình thực hiện các thủ tục đăng ký, thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của BCG Energy, Ban Điều hành phát hiện một số vấn đề liên quan đến thủ tục hành chính trong quá trình góp vốn, tăng vốn và đã phối hợp với Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp. Hồ Chí

Minh để hoàn thiện nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật, cụ thể như sau:

Quá trình góp vốn thành lập:

Vào ngày 08/06/2017, Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (GCNĐKDN) lần đầu với vốn điều lệ đăng ký là 230.000.000.000 đồng. Danh sách cổ đông sáng lập tại thời điểm đăng ký góp vốn là 03 cổ đông.

Kể từ ngày 08/06/2017 đến ngày 08/09/2017 (90 ngày kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập lần đầu), các cổ đông sáng lập có nghĩa vụ góp đủ số vốn điều lệ đăng ký nói trên theo quy định tại khoản 1 Điều 112 Luật doanh nghiệp 2014.

Sau khi hết thời hạn góp vốn theo quy định của pháp luật, các cổ đông sáng lập chưa thể thanh toán đủ tiền mua số cổ phần đã đăng ký và có nghĩa vụ phải đăng ký giảm vốn theo đúng số vốn thực góp. Tuy nhiên, do đang trong giai đoạn mới thành lập với nhiều công việc liên quan đến kiện toàn lại nhân sự cũng như xác định lại định hướng chiến lược của Công ty cùng với việc không được tư vấn để hiểu rõ các quy định của pháp luật nên Công ty đã sơ suất và không thực hiện các thủ tục giảm vốn.

Vào ngày 07/10/2017, do xác định các cổ phần chưa được góp đủ là các cổ phần chưa bán, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành chào bán toàn bộ số cổ phần chưa thanh toán, tương ứng 22.999.422 cổ phần, cho các cá nhân, tổ chức khác.

Trong giai đoạn từ ngày 15/12/2017 đến ngày 30/3/2018, các cổ đông được chào bán đã thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần với tổng mệnh giá cổ phần tương ứng là 229.994.220.000 đồng và vốn điều lệ Công Ty đạt 230 tỷ đồng.

Tăng vốn từ 230 tỷ lên 2.175 tỷ đồng

Trong thời gian từ 13/03/2018 đến ngày 12/08/2021, Công ty đã đăng ký tăng vốn điều lệ 4 lần (từ 230 tỷ đồng lên 800 tỷ đồng vào ngày 13/03/2018, từ 800 tỷ đồng lên 1200 tỷ đồng vào ngày 27/03/2020, từ 1200 tỷ đồng lên 1620 tỷ đồng vào ngày 26/04/2021, từ 1620 tỷ đồng lên 2175 tỷ đồng vào ngày 12/08/2021).

Tại thời điểm thực hiện việc đăng ký tăng vốn, các bộ phận liên quan của Công ty đã có nhầm lẫn khi xác định rằng việc đăng ký thay đổi vốn điều lệ trên GCNĐKDN phải được thực hiện trong vòng 10 ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông có nghị quyết về việc tăng vốn điều lệ theo quy định tại Khoản 2 Điều 30 và Khoản 2 Điều 31 Luật Doanh nghiệp 2014. Do đó, sau khi Đại hội đồng cổ đông của Công ty ban hành nghị quyết thông qua việc tăng vốn Điều lệ, chúng tôi đã cố gắng nộp hồ sơ đăng ký thay đổi GCNĐKDN trong thời gian sớm nhất có thể để đảm bảo việc

đăng ký này không chậm hơn thời hạn 10 ngày theo quy định. Đồng thời, sau khi đăng ký tăng vốn, các cổ đông cũng đã thanh toán đầy đủ toàn bộ giá trị cổ phần đăng ký mua, phù hợp với giá trị vốn điều lệ tương ứng tại mỗi lần đăng ký thay đổi.

Ngày cấp giấy và thời gian góp kết thúc góp vốn của cổ đông cụ thể như sau:

Lần tăng vốn	Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp	Số vốn tăng thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng (tỷ đồng)	Ngày Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp thay đổi do tăng vốn	Thời điểm cổ đông hoàn tất góp vốn/thanh toán cổ phần đăng ký mua	Lưu ý
1	Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 3	570	800	13/03/2018	21/3/2019	Chưa hoàn tất việc góp vốn nhưng đã đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
2	Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 4	400	1.200	27/03/2020	04/06/2020	Chưa hoàn tất việc góp vốn nhưng đã đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
3	Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 5	420	1.620	26/04/2021	24/06/2021	Chưa hoàn tất việc góp vốn nhưng đã đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
4	Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 7	555	2.175	12/08/2021	29/10/2021	Chưa hoàn tất việc góp vốn nhưng đã đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Quá trình tăng vốn điều lệ từ 2.175 tỷ đồng lên 4.500 tỷ đồng

Trong thời gian từ 25/04/2022 đến ngày 27/12/2022, Công ty đã đăng ký tăng vốn điều lệ 03 lần (từ 2.175 tỷ đồng lên 2.975 tỷ đồng vào ngày 25/04/2022, từ 2.975 tỷ đồng lên 4.000 tỷ đồng vào ngày 17/05/2022 và từ 4.000 tỷ đồng lên 4.500 tỷ đồng vào ngày 27/12/2022).

Căn cứ khoản 2 Điều 30 Luật Doanh nghiệp 2020 và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về chủ trương chào bán cổ phần để tăng vốn điều lệ, Hội đồng quản trị của Công ty – theo sự phân công của Đại hội đồng cổ đông, đã thực hiện chào bán số cổ phần được quyền chào bán. Sau khi hoàn thành việc chào bán, Hội đồng quản trị đã ban hành nghị quyết thông qua việc triển khai chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ. Ngoài ra, tại thời điểm thực hiện hai đợt tăng vốn nêu trên, chúng tôi được tư vấn thêm thông tin rằng việc thực hiện thủ tục đăng ký tăng vốn phải thực hiện sau khi các cổ đông hoàn tất thanh toán các cổ phần đăng ký mua. Do đó, chúng tôi đã thực hiện thủ tục tăng vốn ngay sau khi các cổ đông hoàn tất thanh toán các cổ phần được chào bán.

Tuy nhiên, do có sự nhầm lẫn về thông tin mà tại đợt tăng vốn từ 2.175 tỷ đồng lên 2.975 tỷ đồng, Hội đồng quản trị đã ghi nhận chưa chính xác thời điểm hoàn tất đợt tăng vốn trên biên bản họp và nghị quyết thông qua việc triển khai chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ (ghi nhận nhầm ngày hoàn tất là ngày 12/4/2022, trong khi ngày hoàn tất chính xác là ngày 22/4/2022).

Lần tăng vốn	**Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp**	**Số vốn tăng thêm (tỷ đồng)**	**Vốn điều lệ sau khi tăng (tỷ đồng)**	**Ngày Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp thay đổi do tăng vốn**	**Thời điểm cổ đông hoàn tất góp vốn/thanh toán cổ phần đăng ký mua**	**Lưu ý**
5	Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 9	800	2.975	25/04/2022	22/04/2022	Sơ suất ghi nhận ngày hoàn tất góp vốn khác với ngày hoàn tất trong thực tế

Ở đợt tăng vốn tiếp theo (từ 2.975 tỷ đồng lên 4.000 tỷ đồng và từ 4.000 tỷ đồng lên 4.500 tỷ đồng), Công ty đã thực hiện thủ tục đăng ký tăng vốn trong vòng 10 ngày kể từ ngày các cổ đông hoàn tất thanh toán các cổ phần được chào bán.

Có thể thấy Công ty đã thực hiện việc góp vốn/tăng vốn đầy đủ như nội dung đã đăng ký. Tuy nhiên, do sơ suất và chưa hiểu rõ các quy định của Luật doanh nghiệp nên Công ty đã thực hiện việc đăng ký tăng vốn trước khi hoàn thành việc góp vốn.

Ý thức được các sai sót trên, công ty đã chủ động nộp đơn giải trình với Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh ("**Sở KH&ĐT**") cho sai phạm của các lần tăng vốn. Sau khi phối hợp giải trình với Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh, đến ngày 07/12/2023, Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh đã có Quyết định số 190/QĐ-XPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính của BCG

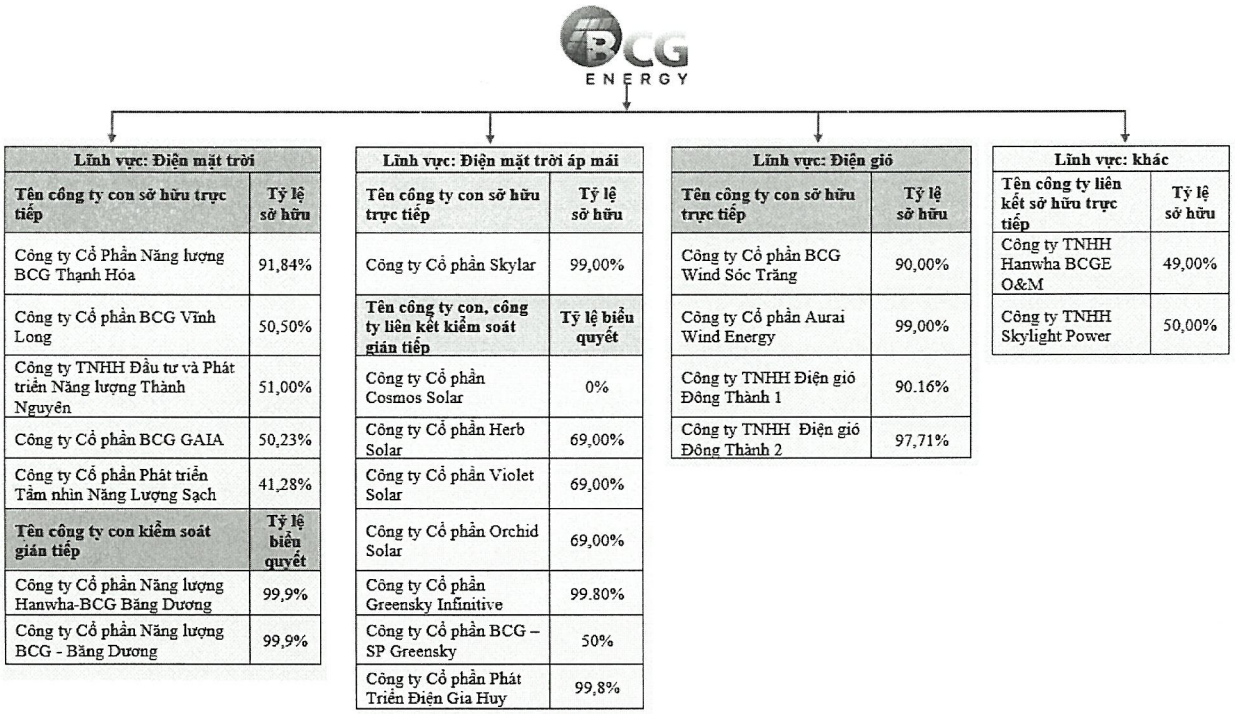
1.5. Thông tin về cơ cấu cổ đông tại ngày Công ty đáp ứng điều kiện là Công ty đại chúng

- Ngày Công ty đáp ứng điều kiện Công ty đại chúng: 29/12/2023.
- Cơ cấu cổ đông tại ngày Công ty đáp ứng điều kiện là Công ty đại chúng bao gồm:
  + Số lượng cổ đông không phải là cổ đông lớn: 154 cổ đông.
  + Tổng số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông không phải là cổ đông lớn: 360.200.000 cổ phiếu (tương ứng tỷ lệ 49,342%).

2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Cơ cấu CTCP BCG Energy và các công ty con/công ty liên kết được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ("Luật Doanh Nghiệp"). Các hoạt động của Công ty và các công ty trong hệ thống tuân thủ Luật Doanh Nghiệp và các Luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

Hình 1. Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Công ty tại thời điểm 31/03/2024



Lĩnh vực: Điện mặt trời	
Tên công ty con sở hữu trực tiếp	**Tỷ lệ sở hữu**
Công ty Cổ Phần Năng lượng BCG Thạnh Hóa	91,84%
Công ty Cổ phần BCG Vĩnh Long	50,50%
Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Năng lượng Thành Nguyên	51,00%
Công ty Cổ phần BCG GAIA	50,23%
Công ty Cổ phần Phát triển Tầm nhìn Năng Lượng Sạch	41,28%
Tên công ty con kiểm soát gián tiếp	**Tỷ lệ biểu quyết**
Công ty Cổ phần Năng lượng Hanwha-BCG Bình Dương	99,9%
Công ty Cổ phần Năng lượng BCG - Bình Dương	99,9%

Lĩnh vực: Điện mặt trời áp mái	
Tên công ty con sở hữu trực tiếp	**Tỷ lệ sở hữu**
Công ty Cổ phần Skylar	99,00%
Tên công ty con, công ty liên kết kiểm soát gián tiếp	**Tỷ lệ biểu quyết**
Công ty Cổ phần Cosmos Solar	0%
Công ty Cổ phần Herb Solar	69,00%
Công ty Cổ phần Violet Solar	69,00%
Công ty Cổ phần Orchid Solar	69,00%
Công ty Cổ phần Greensky Infinitive	99.80%
Công ty Cổ phần BCG – SP Greensky	50%
Công ty Cổ phần Phát Triển Điện Gia Huy	99,8%

Lĩnh vực: Điện gió	
Tên công ty con sở hữu trực tiếp	**Tỷ lệ sở hữu**
Công ty Cổ phần BCG Wind Sóc Trăng	90,00%
Công ty Cổ phần Aurai Wind Energy	99,00%
Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 1	90.16%
Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2	97,71%

Lĩnh vực: khác	
Tên công ty liên kết sở hữu trực tiếp	**Tỷ lệ sở hữu**
Công ty TNHH Hanwha BCGE O&M	49,00%
Công ty TNHH Skylight Power	50,00%

(Nguồn: BCG Energy)

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Hình 2. Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Energy, do kê khai không trung thực, không chính xác nội dung hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp. Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên.

Theo đó, Công ty thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp nhằm thể hiện đúng quá trình góp, tăng vốn cũng như tuân thủ quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 69 Nghị định 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 về đăng ký doanh nghiệp (trước đây quy định tương ứng tại Điều 4 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp):

"b) Trường hợp cấp đăng ký thành lập doanh nghiệp không đúng hồ sơ theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được cấp không đúng hồ sơ theo quy định là không có hiệu lực, yêu cầu doanh nghiệp hoàn chỉnh và nộp hồ sơ hợp lệ theo quy định trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày gửi thông báo để được xem xét cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Doanh nghiệp có thể gộp các nội dung thay đổi hợp pháp của các lần đăng ký, thông báo thay đổi sau đó trong một bộ hồ sơ để được cấp một lần đăng ký thay đổi mới;"

<u>Cụ thể:</u>

Ngày 21/12/2023 Sở KH&ĐT phát hành Thông báo số 10197/ĐKKD-T4 về việc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp không có hiệu lực, đồng thời cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 13 (vốn điều lệ 230.000.000.000 đồng).

Lý do: *Doanh nghiệp kê khai không trung thực, không chính xác nội dung hồ sơ đăng ký doanh nghiệp tại các lần thay đổi doanh nghiệp nêu trên.*

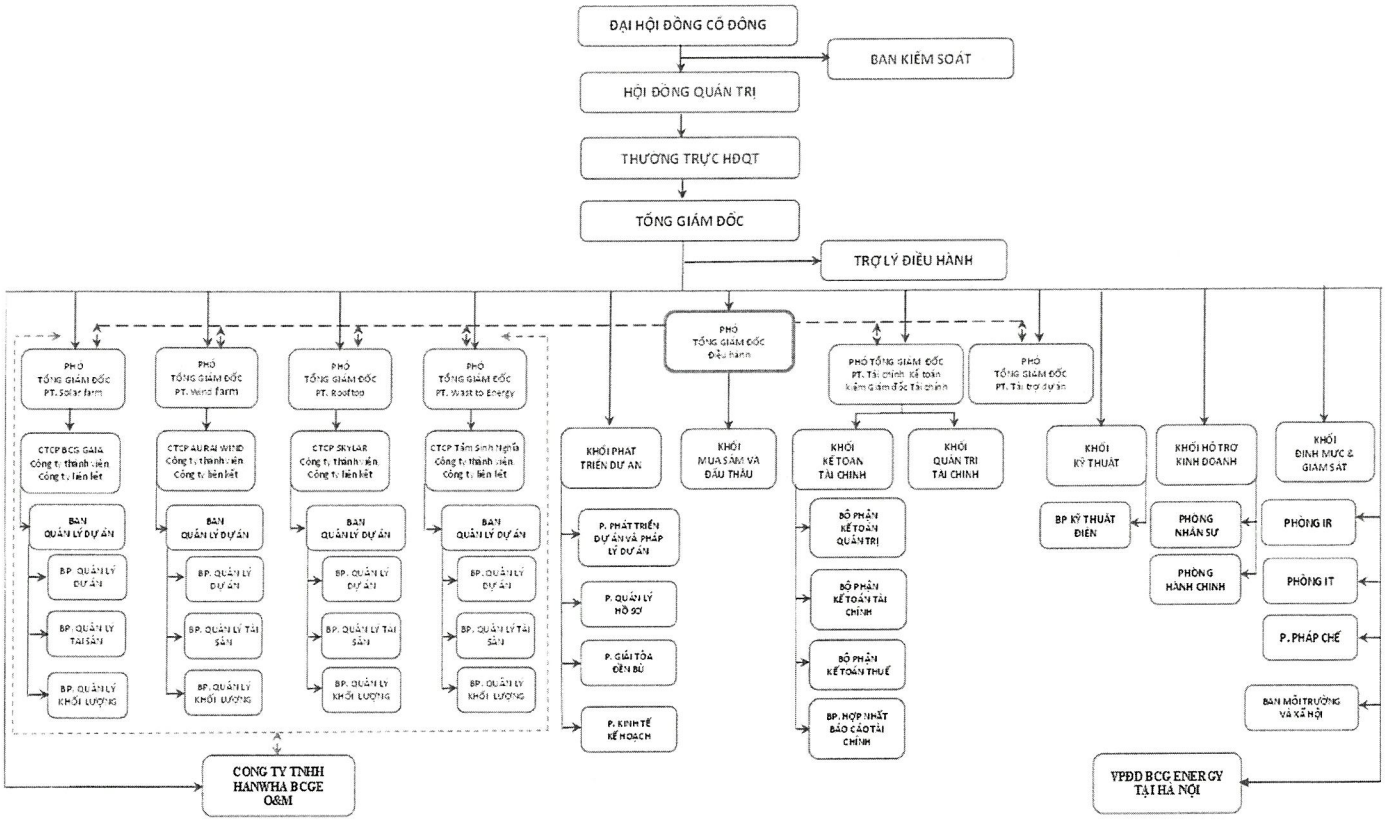
Ngày 27/12/2023 Sở KH&ĐT cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 14 ghi nhận đúng số vốn góp tại thời điểm thành lập doanh nghiệp (vốn điều lệ 5.780.000 đồng).

Lý do: *Điều chỉnh vốn điều lệ bằng giá trị mệnh giá số cổ phần đã được thanh toán đủ trong thời hạn theo quy định tại Khoản 3 Điều 112 Luật Doanh nghiệp 2014 (nay quy định tại Khoản 3 Điều 113 Luật Doanh nghiệp 2020)*

Ngày 29/12/2023 Sở KH&ĐT cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 15 ghi nhận đúng số vốn góp tại thời điểm 8/12/2022 (vốn điều lệ 4.500.000.000.000 đồng).

Lý do: *Công ty cập nhật lại thông tin về thời điểm hoàn thành việc chào bán cổ phần để tăng vốn lên 4.500.000.000.000 theo thông tin đúng với thực tế góp vốn (ngày 08/12/2022).*

Như vậy đến thời điểm 29/12/2023 và đến nay, BCG Energy đã hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ có liên quan nhằm đảm bảo tuân thủ đúng, đủ quy định pháp luật hiện hành trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp.



(Nguồn: BCG Energy)

3.1. Đại hội đồng Cổ đông

ĐHĐCĐ là cơ quan bao gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ họp thường niên hoặc bất thường, ít nhất mỗi năm họp một lần và phải họp trong thời hạn 04 (bốn) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

ĐHĐCĐ có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề chính sau:

- ✓ Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- ✓ Báo cáo tài chính năm được kiểm toán;
- ✓ Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT;
- ✓ Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc và báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên;
- ✓ Báo cáo của Tổng Giám đốc;
- ✓ Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại; mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh Nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này

không cao hơn mức mà HĐQT đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các Cổ đông tại ĐHĐCĐ;

- ✓ Số lượng thành viên của HĐQT, Ban kiểm soát;
- ✓ Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty;
- ✓ Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- ✓ Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm và thay thế thành viên HĐQT và Ban kiểm soát;
- ✓ Tổng số tiền thù lao của các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Báo cáo tiền thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát;
- ✓ Phê chuẩn chính sách chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- ✓ Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
- ✓ Thông qua ngành nghề kinh doanh của Công ty;
- ✓ Quyết định thay đổi Vốn Điều lệ của Công Ty, bao gồm cả việc giảm Vốn điều lệ;
- ✓ Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này, các quy chế khác của Công ty và Pháp Luật.

3.2. Hội đồng Quản trị

Quyền và nghĩa vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty, theo quy định của pháp luật và Nghị quyết ĐHĐCĐ của Công ty. HĐQT của Công ty bao gồm 07 (bảy) thành viên: Chủ tịch HĐQT, 02 (hai) Phó Chủ tịch HĐQT điều hành, 01 (một) Phó Chủ tịch HĐQT và 03 (ba) Thành viên HĐQT trong đó có 01 (một) thành viên HĐQT độc lập.

3.3. Thường trực Hội đồng Quản trị

Thường trực Hội đồng Quản trị là cơ quan thường trực của HĐQT, được thành lập trên cơ sở được Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương thành lập, gồm một số thành viên do HĐQT cử ra và nhận sự ủy quyền của các thành viên HĐQT còn lại để thay mặt HĐQT giải quyết và phê duyệt các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Thường trực HĐQT gồm Chủ tịch HĐQT và một số thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ theo Quyết định phân công nhiệm vụ đối với từng thành viên HĐQT của Chủ tịch HĐQT trong từng thời kỳ. Thành viên thường trực HĐQT chịu trách nhiệm trước Chủ tịch HĐQT, HĐQT và pháp luật về các mảng nhiệm vụ trọng tâm được phân công phụ trách.

3.4. Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát (BKS) CTCP BCG Energy do ĐHĐCĐ bầu ra, thực hiện chức năng chính như sau:

- ✓ BKS thực hiện giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật của HĐQT, Tổng Giám đốc và Cán bộ quản lý cấp cao trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;
- ✓ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- ✓ Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên; Rà soát hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ;
- ✓ Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty;
- ✓ Kiến nghị Hội Đồng Quản Trị các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức của Công Ty;
- ✓ Các nhiệm vụ khác quy định tại Điều lệ Công ty hoặc theo yêu cầu, quyết định của ĐHĐCĐ.

3.5. Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc là người đồng đại diện pháp luật của Công ty, là người điều hành mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của HĐQT và chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 05 (năm) năm; có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

3.6. Các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

Là người thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công, ủy nhiệm cụ thể của Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc, HĐQT, trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

3.7. Chức năng của các Khối, Phòng ban

Khối Phát triển Dự án:

Khối Phát triển Dự án chịu sự điều phối, giám sát, quản lý trực tiếp từ Giám đốc Khối Phát triển dự án và sự chỉ đạo thống nhất từ Tổng Giám đốc. Khối Phát triển Dự án được tổ chức thành 4 phòng gồm Phòng Phát triển Dự án và Pháp lý Dự án, Phòng Quản lý Hồ sơ, Phòng Giải tỏa Đền bù và Phòng Kinh tế Kế hoạch, có các chức năng sau:

- **Chức năng của Phòng Phát triển Dự án và Pháp lý Dự án:**

Phòng Phát triển Dự án và Pháp lý Dự án chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp từ Giám đốc Khối Phát triển dự án, có chức năng sau:

✓ Tìm kiếm các cơ hội đầu tư có tiềm năng để tham mưu cho HĐQT và Ban điều hành Công ty trong các hoạt động đầu tư và phát triển dự án năng lượng;

✓ Tham mưu cho HĐQT và Ban điều hành các giải pháp pháp lý nhằm quản lý rủi ro, đảm bảo việc triển khai các dự án năng lượng an toàn và đúng pháp luật.

- **Chức năng của Phòng Quản lý Hồ sơ:**

Phòng Quản lý Hồ sơ chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp từ Giám đốc Khối Phát triển Dự án, có chức năng sau:

Tham mưu, giúp việc cho HĐQT và Ban điều hành thực hiện xây dựng hồ sơ theo quy định của các thủ tục pháp lý liên quan đến hoạt động đầu tư và phát triển dự án phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

- **Chức năng của Phòng Giải tỏa Đền bù:**

Phòng Giải tỏa Đền bù chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp từ Giám đốc Khối Phát triển Dự án có chức năng sau:

Tham mưu cho Ban điều hành Công ty về kế hoạch, các giải pháp, phương án đền bù, giải phóng mặt bằng phục vụ việc xây dựng các dự án năng lượng của Công ty.

- **Chức năng của Phòng Kinh tế Kế hoạch:**

Phòng Kinh tế Kế hoạch chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp từ Giám đốc Khối Phát triển Dự án, có chức năng sau:

Tham mưu, giúp việc cho Ban điều hành Công ty trong về xây dựng dự án, lập báo cáo khả thi và thẩm định tính khả thi dự án; công tác thống kê tổng hợp; công tác lập dự toán, quản lý hợp đồng kinh tế và thanh quyết toán hợp đồng kinh tế; công tác mua sắm và đấu thầu; công tác theo dõi, quản lý, kiểm tra và giám sát tiến độ và chất lượng xây dựng dự án.

<u>Khối Kế toán Tài chính:</u>

Khối Kế toán Tài chính chịu sự điều phối, giám sát, quản lý trực tiếp từ Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính Kế toán, chỉ đạo và giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của các phòng và bộ phận sau:

- Phòng Kế toán Quản trị;
- Bộ phận Kế toán Thuế;

- Bộ phận Kế toán Tài chính; và
- Bộ phận Hợp nhất Báo cáo Tài chính.

▪ **Chức năng của Phòng Kế toán Quản trị:**

Phòng Kế toán Quản trị chịu sự chỉ đạo, điều hành trực tiếp từ Kế toán trưởng và sự điều hành thống nhất từ Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính Kế toán, có các chức năng sau:

✓ Cung cấp đầy đủ thông tin, số liệu tài chính, kế toán của Công ty mang tính dự báo phản ánh xu hướng biến động của tài chính cụ thể là các báo cáo quản trị, các kế hoạch, chiến lược tài chính quản trị cho HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính Kế toán để Ban Điều hành có cơ sở quyết định trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh các kế hoạch đầu tư kinh doanh khác của Công ty;

✓ Tham mưu và cung cấp thông tin cho HĐQT, Ban điều hành về cổ đông (số lượng cổ đông, số lượng cổ phiếu và giá trị cổ phiếu xu hướng biến động giá cổ phiếu mà họ đang nắm giữ) để Công ty có thể đưa ra những quyết định dài hạn đối với chiến lược cổ phiếu của Công ty;

✓ Thiết lập và kiểm soát việc thực hiện công tác kế toán thống nhất tại Công ty và các công ty thành viên, công ty liên kết.

▪ **Chức năng của Bộ phận Kế toán tài chính:**

✓ Phản ánh hiện trạng và sự biến động về vốn, tài sản của doanh nghiệp dưới dạng báo cáo tài chính cụ thể về sự biến động các tài sản, và dòng tiền tệ trong các giao dịch đầu tư kinh doanh tại các thời điểm;

✓ Kiểm tra, hướng dẫn và thực hiện chế độ kế toán, thống kê, quản lý tài sản, quản lý dòng tiền theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế Quản lý Tài chính của Công ty;

✓ Thiết lập và kiểm soát việc thực hiện công tác kế toán tài chính thống nhất giữa Công ty và các Công ty thành viên, Công ty liên kết.

▪ **Chức năng của Bộ phận Kế toán Thuế:**

✓ Thiết lập và kiểm soát việc thực hiện công tác Kế toán thuế của Công ty và Công ty thành viên, Công ty liên kết đảm bảo việc thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước được tính đúng tính đủ không trùng lặp.

▪ **Chức năng của Bộ phận Hợp nhất Báo cáo Tài chính:**

Bộ phận Hợp nhất Báo cáo Tài chính chịu sự chỉ đạo, điều hành trực tiếp từ Kế toán trưởng và sự điều hành thống nhất từ Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính Kế toán, có các chức năng sau:

- ✓ Tổng hợp và trình bày một cách tổng quát, toàn diện tình hình tài sản, nợ phải trả, nguồn vốn chủ sở hữu tại thời điểm kết thúc kỳ kế toán, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong kỳ kế toán của Công ty và các Công ty thành viên, công ty liên kết như một doanh nghiệp độc lập không tính đến ranh giới pháp lý của các pháp nhân riêng biệt của các công ty trong hệ thống quản lý của CTCP BCG Energy;
- ✓ Tham mưu và cung cấp thông tin kinh tế, tài chính giúp HĐQT và Ban Điều hành nắm được tình hình sức khỏe tài chính, hiệu quả kinh doanh, nhận diện được những rủi ro tiềm ẩn để tránh và nắm bắt những cơ hội đầu tư mang lại lợi nhuận cao cho Công ty khi ra kế hoạch tài chính cho năm tài chính kế tiếp;
- ✓ Cung cấp báo cáo tài chính hợp nhất cho các nhà đầu tư, tổ chức tài chính, cơ quan quản lý làm cơ sở cho việc ra quyết định về quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh hoặc đầu tư vào Công ty của các nhà đầu tư.

Khối Quản trị Tài chính:

Khối Quản trị Tài chính chịu sự điều phối, giám sát, quản lý trực tiếp từ Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính Kế toán, có các chức năng sau:

- ✓ Tham mưu và giúp việc cho HĐQT, Ban điều hành Công ty trong công tác lập kế hoạch tài chính, đưa ra quyết định tài chính, tổ chức, chỉ đạo và kiểm soát các hoạt động nhằm tối đa hóa giá trị mà doanh nghiệp, tối đa hóa lợi nhuận và kinh doanh hiệu quả nhất của Công ty;
- ✓ Phối hợp với Khối Kế toán Tài chính, Khối Huy động vốn và Đánh giá hiệu quả đầu tư đảm bảo được nguồn vốn cung cấp cho hoạt động kinh doanh của Công ty, các công ty thành viên công ty liên kết diễn ra một cách thường xuyên và liên tục đúng kế hoạch;
- ✓ Chủ trì công tác xây dựng mô hình và chiến lược huy động vốn quốc tế nhằm tối ưu hóa chi phí vốn và đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn phát triển của Công ty;
- ✓ Là đầu mối phối hợp thực hiện các công tác Thẩm định doanh nghiệp (DD), ký Điều khoản thương mại (TS), Thư dự định (LOI), Thỏa thuận mua bán (SPA), … với các nhà đầu tư;
- ✓ Là đầu mối thực hiện các báo cáo hiệu quả sử dụng vốn, hiệu quả đầu tư định kỳ hoặc đột xuất cho HĐQT, Ban Điều hành Công ty và các nhà đầu tư chiến lược theo cam kết của hợp đồng đầu tư.

Khối Mua sắm & Đấu thầu:

Khối Mua sắm và Đấu thầu chịu sự điều phối, giám sát, quản lý trực tiếp từ Phó Tổng Giám đốc điều hành Công ty.
Khối Mua sắm và Đấu thầu có các chức năng sau:

✓ Lập kế hoạch mua sắm, tiếp nhận, vận chuyển cung ứng kịp thời các loại vật tư thiết bị cho các giai đoạn tiến độ của dự án;

✓ Tham mưu cho HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc lựa chọn đơn vị cung cấp vật tư thiết bị, ký kết hợp đồng mua sắm vật tư, thiết bị, hàng hóa;

✓ Khiếu nại và tiến hành các thủ tục yêu cầu bồi thường trong trường hợp sản phẩm không đạt các tiêu chí như cam kết trong hợp đồng cung cấp;

✓ Tham mưu cho Tổng Giám đốc, trong công tác tổ chức thực hiện đấu thầu mua sắm vật tư thiết bị, đấu thầu chọn nhà thầu xây dựng, theo các hình thức được Bộ xây dựng và Luật Đấu thầu quy định.

Khối Kỹ thuật:

Khối Kỹ thuật chịu sự điều phối, giám sát, quản lý trực tiếp từ Tổng Giám đốc, có chức năng sau:

✓ Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc chuyên trách trong lĩnh vực về kỹ thuật xây dựng công trình, kỹ thuật cơ khí; kỹ thuật điện, công tác quản lý chất lượng, định mức kinh tế kỹ thuật; công tác khoa học công nghệ và thiết bị;

✓ Tham mưu cho Tổng Giám đốc xây dựng các quy trình, tài liệu cho công tác thiết kế, nghiệm thu các hạng mục hoặc toàn dự án.

Khối Hỗ trợ Kinh doanh:

Khối Hỗ trợ Kinh doanh chịu sự điều phối, giám sát, quản lý trực tiếp từ Giám đốc Hỗ trợ Kinh doanh, được tổ chức thành 2 phòng: gồm Phòng Nhân sự và Phòng Hành chính có các chức năng sau:

- **Chức năng của Phòng Nhân sự:**

✓ Tham mưu cho HĐQT và Tổng Giám đốc xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực, kế hoạch tuyển dụng, đào tạo hàng năm;

✓ Chủ trì công tác tổ chức lao động, quản lý và bố trí nhân lực, công tác chế độ chính sách cho người lao động, tiền lương, chăm sóc sức khỏe cho người lao động theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định nội bộ của Công ty.

- **Chức năng của Phòng Hành chính:**

✓ Chủ trì tổ chức thực hiện công tác hành chính của Công ty, đáp ứng các yêu cầu của các bộ phận, phòng, ban các công ty thành viên, công ty liên kết đảm bảo các hoạt động hàng ngày của Công ty được diễn ra liên tục, bình thường và hiệu quả.

Khối Định mức và Giám sát:

Khối Định mức và Giám sát chịu sự chỉ đạo điều hành, kiểm tra giám sát trực tiếp của Tổng Giám đốc có chức năng và nhiệm vụ chính sau:

- ✓ Tham mưu cho Ban Điều hành và Hội đồng quản trị trong công tác thẩm định định mức dự toán, thẩm định các phương án tài chính, xác định hiệu quả đầu tư các dự án;
- ✓ Xây dựng các quy trình phục vụ công tác Thẩm định các thiết kế, thẩm định kế hoạch tiến độ và công tác tổ chức giám sát tiến độ và chất lượng thi công dự án;

Công ty thành viên lõi chuyên ngành:

Các Công ty thành viên lõi chuyên ngành là hệ thống các công ty thành viên và công ty liên kết của CTCP BCG Energy, gồm các Công ty: CTCP Skylar, CTCP BCG Gaia, CTCP Aurai Wind Energy, Công ty TNHH Hanwha BCGE - O&M. Trong đó:

- ✓ **CTCP Skylar**: là công ty lõi thuộc nhóm các Công ty thành viên, Công ty liên kết triển khai dự án, vận hành kinh doanh mảng điện mặt trời áp mái (solar rooftop), trực tiếp chịu sự điều hành, chỉ đạo của Phó Tổng Giám đốc phụ trách mảng dự án điện mặt trời áp mái kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Skylar.

- ✓ **CTCP BCG Gaia**: là công ty lõi thuộc nhóm các Công ty thành viên, Công ty liên kết triển khai dự án, vận hành kinh doanh mảng trang trại điện mặt trời (solar farm), trực tiếp chịu sự điều hành, chỉ đạo của Phó Tổng Giám đốc phụ trách mảng dự án trang trại điện mặt trời kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần BCG Gaia.

- ✓ **CTCP Aurai Wind Energy**: là công ty lõi thuộc nhóm các Công ty thành viên, Công ty liên kết triển khai dự án, vận hành kinh doanh mảng trang trại điện gió, trực tiếp chịu sự điều hành, chỉ đạo của Phó Tổng Giám đốc phụ trách mảng dự án trang trại điện gió kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Aurai Wind Energy.

- ✓ **CTCP Đầu tư - Phát triển Tâm Sinh Nghĩa**: là công ty lõi thuộc nhóm các Công ty thành viên, Công ty liên kết triển khai dự án, vận hành kinh doanh mảng điện rác, trực tiếp chịu sự điều hành, chỉ đạo của Phó Tổng Giám đốc phụ trách mảng dự án điện rác kiêm Tổng Giám đốc CTCP Đầu tư - Phát triển Tâm Sinh Nghĩa.

- ✓ **Công ty TNHH Hanwha BCGE – O&M (CT TNHH HBOM)**: là công ty lõi thuộc nhóm các Công ty thành viên, Công ty liên kết chịu trách nhiệm vận hành và bảo trì hoạt động cho các nhà máy sau khi xây dựng và bắt đầu giai đoạn vận hành và bảo trì các nhà máy/dự án, trực tiếp chịu sự điều hành, chỉ đạo của Phó Tổng Giám đốc phụ trách các dự án tương ứng kiêm Tổng Giám đốc Công ty TNHH Hanwha BCGE – O&M và Khối Kỹ thuật.

Các Công ty thành viên, Công ty liên kết lõi chịu sự điều phối, giám sát, quản lý trực tiếp từ các Phó Tổng Giám đốc chuyên trách kiêm Tổng Giám đốc các Công ty thành viên, Công ty liên kết. Các Công ty thành viên, Công ty liên kết lõi trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoạt động đầu tư kinh doanh của hệ thống các Công ty thành viên, Công ty liên kết thuộc lĩnh vực phụ trách.

Ban Quản lý Dự án tại các Công ty thành viên, Công ty liên kết lõi:

Ban Quản lý Dự án chịu sự điều phối, giám sát, quản lý trực tiếp từ các Phó Tổng Giám đốc kiêm nhiệm là Tổng Giám đốc các Công ty thành viên, Công ty liên kết lõi, chuyên trách theo mảng hoạt động tương ứng (gọi tắt là Tổng Giám đốc các Công ty Dự án).

Ban Quản lý Dự án được tổ chức thành 3 bộ phận gồm: Bộ phận Quản lý Dự án, Bộ phận Quản lý Tài sản và Bộ phận Quản lý Khối lượng. Ban Quản lý Dự án có chức năng sau:

- **Chức năng của Bộ phận Quản lý Dự án**

✓ Tham mưu cho Tổng Giám đốc các Công ty dự án trong công tác quản lý dự án của Công ty.

- **Chức năng của Bộ phận Quản lý Tài sản**

✓ Tham mưu cho Phó Tổng Giám đốc phụ trách dự án trong công tác quản lý tài sản của Công ty dự án;

✓ Lập kế hoạch đảm bảo sản lượng bán điện, phương án bảo vệ, bảo quản tài sản, vật tư thiết bị nhà máy.

- **Chức năng của Bộ phận Quản lý Khối lượng (Định giá xây dựng - QS)**

✓ Tham mưu cho Phó Tổng Giám đốc phụ trách dự án về khối lượng các hạng mục, cập nhật và điều chỉnh kịp thời khối lượng của các hạng mục phát sinh vào hồ sơ dự toán;

✓ Cung cấp các chủng loại thiết bị vật tư, các đầu mục khối lượng dự toán;

✓ Quản lý đơn giá và tổng giá trị có liên quan đến dự án của Công ty.

Ban Môi trường và Xã hội:

Tham mưu cho Ban điều hành và chịu quản lý trực tiếp của Tổng Giám Đốc Công ty về các giải pháp quản trị về tác động đến môi trường và xã hội phù hợp khuôn khổ và thông lệ Quốc tế, có tính đến các chi tiết cụ thể về vị trí dự án, quy mô dự án công ty triển khai đầu tư.

Phòng Pháp chế:

Phòng Pháp chế chịu sự chỉ đạo, kiểm tra giám sát trực tiếp từ Tổng Giám đốc Công ty, có các chức năng sau:

- ✓ Tham mưu cho Ban điều hành, Tổng Giám đốc các giải pháp pháp lý liên quan các hợp đồng mua bán, giao dịch, hợp tác, đầu tư, vay vốn, cho vay ..., kiểm tra tính chính xác của các thông tin, đảm bảo các hợp đồng phù hợp quy định của pháp luật hiện hành, không rơi vào tình huống vô hiệu;
- ✓ Đại diện Công ty trong hoạt động tố tụng (khi có phát sinh);
- ✓ Phối hợp với Pháp chế Tập Đoàn Bamboo Capital trong các hoạt động tư vấn, đại diện cho Công ty, Công ty thành viên, Công ty liên kết có liên quan.

Phòng Công nghệ Thông tin (IT):

Phòng Công nghệ Thông tin chịu sự điều phối, giám sát, quản lý trực tiếp từ Tổng Giám đốc và chỉ đạo chuyên môn từ Phòng Công nghệ Thông tin của Công ty mẹ (CTCP Tập đoàn Bamboo Capital), có các chức năng sau:

- ✓ Tham mưu cho HĐQT, Tổng Giám đốc công tác xây dựng kế hoạch chiến lược, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty và các Công ty thành viên;
- ✓ Tham mưu cho HĐQT, Tổng Giám đốc sử dụng, lựa chọn đơn vị cung cấp phần mềm ứng dụng hiệu quả, đổi mới, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty và các Công ty thành viên, Công ty liên kết;
- ✓ Tham mưu cho HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và vận hành hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo an ninh mạng, an ninh dữ liệu của Công ty và các Công ty thành viên, Công ty liên kết.

Phòng Quan hệ Nhà đầu tư (IR):

Phòng Quan hệ Nhà đầu tư chịu sự điều phối, giám sát, quản lý trực tiếp từ Tổng Giám đốc, có các chức năng sau:

- ✓ Tham mưu và giúp việc cho Ban điều hành trong việc tổ chức thực hiện, quản lý các hoạt động truyền thông quan hệ đầu tư đối với các cổ đông, nhà đầu tư tiềm năng trong nước và ngoài nước;
- ✓ Chủ trì công tác quản lý và tổ chức thực hiện ĐHĐCĐ thường niên, ĐHĐCĐ bất thường, lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, các sự kiện đối thoại của Công ty ra bên ngoài công chúng;
- ✓ Trực tiếp chủ trì công tác công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật;
- ✓ Giải quyết các thắc mắc từ cổ đông và nhà đầu tư, những người có quan tâm đến cổ phiếu, tình hình tài chính và hoạt động của Công ty.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

4.1. Cơ cấu cổ đông Công ty

Bảng 3. Cơ cấu cổ đông tại ngày 11/06/2024

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
I	**Cổ đông trong nước, nước ngoài**			
1	**Trong nước**	**381**	**730.000.000**	**100**
1.1	Nhà nước	0	0	0
1.2	Tổ chức	03	365.800.000	50,1096
1.3	Cá nhân	378	364.200.000	49,8904
2	**Nước ngoài**	**0**	**0**	**0**
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	0	0	0
2.2	Cá nhân	0	0	0
	Tổng cộng	**381**	**730.000.000**	**100**
II	**Cổ đông lớn, cổ đông khác**			
1	Cổ đông lớn	01	348.300.000	47,7123
2	Cổ đông khác	380	381.700.000	52,2876
	Tổng cộng	**381**	**730.000.000**	**100**

(Nguồn: Theo danh sách cổ đông chốt ngày 11/06/2024 để nộp đăng ký lưu ký lên VSDC của BCG Energy)

4.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 11/06/2024 như sau:

STT	Cổ đông	Giấy chứng nhận ĐKKD số	Địa chỉ trụ sở chính	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	CTCP Tập đoàn Bamboo Capital	0311315789	27C Quốc Hương, Phường Thảo Điền, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	348.300.000	47,7123
	Tổng			**348.300.000**	47,7123

(Nguồn: BCG Energy)

4.3. Danh sách và tỷ lệ cổ phần nắm giữ của cổ đông sáng lập

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 120 của Luật Doanh Nghiệp: *"Trong thời hạn 03 năm kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được tự do chuyển nhượng cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp này, cổ đông sáng lập dự định chuyển nhượng cổ phần phổ thông thì không có quyền biểu quyết về việc chuyển nhượng cổ phần đó"*. Các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được bãi bỏ sau thời hạn 03 năm kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

CTCP BCG Energy được thành lập và hoạt động theo mô hình công ty cổ phần bắt đầu từ ngày 08/06/2017 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0314445458 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, do vậy đến thời điểm hiện tại, các hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phần của cổ đông sáng lập đã hết hiệu lực.

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty đại chúng, những công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng

5.1. Danh sách công ty mẹ, công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng

❖ Công ty có 01 công ty mẹ, cụ thể:

- Tên Công ty: **Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital**
- Địa chỉ: 27C Quốc Hương, Phường Thảo Điền, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Vốn điều lệ: 5.334.676.220.000 đồng
- Giấy chứng nhận ĐKDN: số 0311315789 do sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần

đầu ngày 07/11/2011 đăng ký thay đổi bổ sung từng thời điểm.

- Ngày thành lập: 07/11/2011
- Hoạt động kinh doanh chính: Hoạt động tư vấn quản lý
- Tỷ lệ sở hữu tại BCG Energy: 47,7123%
- Tỷ lệ kiểm soát tại BCG Energy: 47,7123%
- Tỷ lệ biểu quyết tại BCG Energy: 51,41% *(bao gồm cả cổ phiếu uỷ quyền biểu quyết từ các cổ đông khác của BCG Energy).*

❖ Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối khác đối với Công ty: Không có.

5.2. Danh sách công ty con, những công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối

Đến thời điểm 31/03/2024, Danh sách công ty con mà BCG Energy đã và đang nắm giữ như sau:

Bảng 4. Danh sách các Công ty con của Công ty

STT	Tên Công ty	Ngày thành lập	Giấy chứng nhận ĐKDN số	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngành nghề kinh doanh chính	Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết tại BCG Energy
Công ty con kiểm soát trực tiếp						
1	CTCP Năng lượng BCG Thạnh Hóa	05/03/2018	1101876437	120	Sản xuất đồ điện dân dụng	0% - 0%
2	CTCP Phát triển Tầm nhìn Năng Lượng Sạch	08/07/2016	4101468169	1.835	Sản xuất điện	0% - 0%
3	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Năng lượng Thành Nguyên	04/12/2015	5901023749	240	Sản xuất điện	0% - 0%
4	CTCP BCG Vĩnh Long	05/02/2018	1501079965	350	Sản xuất điện	0% - 0%
5	CTCP Skylar	21/11/2019	0316031692	500	Sản xuất điện và cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý	0% - 0%

STT	Tên Công ty	Ngày thành lập	Giấy chứng nhận ĐKDN số	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngành nghề kinh doanh chính	Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết tại BCG Energy
6	CTCP BCG GAIA	28/04/2021	0316831917	970	Hoạt động tư vấn quản lý	0% - 0%
7	CTCP BCG Wind Sóc Trăng	02/02/2018	2200743415	600	Sản xuất điện	0% - 0%
8	Công ty TNHH Điện Gió Đông Thành 1	03/11/2020	2100661818	633	Sản xuất điện	0% - 0%
9	Công ty TNHH Điện Gió Đông Thành 2	03/11/2020	2100661825	875	Sản xuất điện	0% - 0%
10	CTCP Aurai Wind Energy	02/07/2020	0316363987	750	Sản xuất điện	0% - 0%
Công ty con kiểm soát gián tiếp (*)						
1	CTCP Phát triển Điện Gia Huy	26/02/2020	0109102803	30	Sản xuất điện	0% - 0%
2	CTCP Greensky Infinitive (**)	18/05/2020	0316278516	2,1	Sản xuất điện, lắp đặt hệ thống điện	0% - 0%
3	CTCP Herb Solar	16/09/2021	0316958952	7,8	Sản xuất điện	0% - 0%
4	CTCP Orchid Solar	15/09/2021	0316958430	7,8	Sản xuất điện	0% - 0%
5	CTCP Violet Solar	16/09/2021	0316957998	3	Sản xuất điện	0% - 0%
6	CTCP Năng Lượng Hanwha-BCG Băng Dương	08/04/2017	0314337438	785	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	0% - 0%

Bảng 5. Tỷ lệ sở hữu của BCG Energy tại các Công ty con và các Công ty liên doanh, liên kết tại thời điểm 31/03/2024

STT	Tên Công ty	Tỷ lệ sở hữu (%)	Tỷ lệ biểu quyết (%)
Công ty con kiểm soát trực tiếp			
1	CTCP Năng lượng BCG Thạnh Hóa	91,84	91,84
2	CTCP Phát triển Tầm nhìn Năng Lượng Sạch	41,28	51
3	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Năng lượng Thành Nguyên	51	51
4	CTCP BCG Vĩnh Long	50,50	50,50
5	CTCP Skylar	99	99
6	CTCP BCG GAIA	50,23	50,97
7	CTCP BCG Wind Sóc Trăng	90	90
8	Công ty TNHH Điện Gió Đông Thành 1	90,16	100
9	Công ty TNHH Điện Gió Đông Thành 2	92,71	100
10	CTCP Aurai Wind Energy	99	99
Công ty con kiểm soát gián tiếp (*)			
1	CTCP Greensky Infinitive	0	99,80
2	CTCP Herb Solar	0	69
3	CTCP Orchid Solar	0	69
4	CTCP Violet Solar	0	69
5	CTCP Phát Triển Điện Gia Huy	0	99,8
6	CTCP Năng Lượng Hanwha-BCG Băng Dương	0,1	99,9
7	CTCP Năng Lượng BCG-Băng Dương	0,1	99,9
Công ty liên doanh, liên kết kiểm soát trực tiếp			

STT	Tên Công ty	Ngày thành lập	Giấy chứng nhận ĐKDN số	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngành nghề kinh doanh chính	Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết tại BCG Energy
7	CTCP Năng Lượng BCG-Băng Dương	18/08/2016	0313970937	360	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	0% - 0%
Công ty liên doanh, liên kết kiểm soát trực tiếp						
1	Công ty TNHH Skylight Power	30/07/2018	0315194609	50	Sản xuất điện Chi tiết: Sản xuất điện năng lượng mặt trời (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và xây dựng, vận hành thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân)	0% - 0%
2	Công ty TNHH Hanwha BCGE O&M	19/06/2020	0316338966	4,5	Truyền tải và phân phối điện	0% - 0%
Công ty liên doanh, liên kết kiểm soát gián tiếp thông qua công ty con						
Công ty đầu tư gián tiếp thông qua Công ty Cổ phần Skylar						
1	CTCP BCG-SP Greensky	05/07/2021	0316928919	546,224	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý và sản xuất điện	0% - 0%

Nguồn: BCG Energy

(*) Ngày 20/02/2024 CTCP Cosmos Solar đã giải thể theo thông báo của Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hồ Chí Minh nên Công ty chỉ còn 07 công ty con gián tiếp.

(**) CTCP Greensky Infinitive do tình hình nhu cầu sử dụng vốn kinh doanh thực tế nên cổ đông đã thông qua việc điều chỉnh đã giảm vốn từ 116 tỷ xuống 2,1 tỷ và đã điều chỉnh thay đổi đăng ký doanh nghiệp.

STT	Tên Công ty	Tỷ lệ sở hữu (%)	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1	Công ty TNHH Skylight Power	50	50
2	Công ty TNHH Hanwha BCGE O&M	49	49
Công ty liên doanh, liên kết kiểm soát gián tiếp thông qua công ty con			
1	CTCP BCG-SP Greensky	0	50

Nguồn: BCG Energy

(*) Ngày 20/02/2024 CTCP Cosmos Solar đã giải thể theo thông báo của Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hồ Chí Minh nên Công ty chỉ còn 07 công ty con gián tiếp.

Tính đến thời điểm 11/06/2024, Công ty có thành lập thêm một số công ty con với tỷ lệ sở hữu cụ thể như sau:

STT	Tên Công ty	Ngày thành lập	Giấy chứng nhận ĐKDN số	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngành nghề kinh doanh chính	Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của BCG Energy tại công ty con (%)
1	CTCP BCG điện gió Điện Biên Đông	24/04/2024	5600345862	30	Sản xuất điện	99,98-99,98
2	CTCP Aton	03/06/2024	0318486286	5	Truyền tải và phân phối điện	85-85

Nguồn: BCG Energy

6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Đặc điểm hoạt động kinh doanh

BCG Energy được thành lập vào tháng 06/2017 và hoạt động như một công ty nắm giữ vốn (holding company) theo hình thức đầu tư vào các công ty con để phát triển mảng năng lượng tái tạo của CTCP Tập Đoàn Bamboo Capital.

Năng lượng tái tạo đang được coi là một phần không thể thiếu để đáp ứng nhu cầu điện của Việt Nam với mục tiêu 12 GW năng lượng mặt trời mới trong giai đoạn 2017-2030. Do đó, BCG Energy

hiện đầu tư vào các dự án năng lượng tái tạo bao gồm: điện mặt trời, điện mặt trời áp mái, điện gió và điện rác...trên nhiều tỉnh thành. Để phù hợp với đặc thù và tăng cường quản lý điều hành, mỗi dự án cánh đồng năng lượng mặt trời, điện gió đều được trực tiếp quản lý, triển khai, và phát triển bởi các công ty thành viên là doanh nghiệp dự án do BCG Energy sở hữu (trực tiếp hoặc gián tiếp) tại địa bàn. Riêng các dự án điện mặt trời mái nhà được phát triển và vận hành bởi một nhóm các doanh nghiệp do BCG Energy sở hữu một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

Mảng điện mặt trời và điện áp mái của BCG Energy có doanh thu chủ yếu đến từ bán điện. Đối với điện mặt trời, khách hàng của các công ty dự án là các công ty mua bán điện thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN); đối với các dự án điện áp mái, khách hàng của các công ty dự án gồm các công ty mua bán điện thuộc EVN và các doanh nghiệp có nhà máy tiêu thụ trực tiếp điện do các công ty dự án kinh doanh điện áp mái sản xuất. Tài sản chính của công ty dự án gồm tấm pin, inverter, khung giá đỡ, v.v phục vụ cho hoạt động sản xuất điện.

Tương tự mảng điện mặt trời, đối với mảng điện gió, mô hình kinh doanh của công ty dự án là đầu tư trang thiết bị máy móc, turbine phục vụ hoạt động sản xuất điện. Nguồn doanh thu chính của các công ty dự án điện gió được dự kiến là doanh thu từ bán điện cho các công ty mua bán điện thuộc EVN. Hiện nay, các dự án điện gió của BCG Energy đang trong quá trình phát triển, xây dựng và chưa đi vào vận hành.

Đối với mảng đốt rác phát điện, lĩnh vực mới nhất mà BCG Energy vừa tham gia, các công ty dự án thuộc mảng này sẽ có hai nguồn doanh thu chính: doanh thu từ xử lý rác và doanh thu dự kiến từ bán điện. Đơn giá cho doanh thu xử lý rác khác nhau tuỳ vào từng địa phương (hiện đơn giá xử lý rác tại thành phố Hồ Chí Minh đang cao nhất), đơn giá bán điện dự kiến áp dụng chung cho các dự án và không phụ thuộc vào địa điểm dự án.

Tính đến hiện tại, BCG Energy đã vận hành thành công 594,4 MWp các dự án nhà máy điện mặt trời và điện mặt trời áp mái, bao gồm: Nhà máy điện mặt trời BCG Băng Dương (40,6 MWp), Nhà máy điện mặt trời GAIA (100,5 MWp), Nhà máy điện mặt trời Phù Mỹ (330 MWp), Nhà máy điện mặt trời VNECO - Vĩnh Long (49,3 MWp) và các dự án điện mặt trời áp mái (74 MWp). BCG Energy đang triển khai danh mục các Dự án với tổng công suất 229 MW và các Dự án trong kế hoạch triển khai trong tương lai lên đến 670 MW. Mục tiêu của BCG Energy đến năm 2026 đạt tổng công suất 2 GW và đa dạng hóa danh mục đầu tư năng lượng tái tạo với chi phí đầu tư thấp và tỷ lệ IRR các dự án cao, trung bình khoảng 10% - 14%.

Tính đến 15/06/2024, tình hình hoạt động tại từng lĩnh vực của BCG Energy như sau:

+ Điện mặt trời:

Từ cuối năm 2020 đến nay, BCG Energy đã đạt được những tiến bộ đáng kể trong mảng điện mặt trời khi ghi nhận dòng tiền từ hoạt động bán điện, với tổng công suất phát điện lên đến 520,4 MWp.

Đặc biệt, trong năm 2023, giai đoạn 2 dự án Phù Mỹ 1 và Phù Mỹ 3 với tổng công suất 114 MWp đã được công nhận vận hành thương mại vào ngày 30/05/2023, đây là dự án điện mặt trời chuyển tiếp đầu tiên được kết nối vào lưới điện. Điều này không chỉ đánh dấu sự hoàn thành một cách thành công của dự án mà còn là bước tiến quan trọng trong việc mở rộng quy mô hoạt động của Công ty trong lĩnh vực năng lượng tái tạo.

Ngoài ra, trong năm 2023, BCG Energy cũng đã hoàn tất chương trình chạy thử nghiệm đối với phần công suất 21 MWp của dự án NMĐMT Krông Pa 2 tại Gia Lai.

Trước những khó khăn làm ảnh hưởng đến dòng tiền đầu tư, BCG Energy đã tích cực thúc đẩy các hoạt động củng cố cơ cấu tài chính dự án nhằm giảm thiểu chi phí tài chính cho Công ty, như một cách tiếp cận linh hoạt trong việc đối phó với những thách thức và tạo ra môi trường ổn định cho các dự án năng lượng tái tạo của mình.

Bảng 6. Tình hình triển khai các dự án điện mặt trời

STT	Tên Công ty	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Dự án/ Lĩnh vực kinh doanh	Vị trí	Tiến độ dự án
Dự án đã đưa vào vận hành					
1	CTCP Phát triển Tầm nhìn Năng Lượng Sạch	1.835	- Dự án Nhà máy điện mặt trời Phù Mỹ 1, công suất 120 MWp, trong đó: + Giai đoạn 1: 36,92458 MWp; + Giai đoạn 2: 83,07542 MWp. - Dự án Nhà máy điện mặt trời Phù Mỹ 2, công suất 110 MWp - Dự án Nhà máy điện mặt trời Phù Mỹ 3, công suất 100 MWp, trong đó: + Giai đoạn 1: 68,881 MWp; + Giai đoạn 2: 31,119 MWp.	Huyện Phù Mỹ, Tỉnh Bình Định	Với tổng công suất 330 MWp, nhà máy điện mặt trời Phù Mỹ 1,2 và 3 là nhà máy điện mặt trời lớn nhất tỉnh Bình Định, được đưa vào vận hành từ năm 2020 phần công suất 216 MWp và ghi nhận sản lượng và dòng doanh thu ổn định qua các năm. Năm 2023, BCG Energy đã ghi nhận thêm phần doanh thu từ phần công suất 114 MWp của giai đoạn 2 của dự án Phù Mỹ 1 và Phù Mỹ 3 nhờ việc hoàn tất đàm phán giá điện chuyển tiếp tạm thời với EVN trong tháng 5/2023.
2	CTCP BCG Vĩnh Long	350	Dự án Nhà máy điện mặt trời VNECO - Vĩnh Long 49,3 MWp	Huyện Vũng Liêm, Tỉnh Vĩnh Long	Được đưa vào vận hành từ năm 2020 và ghi nhận dòng doanh thu ổn định qua các năm.
3	CTCP Năng Lượng BCG-Băng Dương	360	Dự án Nhà máy điện mặt trời BCG Băng Dương 40,6 MWp	Huyện Thạnh Hóa, Tỉnh Long An	Dự án được đưa vào vận hành năm 2019 và ghi nhận dòng doanh thu ổn định qua các năm.

STT	Tên Công ty	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Dự án/ Lĩnh vực kinh doanh	Vị trí	Tiến độ dự án
4	CTCP Năng lượng Hanwha – BCG Băng Dương	785	Dự án Nhà máy điện mặt trời GAIA 100,5 MWp	Huyện Thạnh Hóa, Tỉnh Long An	Dự án được đưa vào vận hành năm 2020 và ghi nhận dòng doanh thu ổn định qua các năm.
Dự án đang triển khai					
5	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Năng lượng Thành Nguyên	240	Dự án điện mặt trời Krông Pa 2 49 MWp	Huyện Krông Pa, Tỉnh Gia Lai	Đã hoàn thành xây dựng và chạy thử phần công suất 21Mwp/49 MWp của dự án. Dự kiến sẽ hoàn tất thủ tục công nhận ngày vận hành thương mại vào quý IV/2024

+ Điện mặt trời áp mái:

Dù đối mặt với nhiều thách thức trong việc triển khai dự án, đặc biệt là từ các quy định pháp lý về Giấy phép xây dựng, PCCC, Giấy phép môi trường và chính sách mua bán điện. Nhưng tính đến 15/06/2023, BCG Energy đã thành công COD được 44 dự án điện áp mái, đạt tổng công suất 74,07 MWp và đang triển khai thêm 23 dự án (15,9 MWp). Đây là nỗ lực không ngừng của toàn thể cán bộ, người lao động tại Công ty trong việc thực hiện triển khai các dự án và tối ưu hóa hiệu suất sản xuất năng lượng mặt trời.

Bảng 7. Tình hình triển khai các dự án điện mặt trời áp mái

STT	Tên Công ty	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Dự án/ Lĩnh vực kinh doanh	Vị trí	Tiến độ dự án
Dự án đã đưa vào vận hành					
1	36 doanh nghiệp thực hiện dự án điện mặt trời mái nhà do CTCP Skylar nắm giữ đa số một cách trực		Triển khai các dự án điện mặt trời trên mái nhà, cung ứng năng lượng điện cho chủ mái, trong đó có một số dự án đang cung ứng trực tiếp vào lưới điện quốc gia EVN.		- 44 dự án điện mặt trời áp mái đã đi vào vận hành với tổng công suất là 74 MWp. - Trong năm 2022 - 2023, Công ty đã đưa vào hoạt động thêm 22 MWp điện mặt trời áp mái, trong đó có 16 MWp tự phát triển và 6 MWp thông qua hoạt động M&A.

STT	Tên Công ty	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Dự án/ Lĩnh vực kinh doanh	Vị trí	Tiến độ dự án
	tiếp hoặc gián tiếp qua các công ty con và công ty liên doanh				- Trong năm 2024 có thêm dự án đang thi công bán điện cho khách hàng doanh nghiệp/ Chủ mái: 10MWp - Kế hoạch trung hạn mở rộng bán điện cho khách hàng doanh nghiệp/ Chủ mái: 30MWp - Mục tiêu tới cuối năm tăng sản lượng điện mặt trời từ 67MWp lên 167MWp.
Dự án đang triển khai					
2	Các doanh nghiệp thực hiện dự án điện mặt trời áp mái do CTCP Skylar nắm giữ đa số một cách trực tiếp hoặc gián tiếp qua các công ty con và công ty liên doanh		Các dự án điện mặt trời mái nhà		23 dự án điện mặt trời mái nhà đang trong quá trình xây dựng với tổng công suất lắp đặt dự kiến là 15,9 MWp.

+ Điện gió:

Trong năm 2023, BCG Energy đã triển khai 180 MW điện gió gần bờ, phối hợp chặt chẽ với tiến trình phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII và chính sách giá điện mới của Chính phủ. Cụ thể, bao gồm Dự án NMĐG Khu du lịch Khai Long - Cà Mau giai đoạn 1 (phân kỳ 1 công suất 40 MW, phân kỳ 2 công suất 60 MW) và một phần của dự án Nhà máy điện gió Đông Thành

1 (80 MW). Tới thời điểm tháng 12/2023, cả hai dự án này đã hoàn thành các công tác ký kết hợp đồng EPC, các công tác khảo sát địa chất, địa hình, thủy văn.

Bảng 8. Tình hình triển khai các dự án điện gió

TT	Tên Công ty	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Dự án/ Lĩnh vực kinh doanh	Vị trí	Tiến độ dự án
Dự án đang triển khai					
1	CTCP BCG Wind Sóc Trăng	600	- Dự án Nhà máy Điện gió BCG Sóc Trăng 1 - Loại hình: điện gió trên bờ - Công suất: 50 MW	Thị xã Vĩnh Châu, Tỉnh Sóc Trăng	Đang trong quá trình hoàn thiện thủ tục pháp lý. Dự kiến sẽ hoàn thành xây dựng và đi vào vận hành năm 2025.
2	Công ty TNHH Điện Gió Đông Thành 1	633	- Dự án Nhà máy điện gió Đông Thành 1 - Loại hình: điện gió gần bờ - Công suất: 80 MW	Huyện Duyên Hải, Tỉnh Trà Vinh	Đã hoàn thành các công tác ký kết hợp đồng tổng thầu (EPC), các công tác khảo sát địa chất, địa hình, thủy văn. Dự kiến sẽ hoàn thành xây dựng và đi vào vận hành năm 2025.
3	Công ty TNHH Điện Gió Đông Thành 2	875	Dự án Nhà máy điện gió Đông Thành 1 - Loại hình: điện gió gần bờ - Công suất: 120 MW	Huyện Duyên Hải, Tỉnh Trà Vinh	Đang trong quá trình hoàn thiện thủ tục pháp lý. Dự kiến sẽ hoàn thành xây dựng và đi vào vận hành năm 2025.

+ Hoạt động hợp tác đầu tư:

BCG Energy hoạt động theo hình thức công ty holding (công ty nắm giữ vốn), đầu tư vào các công ty con có hoạt động phát triển các dự án năng lượng điện mặt trời, điện gió và điện rác thông qua một số các dự án cụ thể như sau:

Stt	Tên dự án	Thông tin dự án
Các dự án điện gió		
1	Nhà máy điện gió khu du lịch Khai Long – Cà Mau (giai đoạn 1)	- Dự án do CTCP Điện gió BCG Khai Long 1 là chủ đầu tư với công suất 100 MW; - Tổng mức đầu tư: 6.320,1 tỷ đồng - Dự án đang trong quá trình xây dựng, dự kiến đi vào vận hành vào năm 2025.

2	Nhà máy điện gió Khai Long (giai đoạn 2)	- Dự án do CTCP Điện gió BCG Khai Long 2 là chủ đầu tư với công suất dự kiến 100 MW; - Tổng mức đầu tư dự kiến: 5.752,6 tỷ đồng - Dự án đang trong quá trình phát triển, dự kiến đi vào vận hành vào năm 2025
3	Dự án Nhà máy Điện gió BCG Điện Biên 1	- Dự án có công suất 175 MW; - Tổng mức đầu tư dự kiến: 5.087,2 tỷ đồng - Dự án đang trong quá trình phát triển, dự kiến đi vào vận hành vào năm 2027.
4	Dự án Nhà máy Điện gió BCG Điện Biên 2	- Dự án có công suất dự kiến 175 MW; - Tổng mức đầu tư dự kiến: 5.294,8 tỷ đồng - Dự án đang trong quá trình phát triển, dự kiến đi vào vận hành vào năm 2027.
Các dự án điện mặt trời		
5	Dự án Nhà máy điện mặt trời năng lượng Hoa hướng dương (Dự án Sunflower)	- Dự án do CTCP Năng lượng BCG Thạnh Hoá là chủ đầu tư với công suất dự kiến 50 MWp; - Tổng mức đầu tư dự kiến: 1.130 tỷ đồng - Dự án đang trong quá trình phát triển, dự kiến đi vào vận hành sau năm 2030.
6	Nhà máy Điện mặt trời Đức Huệ VNT3	- Dự án có công suất dự kiến 50 MWp; - Tổng mức đầu tư dự kiến: 967,9 tỷ đồng - Dự án đang trong quá trình phát triển, dự kiến đi vào vận hành sau năm 2030.
7	Nhà máy Điện mặt trời Đức Huệ VNT1	- Dự án có công suất dự kiến 50 MWp; - Tổng mức đầu tư dự kiến: 1062,9 tỷ đồng - Dự án đang trong quá trình phát triển, dự kiến đi vào vận hành sau năm 2030.
8	Nhà máy Điện mặt trời Đức Huệ VNT2	- Dự án có công suất dự kiến 50 MWp; - Tổng mức đầu tư dự kiến: 878,4 tỷ đồng - Dự án đang trong quá trình phát triển, dự kiến đi vào vận hành sau năm 2030.
9	Nhà máy Điện mặt trời Đức Huệ VNT4	- Dự án có công suất dự kiến 50 MWp; - Tổng mức đầu tư dự kiến: 967,5 tỷ đồng - Dự án đang trong quá trình phát triển, dự kiến đi vào vận hành sau năm 2030.
Các dự án Đốt rác phát điện		
10	Nhà máy Đốt rác phát điện Tâm Sinh Nghĩa	- Dự án có công suất phát điện dự kiến 40 MW; (công suất xử lý đốt rác 2.000 tấn/ngày đêm)

		- Tổng mức đầu tư: 4.966,6 tỷ đồng - Dự án đang trong quá trình phát triển, dự kiến đi vào vận hành vào năm 2026.
11	Nhà máy Đốt rác phát điện Tâm Sinh Nghĩa - Long An	- Dự án có công suất dự kiến 10 MW; (công suất xử lý đốt rác 500 tấn/ngày đêm) - Tổng mức đầu tư: 1.586 tỷ đồng - Dự án đang trong quá trình phát triển, dự kiến đi vào vận hành vào năm 2026.
12	Nhà máy điện rác Hòn Đất	- Dự án có công suất dự kiến 10 MW; (công suất xử lý đốt rác 500 tấn/ngày đêm) - Dự án đang trong quá trình phát triển, dự kiến đi vào vận hành vào năm 2026.

(Nguồn: BCG Energy)

6.2. Cơ cấu doanh thu, chi phí và lợi nhuận các hoạt động chính của Công ty

6.2.1. Cơ cấu doanh thu của Công ty

Bảng 9. Cơ cấu doanh thu của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022		Năm 2023		% tăng/ giảm 2023/2022	Quý I/2024	
		Giá trị	%TDT	Giá trị	%TDT		Giá trị	%TDT
Doanh thu thuần		**67.391,80**	**11,41%**	**48.042,52**	**7,31%**	**-28,71%**	**7.967,87**	**8,14%**
1	Doanh thu cung cấp hàng hóa, thành phẩm	1.212,41	0,21%	0	0,00%	-100,00%	0	0,00%
-	*Doanh thu điện mặt trời*	1.212,41	0,21%	0	0,00%	-100,00%	0	0,00%
-	*Doanh thu điện gió*	0	0,00%	0	0,00%	N/A	0	0,00%
2	Doanh thu cung cấp dịch vụ	62.371,25	10,56%	48.042,52	7,31%	-22,97%	7.967,87	8,14%
3	Doanh thu khác	3.808,15	0,64%	0	0	-100,00%	0	0,00%
Doanh thu hoạt động tài chính		**523.146,44**	**88,57%**	**603.758,33**	**91,86%**	**15,41%**	**89.868,68**	**91,86%**
Thu nhập khác		**87,38**	**0,01%**	**5.456,15**	**0,83%**	**6.144,16%**	**0,001**	**0,00%**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022		Năm 2023		% tăng/ giảm 2023/2022	Quý I/2024	
		Giá trị	%TDT	Giá trị	%TDT		Giá trị	%TDT
Tổng doanh thu (TDT)		**590.625,63**	**100,00%**	**657.257,00**	**100,00%**	**11,28%**	**97.836,55**	**100,00%**

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC riêng Quý I năm 2024 của BCG Energy)

Bảng 10. Cơ cấu doanh thu của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022		Năm 2023		% tăng/ giảm 2023/2022	Quý I/2024	
		Giá trị	%TDT	Giá trị	% TDT		Giá trị	% TDT
Doanh thu thuần		**1.063.783,61**	**49,42%**	**1.125.647,32**	**58,66%**	**5,82%**	**320.454,42**	**60,70%**
1	Doanh thu cung cấp hàng hoá, thành phẩm	1.003.126,56	46,60%	1.084.075,18	56,50%	8,07%	315.888,36	59,84%
-	*Doanh thu điện mặt trời*	1.003.126,56	46,60%	1.084.075,18	56,50%	8,07%	*315.888,36*	59,84%
-	*Doanh thu điện gió*	0	0,00%	0	0,00%	N/A	0	0,00%
2	Doanh thu cung cấp dịch vụ	59.444,65	2,76%	41.572,14	2,17%	-30,07%	4.566,06	0,86%
3	Doanh thu khác	1.212,41	0,06%	0	0,00%	-100,00%	0	0,00%
Doanh thu hoạt động tài chính		**948.149,07**	**44,05%**	**744.073,57**	**38,78%**	**-21,52%**	**137.887,27**	**26,12%**
Thu nhập khác		**140.553,68**	**6,53%**	**49.116,68**	**2,56%**	**-65,05%**	**69.589,84**	**13,18%**
Tổng doanh thu (TDT)		**2.152.486,37**	**100,00%**	**1.918.837,56**	**100,00%**	**-10,85%**	**527.931,53**	**100,00%**

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2022, năm 2023 đã được kiểm toán và BCTC hợp nhất Quý I năm 2024 của BCG Energy)

Năm 2023, Tổng Doanh thu của Công ty đạt 1.918.837,56 triệu đồng, giảm 233.648,81 triệu đồng, tương ứng với giảm 10,85% so với năm 2022. Nguyên nhân là do Doanh thu hoạt động tài chính và Thu nhập khác giảm lần lượt là 21,52% và 65,05% so với năm 2022.

- Đối với doanh thu thuần hợp nhất của Công ty trong năm 2023 đã đạt được 1.125.647,32 triệu đồng, tăng 61.863,71 triệu đồng, tương ứng với tăng 5,82% so với năm 2022. Trong đó, doanh thu từ điện mặt trời chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng doanh thu qua từng năm, năm 2022 chiếm 46,6% trong khi năm 2023 chiếm 56,50% trong tổng doanh thu. Doanh thu điện mặt trời có sự tăng trưởng 8,07% so với năm 2022 do đóng góp từ sản lượng điện của Nhà máy Phù Mỹ Giai đoạn 2 với công suất 114MW từ tháng 6 năm 2023. Doanh thu cung cấp dịch vụ và Doanh thu khác chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng doanh thu của năm 2022 và năm 2023, hoạt động này chủ yếu bao gồm dịch vụ tư vấn đầu tư và tư vấn quản lý cho các dự án mà BCG Energy và các công ty con của BCG Energy đang đầu tư. Cụ thể, doanh thu từ cung cấp dịch vụ trong năm 2023 đạt 41.572,14 triệu đồng, giảm 17.872,51 triệu đồng, tương ứng với mức giảm 30,07% so với năm 2022. Nguyên nhân là do năm 2023 phát sinh các khoản hợp đồng tư vấn có tính chất chỉ thực hiện một lần ít hơn năm 2022.
- Đối với doanh thu hoạt động tài chính trong năm 2023 của Công ty đạt 744.073,57 triệu đồng, giảm 21,52% so với năm 2022 đạt 948.149,07 triệu đồng. Doanh thu hoạt động tài chính chiếm tỷ trọng 44,05% năm 2022 và giảm 21,52% xuống còn 38,78% trong tổng doanh thu của năm 2023. Doanh thu này chủ yếu gồm thu nhập đến từ các khoản tiền gửi, tiền tiết kiệm và thu nhập từ các khoản Hợp tác kinh doanh về các Dự án điện gió, điện mặt trời. Trong năm 2023, doanh thu hoạt động tài chính giảm là do năm 2022 BCG Energy phát sinh Doanh thu tài chính từ việc chuyển nhượng khoản đầu tư ở công ty con và đánh giá lại khoản đầu tư theo giá trị hợp lý với tổng số tiền 300 tỷ đồng; trong khi đó lợi nhuận từ chuyển nhượng khoản đầu tư năm 2023 của Công ty chỉ ghi nhận ở mức 773 triệu đồng.
- Đối với Thu nhập khác đạt 49.116,68 triệu đồng, giảm 65,05% so với năm 2022. Tuy nhiên, đây là khoản thu nhập chiếm tỷ trọng nhỏ trong Tổng Doanh thu của Công ty, cụ thể chiếm 2,56% trong tổng doanh thu chủ yếu do đóng góp từ hoạt động mua bán chứng chỉ carbon. Trong khi đó, năm 2022 thu nhập khác phần lớn đến từ lợi nhuận do chuyển nhượng các dự án điện mặt trời áp mái.

Tổng Doanh thu trong Quý I năm 2024 của Công ty đạt 527.931,53 triệu đồng, tăng 99.605,93 triệu đồng, tương ứng với mức tăng trưởng 23,25% so với cùng kỳ năm 2023 (Tổng doanh thu của Quý I/2023 đạt 428.325,60 triệu đồng). Trong đó, chủ yếu là sự tăng trưởng từ doanh thu thuần của Công ty trong Quý I/2024 đạt 320.454,42 triệu đồng, tăng 75.763,76 triệu đồng, tương ứng với mức tăng 30,96% so với cùng kỳ năm 2022 (Quý I năm 2023 doanh thu thuần đạt 244.690,66 triệu đồng). Nguyên nhân đóng góp từ sản lượng điện của Nhà máy Phù Mỹ Giai đoạn 2 với công suất 114MW đi vào vận hành thương mại từ tháng 6 năm 2023.

6.2.2. Cơ cấu chi phí của Công ty

Bảng 11. Cơ cấu chi phí của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022		Năm 2023		% tăng/ giảm 2023/2022	Quý I/2024	
		Giá trị	%TCP	Giá trị	%TCP		Giá trị	% TDT
1	**Giá vốn hàng bán**	**34.186,39**	**6,42%**	**25.293,50**	**4,72%**	**-26,01%**	**6.415,73**	**12,03%**
-	Giá vốn hàng hoá, thành phẩm đã bán	1.188,63	0,22%	0	0,00%	-100,00%	0	0,00%
+	*Giá vốn điện mặt trời*	*1.188,63*	*0,22%*	*0*	*0,00%*	*-100,00%*	*0*	*0,00%*
+	*Giá vốn điện gió*	*0*	*0,00%*	*0*	*0,00%*	*N/A*	*0*	*0,00%*
-	Giá vốn cung cấp dịch vụ	29.186,65	5,47%	25.293,50	4,72%	-13,34%	6.415,73	12,03%
-	Giá vốn khác	3.811,10	0,71%	0	0,00%	-100,00%	0	0,00%
2	**Chi phí tài chính**	**463.190,28**	**86,82%**	**475.598,25**	**88,82%**	**2,68%**	**40.619,55**	**76,15%**
3	**Chi phí bán hàng**	**0**	**0,00%**	**0**	**0,00%**	**N/A**	**0**	**0,00%**
4	**Chi phí quản lý doanh nghiệp**	**34.419,28**	**6,45%**	**34.103,04**	**6,37%**	**-0,92%**	**6.294,93**	**11,80%**
5	**Chi phí khác**	**548,06**	**0,10%**	**483,07**	**0,09%**	**-11,86%**	**8,38**	**0,02%**
Tổng chi phí (TCP)		**532.344,00**	**100,00%**	**535.477,87**	**100,00%**	**0,59%**	**53.338,59**	**100,00%**

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2022, năm 2023 đã được kiểm toán và BCTC riêng Quý I năm 2024 của BCG Energy)

Bảng 12. Cơ cấu chi phí của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022		Năm 2023		% tăng/ giảm 2023/2022	Quý I/2024	
		Giá trị	%TCP	Giá trị	%TCP		Giá trị	%TCP
1	**Giá vốn hàng bán**	**546.957,30**	**29,68%**	**590.598,77**	**29,29%**	**7,98%**	**168.439,91**	**36,26%**
-	Giá vốn hàng hoá, thành phẩm đã bán	496.317,18	26,93%	549.820,71	27,27%	10,78%	0	0,00%
+	*Giá vốn điện mặt trời*	496.317,18	26,93%	549.820,71	27,27%	10,78%	158.097,41	34,04%
+	*Giá vốn điện gió*	*0*	*0,00%*	*0*	*0,00%*	*N/A*	*0*	*0,00%*
-	Giá vốn cung cấp dịch vụ	49.451,48	2,68%	40.778,06	2,02%	-17,54%	10.342,50	2,22%
-	Giá vốn khác	1.188,63	0,06%	0	0	-100,00%	0	0,00%
2	**Chi phí tài chính**	**1.196.483,61**	**64,92%**	**1.345.278,22**	**66,72%**	**12,44%**	**250.274,51**	**53,88%**
3	**Chi phí bán hàng**	**6.118,93**	**0,33%**	**19,72**	**0,00%**	**-99,68%**	**3,28**	**0,00%**
4	**Chi phí quản lý doanh nghiệp**	**81.538,38**	**4,42%**	**70.352,39**	**3,49%**	**-13,72%**	**14.890,99**	**3,21%**
5	**Chi phí khác**	**11.875,15**	**0,64%**	**9.904,72**	**0,49%**	**-16,59%**	**30.893,21**	**6,65%**
Tổng chi phí (TCP)		**1.842.973,37**	**100,00%**	**2.016.153,83**	**100,00%**	**9,40%**	**464.501,90**	**100,00%**

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2022, năm 2023 đã được kiểm toán và BCTC hợp nhất Quý I năm 2024 của BCG Energy)

Tổng Chi phí của Công ty có xu hướng biến động trong giai đoạn năm 2021 đến Quý I/2024. Trong đó, Chi phí tài chính có giá trị và chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu chi phí của Công ty, cụ thể: Chi phí tài chính trong năm 2023 đạt 1.345.278,22 triệu đồng, tăng 148.794,61 triệu đồng so với năm 2022, tương ứng tăng 12,44%.Yếu tố làm tăng chi phí tài chính phần lớn chủ yếu đến từ chi phí lãi vay và lỗ do đánh giá lại tỷ giá các khoản mục ngoại tệ. Điều này là hoàn toàn hợp lý đối với tình hình hoạt động của BCG Energy thị trường kinh tế năm 2023 với sự gia tăng trong lãi suất của các khoản vay ngân hàng kết hợp sự biến động tăng của tỷ giá ngoại tệ tại thời điểm cuối năm 2023.

Giá vốn hàng bán năm 2023 đạt 590.598,77 triệu đồng, tăng 43.641,47 triệu đồng, tương ứng với tăng 7,98% so với năm 2022, đây là chi phí chiếm tỷ trọng lớn thứ hai trong cơ cấu tổng chi phí của Công ty.

Trong đó, giá vốn điện mặt trời chiếm tỷ trọng chủ yếu, chiếm tỷ trọng lần lượt là 26,93% và 27,27% tổng chi phí trong năm 2022 và năm 2023. Nguyên nhân là do Nhà máy Phù Mỹ Giai đoạn 2 với công suất 114MW đi vào vận hành thương mại từ tháng 6 năm 2023 dẫn đến sự gia tăng trong chi phí khấu hao dự án và các chi phí liên quan. Giá vốn cung cấp dịch vụ chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng cơ cấu chi phí, đây là khoản giá vốn đến từ chi phí lương, các dịch vụ mua ngoài để phục vụ cho hoạt động tư vấn đầu tư và tư vấn quản lý cho các dự án mà BCG Energy và các công ty con của BCG Energy đang đầu tư.

Cơ cấu Tổng chi phí của Công ty tính đến hết Quý I/2024 đạt 464.501,90 triệu đồng, giảm 17.260,04 triệu đồng, tương ứng với mức giảm 3,58% so với cùng kỳ năm 2023 (Tổng chi phí của Quý I/2023 đạt 481.761,95 triệu đồng). Mặc dù giá vốn hàng bán Quý I/2024 tăng thêm 38.906,13 triệu đồng, tương ứng mức tăng 30,04% so với cùng kỳ năm trước (Giá vốn hàng bán Quý I/2023 là 129.533,78 triệu đồng) nhưng chi phí tài chính của Công ty có sự giảm rõ rệt đạt 250.274,51 triệu đồng trong Quý I/2024, giảm 25,19% so với cùng kỳ năm ngoái (Chi phí tài chính Quý I/2023 đạt 334.565,45 triệu đồng). Nguyên nhân chính do tại thời điểm cuối năm 2023, Công ty đã tất toán khoản trái phiếu phát hành riêng lẻ do CTCP Chứng Khoán Bảo Minh làm đại lý lưu ký, tư vấn phát hành với tổng giá trị 2.500 tỷ đồng. Tổng chi phí giảm trong khi tổng doanh thu tăng so với cùng kỳ năm 2023, điều này cho thấy sự phục hồi của Công ty sau những biến động của nền kinh tế và kỳ vọng tăng trưởng của Công ty trong thời gian sắp tới.

6.2.3. Cơ cấu lợi nhuận gộp của Công ty

Bảng 13. Cơ cấu lợi nhuận gộp của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng

Đơn vị tính: triệu đồng

Sản phẩm	Năm 2022	Năm 2023	% tăng/ giảm 2023/2022	Quý I/2024
Lợi nhuận từ cung cấp hàng hóa, thành phẩm	**23,77**	**0**	**-100%**	**0**
+ Lợi nhuận từ điện mặt trời	*23,77*	*0*	-100%	*0*
+ Lợi nhuận từ điện gió	*0*	*0*	N/A	*0*
Lợi nhuận từ cung cấp dịch vụ	33.184,59	**22.749,02**	-31,45%	1.552,14
Lợi nhuận khác	(2,95)	**0**	-100,00%	**0**
Tổng cộng	**33.205,42**	**22.749,02**	**-31,49%**	**1.552,14**

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2022, 2023 đã được kiểm toán và BCTC riêng Quý I năm 2024 của BCG Energy)

Bảng 14. Cơ cấu lợi nhuận gộp của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị tính: triệu đồng

Sản phẩm	Năm 2022	Năm 2023	% tăng/ giảm 2023/2022	Quý I/2024
Lợi nhuận từ cung cấp hàng hóa, thành phẩm	**506.809,37**	**534.254,47**	5,42%	**157.790,95**
+ Lợi nhuận từ điện mặt trời	*506.809,37*	534.254,47	*5,42%*	*157.790,95*
+ Lợi nhuận từ điện gió	*0*	*0*	N/A	*0*
Lợi nhuận từ cung cấp dịch vụ	9.993,17	794,08	-92,05%	-5.776,44
Lợi nhuận khác	23,77	0	-100,00%	0
Tổng cộng	**516.826,31**	**535.048,55**	**3,53%**	**152.014,51**

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2022, năm 2023 đã được kiểm toán và BCTC hợp nhất Quý I năm 2024 của BCG Energy)

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm gần nhất và trong kỳ gần nhất

Những biến động của tình hình thế giới ảnh hưởng nhiều đến nền kinh tế vĩ mô của Việt Nam, vì vậy cũng ảnh hưởng lớn đến hoạt động phát triển kinh doanh của BCG Energy. Tuy nhiên, bằng nỗ lực Ban lãnh đạo và tập thể nhân viên, BCG Energy đã cố gắng hoàn thành được kế hoạch đề ra như hoàn thành xây dựng được giai đoạn 1 của dự án Krôngpa 2 (21 MWp) nhằm kịp đưa dự án vào danh sách các dự án chuyển tiếp của Bộ Công thương và một số dự án điện gió vào danh sách triển khai của Kế hoạch thực hiện Điện 8 của Thủ tướng chính phủ,...

Ngoài ra, Ban lãnh đạo luôn tuân thủ các chủ trương chính sách của HĐQT, linh hoạt trong việc triển khai các chiến lược kinh doanh, và phối hợp chặt chẽ với CBNV nhằm tận dụng các cơ hội phát triển tiềm năng trên thị trường, giảm thiểu rủi ro từ biến động vĩ mô để hoàn thành các mục tiêu kinh doanh mà Công ty đã đề ra.

Hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2023 và Quý I năm 2024 như sau:

Bảng 15. Chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo BCTC riêng

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng/ giảm 2023/2022	Quý I/2024
Tổng giá trị tài sản	9.021.170,99	8.540.591,28	(5,33%)	9.244.422,09
Vốn chủ sở hữu	4.438.848,82	7.360.624,36	65,82%	7.405.122,32
Doanh thu thuần	67.391,80	48.042,52	(28,71%)	7.967,87
Giá vốn hàng bán	34.186,39	25.293,50	-26,01%	6.415,73

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng/ giảm 2023/2022	Quý I/2024
Chi phí tài chính	463.190,28	475.598,25	2,68%	40.619,55
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	58.742,31	116.806,06	98,84%	44.506,34
Lợi nhuận khác	(460,67)	4.973,08	1.179,52%	(8,38)
Lợi nhuận trước thuế	58.281,63	121.779,13	108,95%	44.497,96
Lợi nhuận sau thuế	58.281,63	121.775,53	108,94%	44.497,96
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	//	//	//	//
Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	//	//	//	//
Tỷ lệ LNST trên VCSH	1,31%	1,65%	//	0,60%
Giá trị sổ sách của một cổ phiếu	9.864,11	10.083,05	2,22%	10.144,00
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(61.151,18)	60.624,36	(199,14%)	105.122,32

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC riêng Quý I năm 2024 của BCG Energy)

Theo kết quả BCTC riêng lẻ kiểm toán 2023, Tổng giá trị tài sản của Công ty đạt 8.540.591,28 triệu đồng, giảm 480.579,71 triệu đồng, tương ứng với giảm 5,33% so với năm 2022. Trong khi đó, Vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2023 đạt 7.360.624,36 triệu đồng, tăng 65,82% so với năm 2022. Nguyên nhân chính của giảm tài sản là do năm 2023, Công ty thu hồi một số công nợ phải thu (công nợ các khoản phải thu giảm khoảng 430 tỷ so với năm 2022). Nguyên nhân tăng vốn chủ sở hữu đến từ việc thành công phát hành thêm 280.000.000 cổ phiếu tương ứng 2.800 tỷ đồng để tất toán các khoản nợ phải trả trước hạn và đến hạn, trong đó phần lớn là khoản trái phiếu phát hành riêng lẻ do CTCP Chứng Khoán bảo Minh làm đại lý lưu ký, tư vấn phát hành với tổng giá trị 2.500 tỷ đồng.

Ngoài ra, trong năm 2023, BCG Energy ghi nhận doanh thu thuần đạt 48.042,52 triệu đồng, giảm 28,71% so với năm 2022. Giá vốn hàng bán năm 2023 ghi nhận ở mức 25.293,5 triệu đồng, giảm 26,01%. Nguyên nhân chính do năm 2023 Công ty thực hiện các hoạt động dịch vụ tư vấn quản lý ít hơn so với năm 2022. Trong khi đó, chi phí tài chính tăng nhẹ 2,68% đạt 475.598,25 triệu đồng vào năm 2023 chủ yếu do sự gia tăng lãi suất từ các khoản vay hiện hữu.

Lợi nhuận sau thuế năm 2023 ghi nhận 121.775,53 triệu đồng, tăng trưởng 108,9% so với năm trước. Sự tăng trưởng này phần lớn do sự đóng góp từ các hoạt động đầu tư tài chính có hiệu quả, đem lại lợi nhuận tài chính lớn cho BCG Energy.

Cơ cấu tổng tài sản của Công ty tại thời điểm Quý I/2024 đạt 9.244.422,09 triệu đồng, tăng 703.830,81 triệu đồng, tương ứng 8,24% so với năm 2023. Nguyên nhân tăng chủ yếu đến từ việc Công ty đang tiến hành thương vụ đầu tư mua lại cổ phần tại CTCP Đầu tư – Phát triển Tâm Sinh Nghĩa (ghi nhận tăng tài sản 612.500 triệu đồng). Doanh thu thuần của Công ty tại Quý I/2024 đạt 6.415,73 triệu đồng, giảm 19.4% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu do trong năm 2024, Công ty tập trung chính trong hoạt động tư vấn quản lý cho các dự án mà BCG Energy và các công ty con của BCG Energy đang đầu tư mà không phát sinh các hoạt động tư vấn đầu tư khác. Ngoài ra, Chi phí tài chính tính đến Quý I/2024 đạt 40.619,55 triệu đồng, giảm 57,5% so với cùng kỳ năm trước. Sự sụt giảm này chủ yếu do Công ty đã tất toán khoản trái phiếu 2.500 tỷ vào cuối năm 2023. Kết hợp các yếu tố trên, lợi nhuận sau thuế của Công ty đến hết Quý I/2024 đạt 44.497,96, tăng 86.4% so với cùng kỳ năm trước.

Bảng 16. Chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo BCTC hợp nhất

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng/ giảm 2023/2022	Quý I/2024
Tổng giá trị tài sản	20.848.837,32	19.036.554,20	-8,69%	19.624.426,08
Vốn chủ sở hữu	7.177.078,44	9.736.101,997	35,66%	9.798.936,21
Doanh thu thuần	1.063.783,61	1.125.647,32	5,82%	320.454,42
Giá vốn hàng bán	546.957,30	590.598,77	7,98%	168.439,91
Chi phí tài chính	1.196.483,61	1.345.278,22	12,44%	250.274,51
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	204.407,55	(186.707,49)	(191,34%)	27.465,73
Lợi nhuận khác	128.678,54	39.211,95	(69,53%)	38.696,62
Lợi nhuận trước thuế	333.086,08	(147.495,54)	(144,28%)	66.162,36
Lợi nhuận sau thuế	295.532,38	(152.720,43)	(151,68%)	65.467,24
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	//	//	//	//
Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	//	//	//	//
Tỷ lệ LNST trên VCSH	4,12%	//	//	0,67%
Giá trị sổ sách của một cổ phiếu	10.551,54	10.255,68	(2.80%)	10.334,66
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	248.194,18	186.649,40	(24,80%)	244.301,25

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2024 của BCG Energy)

Nhìn chung, tính đến thời điểm 31/12/2023, quy mô tổng tài sản hợp nhất của BCG Energy đạt 19.036.554,20 triệu đồng, giảm nhẹ 8,7% so với thời điểm đầu năm do do sự gia tăng của khấu hao lũy kế các tài sản cố định trong kỳ của Công ty, cùng với việc tái cơ cấu lại danh mục đầu tư của Công ty dẫn đến sự sụt giảm trong các khoản mục phải thu, phải trả. Trong khi đó, Vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2023 đạt 9.736.101,997 triệu đồng, tăng 35,66% so với năm 2022. Nguyên nhân là do thành công phát hành thêm 280.000.000 cổ phiếu tương ứng 2.800 tỷ đồng trong năm 2023.

Năm 2023, doanh thu thuần đạt 1.125.647,32 triệu đồng (tăng 5,82% so với cùng kỳ năm 2022), lợi nhuận sau thuế là âm 152.720,43 triệu đồng (giảm 151,68% so với cùng kỳ năm 2022) chủ yếu do đánh giá lỗ chênh lệch tỷ giá đối với một số khoản vay bằng USD với tổng dư nợ khoảng 140 triệu USD, và các chi phí tài chính liên quan đến khoản vay nước ngoài như chi phí tư vấn thu xếp vốn và chi phí thẩm định. Liên quan đến các khoản vay như: khoản vay dài hạn nước ngoài theo Hợp đồng vay ngày 09/05/2023 giữa Công ty BCG Gaia và DBS Bank LTD (DBS Singapore), Giá trị khoản vay 77,5 triệu USD được giải ngân toàn bộ vào 06/06/2023; Khoản vay theo hợp đồng vay ngày 29/07/2022 và phụ lục sửa đổi 09/02/2023 giữa CTCP BCG-SP Solar 1 và DBS Bank Limited. Giá trị khoản vay 31,55 triệu USD được giải ngân toàn bộ vào ngày 29/03/2023; Khoản vay theo hợp đồng vay ngày 10/01/2022 giữa CTCP Aurai Wind Energy và Sembcorp Energy Vietnam Project I Pte. Ltd. giá trị khoản vay tại 31.12.2023 là 27 triệu USD; Khoản vay theo hợp đồng số 300822 ngày 30/08/2022 giữa CTCP phát triển tầm nhìn Năng Lượng Sạch và Leader Energy (Vietnam) Pte. Ltd. Giá trị khoản vay là 4,74 triệu USD.

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của BCG Energy trong năm 2023 âm 152.720,43 triệu đồng, giảm 151,68% so với năm 2022. Ngược lại, lợi nhuận sau thuế công ty mẹ theo BCTC riêng lẻ năm 2023 đạt 121.775,53 triệu đồng, tăng 108,94% so với năm 2022. Nguyên nhân sự đối lập của chỉ tiêu này trong BCTC riêng lẻ và hợp nhất là do BCTC riêng lẻ phản ánh hoạt động tư vấn quản lý cùng với các hoạt động đầu tư tài chính riêng của Công ty, trong đó sự tăng trưởng trong doanh thu tài chính đóng góp phần lớn trong lợi nhuận sau thuế. Doanh thu tài chính từ BCTC riêng lẻ của Công ty chủ yếu bao gồm lợi nhuận từ các hợp đồng Hợp tác kinh doanh, Cổ tức từ công ty con và lãi tiền cho vay, tiền gửi. Trong khi đó, đối với BCTC hợp nhất ghi nhận lợi nhuận sau thuế âm 152.720,43 triệu đồng phần lớn do sự gia tăng trong chi phí tài chính tại các Công ty con đối với các khoản vay với các tổ chức trong và ngoài nước.

Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tại thời điểm 31/12/2023 là 186.649,40 triệu đồng. Sự tăng trưởng về doanh thu của mảng năng lượng tái tạo so với năm 2022 là nhờ vào việc các nhà máy điện mặt trời đã đi vào hoạt động từ năm 2022 đạt được hiệu suất cao, trong đó những tháng cuối năm 2023 một số nhà máy ghi nhận mức công suất vượt mức 100% so với dự phóng. Bên cạnh đó, danh mục điện mặt trời áp mái cũng có sự mở rộng nhất định, đóng góp 1 phần vào doanh thu của năm 2023.

Tính đến hết Quý I năm 2024, doanh thu thuần của Công ty đạt 320.454,42 triệu đồng (tăng 30,96% so với cùng kỳ năm 2023); lợi nhuận sau thuế đạt 65.467,24 triệu đồng (tăng 189% so với cùng kỳ năm 2023 là âm 73.538,06 triệu đồng).

❖ **Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính năm 2023**

Ý kiến tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 số hiệu HCM14505 ngày 29 tháng 02 năm 2024 do Công ty TNHH PwC (Việt Nam) phát hành:

" Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Các vấn đề cần nhấn mạnh:

Mặc dù không đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ, chúng tôi lưu ý người đọc đến các vấn đề sau:

Như trình bày tại Thuyết minh 5 của báo cáo tài chính hợp nhất, mô tả công ty con của Tập đoàn đã ghi nhận khoản phải thu khách hàng ngắn hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 54.407.098.920 Đồng liên quan đến doanh thu của sản lượng điện bán cho Công ty Mua Bán Điện thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam ("EVN") được sản xuất từ phần công suất 83,10 MWp của dự án Điện mặt trời Phù Mỹ 1 Giai đoạn 2 và 31,10 MWp của dự án Điện mặt trời Phù Mỹ 3 Giai đoạn 2 được ước tính theo đơn giá trần quy định tại Quyết định 21/QĐ-BTC ngày 7 tháng 1 năm 2023. Đơn giá này được ước tính là hợp lý nhất dựa trên các thông tin hiện có của Tập đoàn tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023. Tập đoàn vẫn đang trong quá trình đàm phán và thống nhất với EVN về giá bán điện chính thức tại ngày của báo cáo tài chính hợp nhất này.

Như trình bày tại Thuyết minh 7, Thuyết minh 10(a)(i) và Thuyết minh 10(b)(ii) của báo cáo tài chính hợp nhất liên quan đến khoản phải thu về cho vay ngắn hạn với CTCP E Power 1 trị giá 107.234.483.975 Đồng và khoản phải thu từ Hợp đồng hợp tác kinh doanh ("BCC") có giá trị vốn góp và lãi từ vốn góp lần lượt là 3.417.494.000.000 Đồng và 256.396.933.083 Đồng giữa Tập đoàn và các đối tác để thực hiện đầu tư phát triển các dự án điện gió, điện mặt trời. Tại ngày báo cáo tài chính hợp nhất này, Tập đoàn, các đối tác BCC và chủ đầu tư các Dự án điện gió, điện mặt trời đang làm việc với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm hoàn tất các thủ tục pháp lý để tiếp tục phát triển các Dự án điện gió, điện mặt trời nêu trên. Do đó, khả năng thu hồi khoản phải thu

về cho vay ngắn hạn và các khoản BCC bao gồm vốn góp và lãi này tùy thuộc vào tính khả thi và khả năng phát triển của các Dự án điện gió, điện mặt trời trong tương lai.

Như trình bày tại Thuyết minh 11(a) của báo cáo tài chính, ngày 25 tháng 12 năm 2023 Thanh tra Chính phủ đã ban hành Thông báo số 3116/TB-TTCP kết luận thanh tra về việc chấp hành chính sách, pháp luật trong quản lý, thực hiện quy hoạch và đầu tư xây dựng các công trình điện theo Quy hoạch điện VII và Quy hoạch điện VII điều chỉnh kèm theo phụ lục số 01 về thông báo kết luận thanh tra tại tỉnh Long An, trong đó có đề cập đến các dự án điện mặt trời của hai CTCP Năng lượng BCG - Băng Dương và CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương."

Đánh giá ảnh hưởng của các nội dung nhấn mạnh tại báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính (BCTC) hợp nhất năm 2023 của Công ty đến các chỉ tiêu của vốn chủ sở hữu tại BCTC hợp nhất 2023 đã kiểm toán của Công ty:

Công ty đánh giá các nội dung nhấn mạnh tại báo cáo kiểm toán BCTC hợp nhất năm 2023 của Công ty không ảnh hưởng của đến các chỉ tiêu của vốn chủ sở hữu tại BCTC hợp nhất 2023 đã kiểm toán của Công ty. Ý kiến nhấn mạnh mục đích là để lưu ý đến người đọc các thuyết minh liên quan trong Báo cáo tài chính hợp nhất, các thuyết minh này nhằm giúp người đọc hiểu rõ hơn các nội dung về chính sách, pháp lý đặc thù của ngành năng lượng tái tạo vẫn đang được hoàn thiện và chờ ban hành tại thời điểm lập và phát hành BCTC kiểm toán năm 2023. Cụ thể:

-Về ý kiến liên quan đến việc đã ghi nhận khoản phải thu khách hàng ngắn hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 liên quan đến doanh thu của sản lượng điện bán cho Công ty Mua Bán Điện thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam ("EVN").

Theo đánh giá của Công ty thì đây là ước tính kế toán tốt nhất để thể hiện đơn giá điện ghi nhận của Công ty tại ngày lập BCTC năm 2023.

Theo quyết định số 21/QĐ-BCT ("Quyết định 21") ngày 07/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về ban hành khung giá phát điện cho nhà máy điện mặt trời và điện gió chuyển tiếp, mức giá trần cho các dự án điện mặt trời mặt đất chuyển tiếp là 1.184,90 đồng/kWh. Trên cơ sở rà soát hồ sơ pháp lý, thực tế triển khai, phần công suất 83,10 MWp của dự án Điện mặt trời Phù Mỹ 1 Giai đoạn 2 và 31,10 MWp của dự án Điện mặt trời Phù Mỹ 3 Giai đoạn 2 ("phần công suất chuyển tiếp của dự án Phù Mỹ") đã được xác định là đối tượng chuyển tiếp theo quy định. Tuy nhiên, do các hướng dẫn có liên quan về phương pháp xác định giá bán điện cho loại hình năng lượng tái tạo chưa đầy đủ, nên phần công suất chuyển tiếp của dự án Phù Mỹ được chủ đầu tư và EVN thống nhất giá tạm (bằng 50% mức giá trần theo Quyết định 21). Sau khi ký phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện, hoàn thiện các quy trình thử nghiệm, phần công suất chuyển tiếp của dự án Phù Mỹ đã được công nhận Ngày vận hành thương mại (COD) vào 31/05/2023.

Theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà tại Thông báo số 182/TB-VPCP ngày 17/5/2023 và Văn bản số 3184/BCT-ĐTĐL ngày 24/5/2023 của Bộ Công Thương, giá điện tạm sẽ được áp dụng cho đến khi đàm phán, thống nhất giá chính thức, dự án sẽ được thanh quyết toán theo giá chính thức kể từ ngày COD.

Sau khi COD, Công ty đã thúc đẩy công tác đàm phán giá bán điện chính thức và đến thời điểm lập BCTC, quá trình triển khai đã có một số bước tiến nhất định: thống nhất về nguyên tắc triển khai, phương pháp áp dụng và đã rà soát các thông số đầu vào phục vụ tính toán. Với các kết quả khả quan, Công ty tin tưởng rằng việc đàm phán giá điện sẽ thống nhất với EVN với mức giá điện tương đương với mức giá trần ban hành tại Quyết định 21 và dự kiến hoàn tất trong Q2/2024. Theo đó, Công ty tin tưởng rằng phần chênh lệch (nếu có) giữa giá điện thực tế đàm phán thành công và giá điện ước tính là không đáng kể và không trọng yếu đến các chỉ tiêu liên quan trình bày tại BCTC hợp nhất 2023. Công ty sẽ hạch toán phần doanh thu chênh lệch nói trên (nếu có) sau khi vào năm tài chính 2024 theo quy định kế toán hiện hành.

Trên cơ sở đó, Công ty có ghi nhận một khoản dự thu 54,4 tỷ đồng tương đương với 50% mức giá trần theo Quyết định 21 cho phần công suất chuyển tiếp của dự án Phù Mỹ từ ngày vận hành thương mại cho tới 31/12/2023.

-Về ý kiến liên quan đến khoản phải thu về cho vay ngắn hạn với CTCP E Power 1 và khoản phải thu từ Hợp đồng hợp tác kinh doanh ("BCC") giữa Tập đoàn và các đối tác để thực hiện đầu tư phát triển các dự án điện gió, điện mặt trời và khả năng thu hồi khoản phải thu về cho vay ngắn hạn và các khoản BCC tùy thuộc vào tính khả thi và khả năng phát triển của các Dự án điện gió, điện mặt trời trong tương lai.

Liên quan đến việc ghi nhận các khoản phải thu bao gồm gốc và lãi Công ty đã tuân thủ quy định và hạch toán đảm bảo quy định của pháp luật kế toán.

Liên quan đến khả năng thu hồi các khoản phải thu về cho vay ngắn hạn và các khoản BCC bao gồm vốn góp và lãi để thực hiện đầu tư phát triển các dự án điện gió, điện mặt trời Công ty đánh giá rủi ro là thấp, không đáng kể và không trọng yếu đến các chỉ tiêu liên quan trình bày tại BCTC hợp nhất 2023. Đồng thời, Công ty tin rằng với định hướng rõ ràng và tầm nhìn của Chính phủ hướng tới mục tiêu Net Zero vào năm 2050, cũng như những cam kết của Thủ tướng Chính phủ tại COP 28 thì Các chính sách phát triển, chính sách giá cũng như các khung pháp lý liên quan đến các dự án năng lượng tái tạo nói chung và các dự án điện gió, điện mặt trời nói riêng sẽ sớm được ban hành tạo tiền đề để nguồn lực tài chính Công ty đầu tư vào các dự án này sẽ sớm phát huy hiệu quả, và đem lại lợi nhuận xứng đáng. Cụ thể:

✓ Ngày 29 tháng 3 năm 2024, Văn phòng Chính phủ đã ban hành thông báo số 123/TB-VPCP về Kết luận của Thường trực Chính phủ về Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Theo đó, Thường trực Chính phủ đã thống nhất

chủ trương việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII theo đề nghị của Bộ Công Thương tại Tờ trình số 1345/TTr-BCT ngày 1 tháng 3 năm 2024 và Báo cáo số 55/BC-BCT ngày 25 tháng 3 năm 2024.

✓ Ngày 01 tháng 04 năm 2024 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 262/QĐ-TTg về Kế hoạch Thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Theo đó, một số dự án mà BCG Energy hợp tác theo BCC đã được phê duyệt trong danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 262/QĐ-TTg, bao gồm 7 dự án: Dự án Nhà máy Điện gió Khu du lịch Khai Long - Cà Mau giai đoạn 1, Dự án nhà máy điện gió Khai Long giai đoạn 2, Dự án nhà máy điện gió Khai Long giai đoạn 3, Dự án Nhà máy điện gió BCG Điện Biên 1, Dự án Nhà máy điện gió Đông Thành 1, Dự án Nhà máy điện gió Đông Thành 2, Dự án Nhà máy điện gió BCG Sóc Trăng 1. Các dự án còn lại BCG Energy đang hợp tác theo các BCC đang tiếp tục hoàn thiện hồ sơ pháp lý theo yêu cầu của địa phương để gửi Bộ Công Thương thẩm định, trình Chính phủ phê duyệt tại Kế hoạch thực hiện tiếp theo. Hiện Bộ Công Thương đã có hướng dẫn các địa phương thực hiện tại Văn bản số 2152/BCT-ĐL ngày 02/4/2024 về việc phối hợp cung cấp số liệu bổ sung để hoàn thiện Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII.

✓ Bên cạnh đó, theo Quyết định số 262/QĐ-TTg, Chính phủ yêu cầu Bộ Công Thương xây dựng, hoàn thiện các thủ tục để trình cấp có thẩm quyền xem xét và ban hành các cơ chế, chính sách mua bán điện trực tiếp, các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời áp mái, điện khí, điện gió, điện sinh khối, điện sản xuất từ rác thải … Đồng thời xác định các giải pháp thu hút đầu tư phát triển điện lực theo Quy hoạch điện VIII trong thời kỳ quy hoạch; xây dựng cơ chế phối hợp giữa các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong việc triển khai thực hiện hiệu quả Quy hoạch điện VIII. Việc Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII được ban hành sẽ giúp Công ty có căn cứ triển khai các dự án tiềm năng trong danh mục đầu tư của Công ty.

Vì vậy về mặt pháp lý, Công ty đánh giá rủi ro ảnh hưởng đến khả năng thu hồi khoản phải thu về cho vay ngắn hạn và các khoản phải thu từ hợp đồng BCC là thấp.

-Về ý kiến Thông báo số 3116/TB-TTCP kết luận thanh tra đề cập đến vấn đề tại các dự án điện mặt trời của hai CTCP Năng lượng BCG - Băng Dương và CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương thuộc Công ty.

Như đã trình bày tại Báo cáo về việc kết quả xử lý, khắc phục đối với các dự án Điện mặt trời của BCG Energy theo kết luận của Thanh tra Chính phủ tại Thông báo số 3116/TB-TTCP ngày 29/02/2024 đã gửi đến Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Công ty đã thực hiện đầy đủ các trình tự và thủ tục cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý cho chủ đầu tư khi thực hiện hai dự án đề cập trên. Ngoài ra, Công ty cũng đã thực hiện tất cả những khắc phục cần thiết thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư như làm công văn đề nghị hoàn trả phần diện tích đất vượt quy định, hoàn thiện công

tác nghiệm thu dự án,.... Như vậy trên khía cạnh trách nhiệm và các nghĩa vụ pháp lý đã được doanh nghiệp/chủ đầu tư các dự án cơ bản hoàn thành theo quy định, hiện Công ty cũng đang nỗ lực thúc đẩy các cơ quan quản lý sớm thực hiện xử lý các vấn đề theo thẩm quyền.

Do đó, Công ty đánh giá các nội dung nhấn mạnh tại báo cáo kiểm toán BCTC hợp nhất năm 2023 của Công ty không ảnh hưởng của đến các chỉ tiêu của vốn chủ sở hữu tại BCTC hợp nhất 2023 đã kiểm toán của Công ty.

8. Vị thế của công ty trong ngành

8.1. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

Vị thế của Công ty trong cùng ngành

CTCP Tập đoàn Bamboo Capital – công ty mẹ của BCG Energy hoạt động đầu tư kinh doanh thông qua hình thức quản lý, liên kết đầu tư vào các công ty con trực tiếp và gián tiếp với các mảng hoạt động chính như năng lượng tái tạo, xây dựng và đầu tư hạ tầng, bất động sản, dịch vụ tài chính, sản xuất và thương mại, dịch vụ vận hành và phân phối bất động sản, dược phẩm. Tập Đoàn Bamboo Capital đã tạo dựng được hình ảnh và sự tín nhiệm với các cổ đông, đối tác trong và ngoài nước. Thừa hưởng sự uy tín và hình ảnh của Tập Đoàn Bamboo Capital, cùng với sự hợp tác đầu tư với các đối tác lớn trong và ngoài nước, BCG Energy đã và đang có uy tín thương hiệu trên thị trường năng lượng tái tạo Việt Nam. Đến nay BCG Energy đã phát triển và đưa vào hoạt động danh mục dự án điện mặt trời và điện áp mái với tổng công suất phát điện lên tới 594,4 MWp. Ngoài ra, Công ty đang triển khai các dự án điện gió với tổng công suất 550 MW, dự kiến hoàn thành và đi vào hoạt động trong năm 2025 - 2026.

Nhìn chung có thể nhận định vị thế và lợi thế cạnh tranh của BCG Energy trong ngành năng lượng tái tạo được thể hiện ở các yếu tố sau:

Năng lực tài chính: tính đến thời điểm 31/03/2024, quy mô tổng tài sản BCG Energy đạt mức hơn 19.624,43 tỷ đồng và vốn chủ sở hữu đạt hơn 9.798,94 tỷ đồng (trong đó 2.254,63 tỷ đồng là lợi ích cổ đông không kiểm soát). Tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu cải thiện đáng kể qua từng năm với tỷ lệ 2,77 tại 31/12/2021; 1,90 tại 31/12/2022 và 0,96 tại 31/12/2023. Lợi thế về năng lực tài chính cho phép Công ty giảm thiểu tối đa các rủi ro dưới tác động của nền kinh tế và thị trường, tăng khả năng đáp ứng nhu cầu vốn cho các hoạt động M&A để mở rộng danh mục dự án.

Năng lực phát triển và thực thi các dự án: với danh mục các dự án lớn, BCG Energy luôn chú trọng việc phân bổ nguồn lực, tối ưu hoá quy trình để đảm bảo nhiều công việc được thực hiện song song và đúng theo quy định của cơ quan quản lý, đảm bảo tiến độ thi công và đưa vào vận hành thương mại ngay khi chính sách giá mới có hiệu lực.

Huy động vốn: khả năng huy động vốn linh hoạt từ cả nguồn vốn trong nước và ngoài nước để đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn trong giai đoạn đầu triển khai dự án, cũng như tái tài trợ với chi phí hợp lý khi dự án đi vào vận hành.

Mạng lưới đối tác chiến lược: Bên cạnh xây dựng mối quan hệ với các tổ chức tín dụng, ngân hàng như Vietcombank, Vietinbank, BIDV, TPBank (Việt Nam), DBS, UOB, OCBC (Singapore), BCG Energy còn chú trọng phát triển quan hệ đối tác mang tính chiến lược đối với các đơn vị uy tín trong nước cũng như nhà đầu tư lớn trong mảng năng lượng đến từ nước ngoài. Việc hợp tác với các đối tác như Vinamilk, khu công nghiệp Linh Trung là một lợi thế cạnh tranh lớn của Công ty so với các doanh nghiệp cùng ngành. Về hợp tác với các đối tác nước ngoài, các dự án hợp tác tiêu biểu phải kể tới như: hợp tác với Leader Energy (Vietnam) Pte. Ltd. tại dự án điện mặt trời Phù Mỹ - dự án quy mô lớn nhất của BCG Energy ở thời điểm hiện tại; hợp tác với Singapore Power Group (SP) trong mảng điện mặt trời áp mái; hợp tác với Sembcorp Industries để cùng xây dựng danh mục các dự án điện gió và năng lượng mặt trời với công suất lên tới 1,5 GW tại Việt Nam.

Những yếu tố trên cho thấy BCG Energy có vị thế và lợi thế cạnh tranh trong ngành, có kế hoạch chiến lược rõ ràng nhằm tiếp tục đẩy mạnh phát triển danh mục dự án cũng như tối ưu hoá nguồn lợi nhuận dành cho các cổ đông. BCG Energy đặt mục tiêu trở thành đơn vị phát triển dự án năng lượng tái tạo hàng đầu Việt Nam.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Việt Nam là một trong những nước phát triển năng lượng tái tạo sôi động nhất tại Đông Nam Á. Sự phát triển mạnh mẽ của ngành năng lượng tái tạo thay thế dần cho năng lượng sử dụng hóa thạch cho thấy rõ hơn tầm quan trọng của việc phát triển kinh tế phải gắn liền với việc phát triển năng lượng bền vững, an toàn. Thị trường năng lượng tái tạo tại Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng lớn nhờ vào nguồn tài nguyên rộng lớn, tốc độ công nghiệp hóa và tăng trưởng dân số nhanh; đặc biệt, tác động của các chính sách khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo và chương trình phát triển điện lực quốc gia.

Nhu cầu tiêu thụ điện năng dự báo tăng trưởng tích cực: Trong bối cảnh thời tiết khắc nghiệt, mức tiêu thụ điện trên cả nước tăng vọt trong năm 2023. Theo EVN, nhu cầu tiêu thụ điện dự báo sẽ tăng trưởng ở mức 8,5%/năm trong 5 năm tới. Nhu cầu sử dụng điện của nước ta là rất lớn với các nhân tố thúc đẩy như: (1) sự gia tăng dân số và tốc độ đô thị hóa nhanh chóng (2) Vốn đầu tư nước ngoài chảy vào Việt Nam đặc biệt là lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo (Thâm dụng năng lượng) giúp gia tăng nhu cầu điện của nhóm khách hàng công nghiệp (3) khả năng thiếu hụt nguồn điện do nhu cầu sản xuất công nghiệp trên khắp cả nước phát triển mạnh mẽ. Và với tốc độ tăng trưởng sản lượng điện hàng năm luôn trên 10% và sự gia tăng sản lượng thủy điện và nhiệt điện là khó.

Do đó cả trong ngắn và dài hạn, các nguồn năng lượng tái tạo sẽ được chú trọng phát triển và khai thác nhằm đảm bảo an ninh năng lượng. Điện gió ngoài khơi là một nguồn năng lượng tái tạo nổi bật đang được chú trọng để thúc đẩy đầu tư và xây dựng chính sách hỗ trợ từ Chính phủ. Đồng thời, việc phát triển các dự án năng lượng tái tạo sẽ được thúc đẩy mạnh hơn khi các nguồn vốn, nguồn tín dụng "xanh" cả trong và ngoài nước đang dần mở rộng hơn về mặt quy mô cũng như chính sách, đồng thời cũng có những ưu đãi nhất định về chi phí.

Năng lượng tái tạo ưu tiên phát triển nhưng còn vướng mắc trong ngắn hạn: theo Quy hoạch điện VIII, các nguồn năng lượng tái tạo sẽ được ưu tiên phát triển và khai thác hiệu quả trong tương lai. Trong đó, điện gió được xác định phát triển mạnh mẽ. Công suất điện gió trên bờ dự kiến lên tới 21,880 MW và điện gió ngoài khơi là 6.000 MW vào năm 2030, định hướng đạt 70.000 – 91.500 MW vào 2050.

Về ngắn hạn cung năng lượng tái tạo còn gặp nhiều thách thức: (1) cung hiện đang vượt quá nhu cầu. Lý do gồm việc các dự án phát triển vượt mức giai đoạn trước đó và chỉ tập trung chủ yếu tại khu vực miền Trung, miền Nam. Công suất dư thừa tại 2 khu vực này lại không thể chuyển ra miền Bắc do vấn đề về hệ thống truyền tải; (2) việc đầu tư mới vào năng lượng tái tạo còn đang gặp nhiều vướng mắc, đặc biệt là cơ chế tính giá mua bán điện.

Vì vậy với kinh nghiệm trong việc phát triển và vận hành các dự án năng lượng tái tạo và nguồn lực tài chính được hỗ trợ từ đối tác thì BCG Energy sẽ có lợi thế trong việc đấu thầu nhờ quản lý hiệu quả, tiết kiệm nhờ huy động được các nguồn vốn lớn với chi phí rẻ.

Về dài hạn, phát triển nguồn năng lượng tái tạo là cần thiết bởi: (1) phù hợp nhất mục tiêu giảm phát thải ròng về bằng 0 vào 2050 của Việt Nam (2) giảm phụ thuộc vào nhóm thuỷ điện và nhiệt điện, đảm bảo an ninh năng lượng đáp ứng nhu cầu ngày một tăng lên.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng người lao động trong công ty

Bảng 17. Số lượng người lao động trong Công ty theo BCTC hợp nhất

Yếu tố phân loại	31/12/2022		31/12/2023		31/03/2024	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Trình độ lao động	**158**	**100%**	**128**	**100%**	**129**	**100%**
Đại học và trên đại học	148	93,2%	114	89,1%	114	88,4%
Cao đẳng	2	1,4%	9	7,0%	8	6,2%
Trung cấp và lao động phổ thông	8	5,4%	5	3,9%	7	5,4%

Yếu tố phân loại	31/12/2022		31/12/2023		31/03/2024	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Theo thời gian	**158**	**100%**	**128**	**100%**	**129**	**100%**
Thường xuyên	158	100%	128	100%	129	100%
Thời vụ	0	0%	0	0%	0	0%

(Nguồn: BCG Energy)

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp,...

- **Chính sách đào tạo:**

Chính sách đào tạo cho người lao động luôn được Công ty chú trọng. Với mục tiêu nâng cao chất lượng chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng của nguồn nhân lực, BCG Energy đã xây dựng quy trình đào tạo nhằm đảm bảo thực hiện việc đào tạo một cách khoa học, hệ thống và mang lại hiệu quả cao. Bên cạnh đó, Công ty luôn gửi các cán bộ có thành tích xuất sắc và năng lực tốt đi tham gia vào các lớp bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ do Công ty tổ chức hoặc do các trường Đại học, Trung tâm dạy nghề mở để nâng cao tay nghề, nghiệp vụ và kiến thức chuyên môn. Ngoài ra Công ty cũng thường xuyên tổ chức những chuyến tham quan cho đội ngũ lao động của mình để tìm hiểu các mô hình kỹ thuật ứng dụng công nghệ mới để làm quen và nâng cao trình độ công nghệ trong toàn Công ty.

- **Chính sách lương thưởng:**

Công ty đã ban hành Quy chế tiền lương, thưởng và đãi ngộ dựa trên sự đóng góp của từng lao động vào sự phát triển của Công ty. Ngoài các đợt khen thưởng trong các dịp Lễ, Tết của quốc gia, Công ty còn có những chính sách thưởng đột xuất đối với các cá nhân và tập thể có những đóng góp nổi bật hoặc có những ý tưởng và giải pháp sáng tạo mang lại hiệu quả trong quá trình sản xuất. Tiền lương, phụ cấp lương dựa trên thang bảng lương có thỏa thuận với người lao động. Đối với tiền thưởng: Công ty thực hiện chế độ thưởng đối với người lao động theo quy chế lương thưởng và đãi ngộ tại Công ty tùy thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong quý, trong năm, và kết quả phân phối lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Hàng năm, Công ty tổ chức cho người lao động đi tham quan, nghỉ mát, khuyến học cho con em cán bộ công nhân viên; Tặng quà cho người lao động trong các dịp Lễ, Tết, Sinh nhật; Kịp thời giúp đỡ, hỗ trợ khi có khó khăn. Công ty thực hiện các chính sách từ thiện xã hội tổ chức phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động, đồng thời góp phần đóng góp phúc lợi xã hội.

- **Chính sách trợ cấp:**

Công ty luôn tuân thủ và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về trợ cấp đối với người lao động theo đúng quy định hiện hành, tùy lĩnh vực công tác mà nhân viên Công ty còn nhận được thêm phụ cấp độc hại, trợ cấp xa gia đình (nếu được điều động đi công tác dài hạn cách xa nơi cư trú).

Nhìn chung, các chính sách đối với người lao động của Công ty thực hiện trong những năm qua đã thực sự đem lại hiệu quả, tạo ra sự cạnh tranh thi đua trong công việc, tạo động lực và giữ vững niềm tin nơi người lao động để họ tiếp tục gắn bó và cống hiến hết mình cho Công ty.

- **Chế độ bảo hiểm sức khỏe**

Ngoài bảo hiểm y tế bắt buộc theo quy định của Nhà nước, cán bộ công nhân viên của Công ty khi ký hợp đồng lao động chính thức sẽ được Công ty mua thêm gói Bảo hiểm tai nạn và bảo hiểm sức khỏe với gói bảo hiểm lên đến 100 triệu đồng/năm.

- **Quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động:**

Công ty không có quy chế cụ thể để áp dụng trong toàn bộ quá trình hoạt động, hàng năm, dựa trên kết quả kinh doanh đạt được, HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ thông qua Quy chế phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn người lao động cụ thể.

- **Mức lương bình quân:**

Bảng 18. Mức lương bình quân của Cán bộ công nhân viên trong Công ty

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
Mức lương bình quân (VND/người/tháng)	25.907.727	18.414.452

(Nguồn: BCG Energy)

10. Chính sách cổ tức

Công ty thực hiện việc chi trả cổ tức theo quy định tại Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ. Theo đó, cổ tức sẽ được Công ty công bố và chi trả từ nguồn lợi nhuận sau thuế nhưng không được vượt quá mức do HĐQT đề xuất sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.

Bảng 19. Tình hình chi trả cổ tức các năm gần đây của Công ty

Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Tỷ lệ trả cổ tức (%)	4,06%/ vốn điều lệ (**)	Không chia	Không chia
Hình thức chi trả	Tiền mặt	//	//

(Nguồn: BCG Energy)

(**) Theo tờ trình số 05/2022/TTĐH-HĐQT-BCGE ngày 23/04/2022 đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 07/2022/NQ-ĐHĐCĐ-BCGE ngày 25/04/2022, số tiền chi trả cổ tức năm 2021 là 121 tỷ đồng, tương ứng 4,06% vốn điều lệ tại thời điểm 25/04/2022 và tương ứng 5,56% vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2021.

11. Tình hình tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Các báo cáo tài chính của Công ty được lập theo đơn vị tiền tệ là đồng Việt Nam, tuân thủ theo các quy định và các chuẩn mực, chế độ kế toán hiện hành của Việt Nam.

- **Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh:**
  - Vốn điều lệ của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0314445458 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 08/06/2017, cấp đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 10/04/2024 là **7.300.000.000.000 VND** *(Bằng chữ: Bảy nghìn ba trăm tỷ đồng).*
  - Tình hình nguồn vốn kinh doanh của Công ty

Bảng 20. Vốn kinh doanh của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Vốn kinh doanh	31/12/2022	31/12/2023	% tăng/ giảm 2023/2022	31/03/2024
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	4.500.000,00	7.300.000,00	62,22%	7.300.000,00
Thặng dư vốn cổ phần	0	0	N/A	0
Vốn khác của chủ sở hữu	0	0	N/A	0
Quỹ đầu tư phát triển	0	0	N/A	0
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(61.151,18)	60.624,36	199,14%	105.122,32
Vốn chủ sở hữu	**4.438.848,82**	**7.360.624,36**	**65,82%**	**7.405.122,32**

(Nguồn: BCTC riêng lẻ kiểm toán năm 2022, năm 2023 và BCTC riêng Quý I năm 2024 của BCG Energy)

Bảng 21. Vốn kinh doanh của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Vốn kinh doanh	31/12/2022	31/12/2023	% tăng/ giảm 2023/2022	31/03/2024
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	4.500.000,00	7.300.000,00	62,22%	7.300.000,00
Thặng dư vốn cổ phần	0	0	N/A	0

Vốn kinh doanh	31/12/2022	31/12/2023	% tăng/ giảm 2023/2022	31/03/2024
Vốn khác của chủ sở hữu	0	0	N/A	0
Quỹ đầu tư phát triển	0	0	N/A	0
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	248.194,18	186.649,40	-20,99%	244.301,25
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	2.428.884,26	2.249.452,60	-7,13%	2.254.634,96
Vốn chủ sở hữu	**7.177.078,44**	**9.736.102,00**	**35,87%**	**9.798.936,21**

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2022, năm 2023 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2024 của BCG Energy)

- **Trích khấu hao tài sản cố định**:

Tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá. Trong quá trình sử dụng tài sản cố định được theo dõi chi tiết nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Trong quá trình sử dụng, Công ty trích khấu hao Tài sản cố định vào chi phí sản xuất kinh doanh đối với tài sản cố định có liên quan đến sản xuất kinh doanh. Riêng tài sản cố định vô hình là quyền sử dụng đất thì chỉ tính khấu hao đối với những tài sản cố định vô hình là quyền sử dụng đất có thời hạn.

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được tính phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 và Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 của Bộ Tài chính.

Nhóm tài sản	Thời gian khấu hao ước tính (năm)
Nhà cửa vật kiến trúc	05-20
Máy móc thiết bị	03-20
Thiết bị văn phòng	03-10
Phương tiện vận tải	06-10
Giấy phép đầu tư dự án	17-18
Khác	2-10

(Nguồn: BCG Energy)

- **Tình hình công nợ:**

Bảng 22. Tình hình công nợ của Công ty

(Đơn vị tính: triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	% tăng/ giảm 2023/2022	31/03/2024
Theo Báo cáo tài chính riêng					
I	**Tổng nợ phải thu**	**3.753.826,19**	**3.323.670,14**	**-11,46%**	**3.461.181,82**
1	Phải thu ngắn hạn	763.306,19	2.974.852,96	289,73	3.110.394,64
2	Phải thu dài hạn	2.990.520,00	348.817,18	-88,34%	350.787,18
II	**Tổng nợ phải trả**	**4.582.322,16**	**1.179.966,92**	**74,25%**	**1.839.299,77**
1	Nợ ngắn hạn	1.581.330,72	1.074.338,94	-32,06%	1.733.671,79
2	Nợ dài hạn	3.000.991,44	105.627,98	-96,48%	105.627,98
Theo Báo cáo tài chính hợp nhất					
I	**Tổng nợ phải thu**	**9.208.930,51**	**7.669.990,94**	**-16,70%**	**7.842.357,22**
1	Phải thu ngắn hạn	5.791.475,38	7.159.041,97	23,63%	7.285.989,41
2	Phải thu dài hạn	3.417.455,13	510.948,97	-85,05%	556.367,81
II	**Tổng nợ phải trả**	**13.671.758,88**	**9.300.452,21**	**-31,83%**	**9.825.489,87**
1	Nợ ngắn hạn	4.206.972,25	3.079.292,26	-26,36%	3.654.564,95
2	Nợ dài hạn	9.464.786,63	6.221.159,94	-34,27%	6.170.924,93

(Nguồn: BCTC riêng và hợp nhất kiểm toán năm 2022, năm 2023 và BCTC riêng và hợp nhất Quý I năm 2024 của BCG Energy)

- **Các khoản phải thu:**

Số dư các khoản phải thu của Công ty như sau:

Bảng 23. Các khoản phải thu của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng

(Đơn vị: triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	% tăng/ giảm 2023/2022	31/03/2024
I	**Các khoản phải thu ngắn hạn**	**763.306,19**	**2.974.852,96**	**289,73%**	**3.110.394,64**
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	7.250,37	34.048,83	369,62%	36.879,94
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	1.026,51	37.334,63	3537,04%	37.434,63
3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	593.515,14	405.340,30	-31,71%	467.221,30
4	Phải thu ngắn hạn khác	161.514,16	2.498.129,21	1446,69%	2.568.858,77
II	**Các khoản phải thu dài hạn**	**2.990.520,00**	**348.817,18**	**-88,34%**	**350.787,18**
1	Trả trước cho người bán dài hạn	36.000,00	0	-100,00%	0
2	Phải thu về cho vay dài hạn	454.510,00	348.807,18	-23,26%	350.777,18
3	Phải thu dài hạn khác	2.500.010,00	10,00	-100,00%	10,00
	Tổng cộng	**3.753.826,19**	**3.323.670,14**	**-11,46%**	**3.461.181,82**

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2022, năm 2023 và BCTC riêng Quý I năm 2024 của BCG Energy)

Chi tiết các khoản phải thu theo Báo cáo tài chính riêng lẻ:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
I	**Các khoản phải thu ngắn hạn**	**763.306,19**	**2.974.852,96**	**3.110.394,64**
1.	***Phải thu ngắn hạn của khách hàng***	***7.250,37***	***34.048,83***	***36.879,94***
-	CTCP Aurai Wind Energy	1.977,67	17.044,88	20.653,94
-	CTCP Skylar	720,07	7.058,21	3.799,47
-	CTCP Phát triển Tầm nhìn Năng lượng Sạch	1.107,50	3.226,42	3.964,28
-	CTCP BCG Vĩnh Long	0	2.745,57	3.632,58

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
-	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Năng lượng Thành Nguyên	1.139,44	2.394,35	3.455,47
-	CTCP BCG GAIA	0	648,00	972,00
-	Công ty TNHH Hanwha BCGE O&M	453,60	529,20	0
-	Ông Nguyễn Mạnh Chiến	1.309,40	402,20	402,20
-	CTCP Năng Lượng BCG Thạnh Hóa	542,70	0	0
2	***Trả trước cho người bán ngắn hạn***	***1.026,51***	***37.334,63***	***37.434,63***
-	CTCP Đầu tư Xây dựng Vịnh Nha Trang (1)	0	36.000,00	36.000,00
-	Viện Năng lượng	980,00	980,00	980,00
-	Khác	46,51	354,63	454,63
3	***Phải thu về cho vay ngắn hạn (2)***	***593.515,14***	***405.340,30***	***467.221,30***
-	CTCP Phát triển Tầm nhìn Năng lượng Sạch	244.980,00	362.236,00	362.236,00
-	CTCP Skylar	18.224,84	22.020,00	31.736,00
-	CTCP Aurai Wind Energy	20.000,00	14.422,00	10.352,00
-	CTCP BCG Wind Sóc Trăng	4.108,30	5.226,30	876,30
-	CTCP Năng lượng Dương Phong	0	607,00	822,00
-	CTCP Phát triển Nguyễn Hoàng	0	600,00	600,00
-	CTCP E Power 1	0	169,00	733,00
-	CTCP Mega Solar	35,00	35,00	35,00
-	CTCP Năng lượng BCG Thạnh Hóa	0	25,00	25,00
-	CTCP BCG GAIA	234.125,11	0	0
-	CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương	53.968,51	0	0
-	CTCP Năng lượng BCG - Băng Dương	11.260,20	0	0
-	CTCP BCG Vĩnh Long	5.000,00	0	8.500,00
-	Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 1	1.022,18	0	0

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
-	Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2	705,00	0	0
-	CTCP Greensky Infinitive	86,00	0	0
-	Công ty TNHH Skylight Power	0	0	406,00
-	Khác	0	0	50.900,00
4	***Phải thu ngắn hạn khác***	***161.514,16***	***2.498.129,21***	***2.568.858,77***
-	Vốn góp vào BCC (3)	0	2.380.135,46	2.380.135,46
-	Lãi từ cho vay và BCC	105.372,10	116.952,51	134.338,52
+	*CTCP BCG Wind Sóc Trăng*	*278,12*	*550,83*	*579,06*
+	*CTCP Năng Lượng BCG Thạnh Hóa*	*0*	*0*	*0,56*
+	*CT TNHH Skylight Power*	*0*	*0*	*7,21*
+	*CTCP Mega Solar*	*0,20*	*3,35*	*4,14*
+	*CTCP Năng Lượng Dương Phong*	*0*	*28,22*	*45,15*
+	*CTCP Skylar*	*1.441,13*	*1.809,11*	*2.446,38*
+	*CTCP Phát triển Tầm Nhìn Năng Lượng Sạch*	*48.435,31*	*109.569,88*	*124.811,65*
+	*CTCP Aurai Wind Energy*	*0*	*4.267,75*	*4.661,36*
+	*CT TNHH Điện Gió Đông Thành 1*	*54,12*	*175,49*	*220,81*
+	*CT TNHH Điện Gió Đông Thành 2*	*46,60*	*137,24*	*165,87*
+	*CT TNHH Đầu tư và Phát triển Năng Lượng Thành Nguyên*	*0*	*0*	*6,66*
+	*CTCP Điện gió BCG Khai Long 1*	*53.759,89*	*219,98*	*356,69*
+	*CTCP Điện gió BCG Khai Long 2*	*0*	*68,79*	*87,19*
+	*CTCP Điện gió BCG Khai Long 3*	*0*	*109,05*	*165,01*

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
+	*CTCP E Power 1*	*0*	*1,73*	*11,97*
+	*CTCP Phát triển Nguyễn Hoàng*	*0*	*11,10*	*24,56*
+	*Nguyễn Thị Minh Thương*	*0*	*0*	*744,26*
+	*CTCP Năng lượng Hanwha – BCG Băng Dương*	*710,68*	*0*	*0*
+	*CTCP BCG Vĩnh Long*	*351,37*	*0*	*0*
+	*CTCP Năng lượng BCG – Băng Dương*	*294,68*	*0*	*0*
-	Tạm ứng cho nhân viên	126,4	81,80	921,43
+	*Phan Trùng Điệp*	*37,40*	*51,80*	*108,60*
+	*Các đối tượng khác*	*89,00*	*30,00*	*812,83*
-	Cổ tức	54.000,00	0	0
-	Khác	2.015,66	959,44	959,44
II	**Các khoản phải thu dài hạn**	**2.990.520,00**	**348.817,18**	**350.787,18**
1	***Trả trước cho người bán dài hạn***	***36.000,00***	***0***	***0***
-	CTCP Đầu tư Xây dựng Vịnh Nha Trang (4)	36.000,00	0	0
2	***Phải thu về cho vay dài hạn (5)***	***454.510,00***	***348.807,18***	***350,777.18***
-	CTCP Phát triển Tầm nhìn Năng lượng Sạch	454.510,00	337.254,00	337,254.00
-	CTCP Điện gió BCG Khai Long 1	0	5.271,00	6,521.00
-	CTCP Điện gió BCG Khai Long 3	0	2.494,00	2,494.00
-	Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 1	0	1.775,18	2,375.18
-	Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2	0	1.193,00	1,313.00
-	CTCP Điện gió BCG Khai Long 2	0	820,00	820.00
3	**Phải thu dài hạn khác**	**2.500.010,00**	**10,00**	**10,00**
-	CTCP Điện gió BCG Khai Long 1 (6)	2.500.000,00	0	0

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
-	Ký quỹ, ký cược	10,00	10,00	10,00
	Tổng cộng (I+II)	**3.753.826,19**	**3.323.670,14**	**3.461.181,82**

(Nguồn: BCG Energy)

(1) Đây là khoản đặt cọc cho việc chuyển nhượng cổ phần tại các công ty con của CTCP Đầu tư Xây dựng Vịnh Nha Trang theo Thỏa thuận Đặt cọc số 1801/2021/HDDC ký ngày 18 tháng 1 năm 2021 về việc đặt cọc nhận chuyển nhượng cổ phần và biên bản làm việc ngày 21 tháng 12 năm 2022 cho việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng đến hết năm 2024.

Tuy nhiên, tại ngày 6 tháng 2 năm 2024, Công ty đã thanh lý hợp đồng với Công ty Đầu tư Xây dựng Vịnh Nha Trang theo và chuyển đổi khoản trả trước này thành khoản đầu tư hợp tác giữa hai bên theo thỏa thuận chấm dứt hợp đồng nguyên tắc ngày 6 tháng 2 năm 2024 để đầu tư dự án Nhà máy Điện gió E&M Đắk Lắk, với thời hạn là 3 năm kể từ ngày ký hợp đồng. Hợp đồng này sẽ được phân chia lợi nhuận khi dự án đi vào hoạt động.

(2) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, toàn bộ số dư thể hiện khoản phải thu về cho vay ngắn hạn và dài hạn của Công ty với các bên liên quan với lãi suất từ 9%/năm đến 14,05%/năm với kỳ hạn gốc từ 3 tháng đến 120 tháng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 lãi suất từ 0%/năm đến 10,5%/năm).

(3) Theo BCC số 270421BCG-KL1 ngày 20 tháng 4 năm 2021 giữa Công ty và CTCP Điện gió BCG Khai Long 1, hai bên cùng nhau hợp tác đầu tư phát triển dự án Nhà máy điện gió Khu du lịch Khai Long – Cà Mau giai đoạn 1 do CTCP Điện gió BCG Khai Long 1 làm chủ đầu tư. Thời gian hợp tác là 3 năm kể từ ngày ký kết hợp đồng và Công ty sẽ được hưởng lợi nhuận là 12%/năm trên số tiền đã chuyển mà không phụ thuộc vào kết quả kinh doanh của dự án theo phụ lục số 04 Hợp đồng 270421 BCG – KL ngày 1 tháng 11 năm 2023 (cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022: 12%/năm).

(4) Khoản này được phân loại trình bày sang khoản trả trước cho người bán ngắn hạn (Đã trình bày tại mục (1)).

(5) Tại ngày 31 tháng 03 năm 2024, toàn bộ số dư thể hiện khoản phải thu về cho vay ngắn hạn và dài hạn của Công ty với các bên liên quan với lãi suất từ 9%/năm đến 14,05%/năm với kỳ hạn gốc từ 3 tháng đến 120 tháng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 lãi suất từ 0%/năm đến 10,5%/năm).

(6) Khoản phải thu từ BCC này được phân loại trình bày sang phải thu ngắn hạn khác. Tại ngày 31/12/2023 số dư này là 2.380.135.455.067 đồng (Đã trình bày tại mục (3)).

Bảng 24. Các khoản phải thu của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất

(Đơn vị: triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	% tăng/ giảm 2023/2022	31/03/2024
I	**Các khoản phải thu ngắn hạn**	**5.791.475,38**	**7.159.041,97**	**23,61%**	**7.285.989,41**
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	170.916,92	317.900,74	86,00%	526.341,37
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	1.488.920,16	1.108.502,55	-25,55%	1.073.929,01
3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	95.324,48	109.645,48	15,02%	160.230,48
4	Phải thu ngắn hạn khác	4.036.313,82	5.622.993,20	39,31%	5.525.488,55
II	**Các khoản phải thu dài hạn**	**3.417.455,13**	**510.948,97**	**-85,05%**	**556.367,81**
1	Trả trước cho người bán dài hạn	56.400,00	0	-100,00%	0
2	Phải thu về cho vay dài hạn	50.000,00	10.698,02	-78,60%	12.991,02
3	Phải thu dài hạn khác	3.311.055,13	500.250,95	-84,89%	543.376,79
	Tổng cộng	**9.208.930,51**	**7.669.990,94**	**-16,71%**	**7.842.357,22**

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2022, năm 2023 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2024 của BCG Energy)

Chi tiết các khoản phải thu theo Báo cáo tài chính hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
I	**Các khoản phải thu ngắn hạn**	**5.791.475,38**	**7.159.041,97**	**7.285.989,41**
1	***Phải thu ngắn hạn của khách hàng***	***170.916,92***	***317.900,74***	***526.341,37***
-	Công ty Mua bán Điện (7)	139.630,72	295.338,15	500.480,15
-	CTCP Điện gió BCG Khai Long 1	416,06	5.686,53	6.945,13
-	CTCP Điện gió BCG Khai Long 2	0	3.009,00	3.680,50
-	CTCP Điện gió BCG Khai Long 3	0	2.709,00	3.380,50
-	CTCP BCG - SP Greensky	2.444,04	766,92	754,29
-	Công ty TNHH Hanwha BCGE O&M	533,60	529,20	-
-	Ông Nguyễn Mạnh Chiến	1.309,40	402,20	402,20
-	Công ty TNHH Kỹ thuật Điện Skylar4	17.748,19	0	0
-	Khác	8.834,91	9.459,74	10.698,59
2	***Trả trước cho người bán ngắn hạn***	***1.488.920,16***	***1.108.502,55***	***1.073.929,00***

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
-	Công ty TNHH TMDV MTV Huỳnh Phát Huy	788.937,90	670.937,90	670.937,90
-	Powerchina International Group Limited	142.937,64	142.937,64	142.937,64
-	Công ty TNHH Tổng hợp Hưng Lộc	74.233,06	74.233,06	74.233,06
-	CTCP Đầu tư Xây dựng Vịnh Nha Trang (8)	0	36.000,00	36.000,00
-	CTCP Tập đoàn PC1	71.515,45	31.515,45	31.515,45
-	CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	120.110,98	53.734,32	17.795,96
-	CTCP Indoba Trading	7,00	0	0
-	Các đối tượng khác	291.178,12	99.144,17	100.508,98
3	***Phải thu về cho vay ngắn hạn (9)***	***95.324,48***	***109.645,48***	***160.230,48***
-	CTCP Đầu tư Tân Thạnh Diamond	10.791,48	0	0
-	CTCP Green Solution	48.855,00	0	0
-	CTCP E Power 1	-	107.403,48	107.967,48
-	CTCP Mega Solar	35.678,00	1.035,00	35,00
-	CTCP Năng lượng Dương Phong	0	607,00	822,00
-	CTCP Phát triển Nguyễn Hoàng	0	600,00	600,00
-	Bà Nguyễn Thị Minh Thương	0	0	50.400,00
-	Công ty TNHH Skylight Power	0	0	406,00
4	***Phải thu ngắn hạn khác***	***4.036.313,82***	***5.622.993,20***	***5.525.488,55***
-	Vốn góp vào BCC (10)	3.425.678,75	5.318.529,46	5.197.167,46
-	Lãi từ BCC	203.268,19	258.600,93	228.172,94
-	Tạm ứng cho nhân viên	340.716,34	29.633,72	86.582,89
-	Lãi phải thu từ cho vay	28.691,73	10.474,66	9.395,14
-	Ký cược ký quỹ	0	0	3.147,16
-	Khác	37.958,81	5.754,42	1.022,97
II	**Các khoản phải thu dài hạn**	**3.417.455,13**	**510.948,97**	**556.367,81**
1	***Trả trước cho người bán dài hạn***	***56.400,00***	***0***	***0***
-	CTCP Đầu tư Xây dựng Vịnh Nha Trang (11)	36.000,00	0	0
-	CTCP Tư vấn Thiết kế Xây dựng Tầm Nhìn Mới	20.400,00	0	0
2	***Phải thu về cho vay dài hạn (9)***	***50.000,00***	***10.698,02***	***12.991,02***
-	CTCP Green Solution	50.000,00	0	0
-	CTCP Điện gió BCG Khai Long 1	0	7.360,02	9.620,02
-	CTCP Điện gió BCG Khai Long 3	0	2.513,00	2.513,00
-	CTCP Điện gió BCG Khai Long 2	0	825,00	858,00

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
3	***Phải thu dài hạn khác***	***3.311.055,13***	***500.250,95***	***543.376,79***
-	Phải thu từ BCC (12)	3.188.531,30	489.100,00	532.232,00
-	Ký quỹ, ký cược	5.098,10	11.077,00	11.077,00
-	Lãi phải thu từ BCC	117.425,73	0	0
-	Các khoản khác	0	73,95	67,79
-	**Tổng cộng (I+II)**	**9.208.930,51**	**7.669.990,94**	**7.842.357,22**

(Nguồn: BCG Energy)

(7) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 và ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty đã thế chấp quyền đòi nợ phát sinh từ hợp đồng mua bán điện giữa Công ty và Công ty Mua bán điện cho các khoản vay từ ngân hàng. Bao gồm trong số dư khoản phải thu khách hàng ngắn hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Công ty, có khoản phải thu ngắn hạn Công ty Mua Bán Điện với CTCP Phát triển Tầm nhìn Năng lượng sạch, CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương và CTCP Năng lượng BCG - Băng Dương với tổng số tiền là 278.009.841.496 Đồng, chi tiết như sau:

- *Giá bán điện chính thức đối với phần công suất 83,10 MWp của dự án Điện mặt trời Phù Mỹ 1 Giai đoạn 2 và 31,10 MWp của dự án Điện mặt trời Phù Mỹ 3 Giai đoạn 2 vẫn đang trong quá trình đàm phán với EVN. Trong thời gian chờ các cấp có thẩm quyền ban hành khung pháp lý, hướng dẫn chi tiết cách thức tính giá điện, ngày 16 tháng 5 năm 2023, được sự chấp thuận của Bộ Công Thương, CTCP Phát triển Tầm nhìn Năng Lượng Sạch ("Công ty con" của Công ty) và EVN/EPTC đã ký Hợp đồng sửa đổi, bổ sung phụ lục số 03 của Hợp đồng mua bán điện nhà máy điện mặt trời Phù Mỹ 1 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 03 Hợp đồng mua bán điện nhà máy điện mặt trời Phù Mỹ 3 với giá tạm tính là 50% giá trần được quy định tại Quyết định số 21/QĐ-BTC ngày 7 tháng 1 năm 2023. Tiếp theo đó, trong khoảng thời gian nửa cuối năm 2023, Công ty đã chỉ đạo CTCP Phát triển Tầm nhìn Năng Lượng Sạch (NLS) có các Văn bản đề nghị EVN/EPTC tiếp tục tiến hành đàm phán giá điện chính thức và chủ động tính toán, đề xuất giá điện đàm phán với EVN/EPTC dựa theo nguyên tắc của Thông tư số 15/2022/TT-BCT ngày 22 tháng 10 năm 2022 quy định phương pháp xây dựng khung giá phát điện nhà máy điện mặt trời, điện gió chuyển tiếp và Thông tư số 57/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 về quy định phương pháp xác định giá phát điện, hợp đồng mua bán điện. Tại ngày 8 tháng 12 năm 2023, CTCP Phát triển Tầm nhìn Năng Lượng Sạch đã gửi công văn cho EVN về việc đàm phán giá điện chính thức theo đơn giá ước tính này. Hiện qua các phiên làm việc, đàm phán ban đầu, hai Bên đã thống nhất về trình tự, cách thức triển khai và đang trong quá trình xem xét Tổng mức đầu tư (là đầu vào quan trọng nhất của việc tính toán), Ban Tổng Giám đốc tin rằng khả năng Công ty có thể đàm phán thành công mức giá bán điện cao hơn mức giá trần nói trên cho sản lượng đã hòa vào lưới điện quốc gia. Ban Tổng Giám đốc đánh giá rằng việc đàm phán giá điện này dự kiến sẽ hoàn tất trong quý III năm 2024.*

Giá bán điện đàm phán tính toán được hiện đang cao hơn so với giá trần được quy định tại Quyết định số 21/QĐ-BTC ngày 7 tháng 1 năm 2023 ban hành khung giá phát điện nhà máy điện mặt trời, điện gió chuyển tiếp. Tuy nhiên, theo nguyên tắc thận trọng, Công ty đã ghi nhận doanh thu và khoản phải thu EVN cho phần sản lượng điện được sản xuất tương ứng với công suất 83,10 MWp và 31,10 MWp của dự án Điện mặt trời Phù Mỹ 1 và Phù Mỹ 3 Giai đoạn 2 trong năm 2023 với giá bán điện bằng với giá trần được quy định tại Quyết định 21/QĐ-BTC ngày 7 tháng 1 năm 2023 và Công ty xem đây là ước tính hợp lý nhất dựa trên các thông tin hiện có tại thời điểm lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

- *Theo Thông báo Thanh tra Chính phủ số 3116/TB - TTCP ngày 25 tháng 12 năm 2023, Dự án Nhà máy Điện mặt trời GAIA do CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương (công ty con gián tiếp của Công ty) là chủ đầu tư và Nhà máy Điện mặt trời BCG - Băng Dương do CTCP Năng lượng BCG - Băng Dương (công ty con gián tiếp của Công ty) là chủ đầu tư đã được vận hành thương mại khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo hoặc Sở Công Thương) kiểm tra công tác nghiệm thu và ra văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu của chủ đầu tư. Ban Tổng Giám đốc Công ty có các đánh giá chi tiết như sau:*

  Dự án được hoàn thành và vận hành thương mại cuối năm 2020. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID, đặc biệt nghiêm trọng trong năm 2021, dẫn đến khó khăn, chậm trễ trong việc tập hợp, hoàn thiện các hồ sơ dự án theo quy định. Theo đó, đến cuối năm 2021, các dự án mới đủ điều kiện về hồ sơ để mời Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu.

  <u> Dự án Nhà máy Điện mặt trời GAIA</u>*

  Ngày 15/11/2021, chủ đầu tư có văn bản số 45/2021/CV-HANWHA.BCG kèm hồ sơ dự án gửi Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo mời kiểm tra công tác nghiệm thu công trình Nhà máy Điện mặt trời GAIA. Trên cơ sở Biên bản làm việc, Biên bản vi phạm hành chính liên quan đến dự án của đoàn kiểm tra ngày 05/4/2022 và Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 17/QĐ-XPHC ngày 19/4/2022 của Thanh tra Sở Xây dựng Tỉnh Long An, chủ đầu tư đã hoàn tất các nghĩa vụ nộp phạt hành chính trong năm 2022 và tiến hành bổ sung các hồ sơ theo quy định. Đồng thời chủ đầu tư đã gửi báo cáo cho Cục Điện lực và Năng lượng về kết quả thực hiện tại Văn bản số 19/2022/CV-HWBCG ngày 18/7/2022.

  Tuy nhiên, việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất của nhà máy điện mặt trời GAIA chưa được phê duyệt (Thuyết minh 11), cho nên Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo chưa thể chấp thuận công tác nghiệm thu, mặc dù về khía cạnh chủ đầu tư, CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ pháp lý theo quy định, bao gồm các thủ tục xin chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo hướng dẫn của các Sở, ngành địa phương. Ban Tổng Giám đốc tin tưởng rằng thẩm quyền phê duyệt mục đích chuyển đổi sử dụng đất sẽ được làm rõ trong tương lai gần. Dựa

trên các thông tin hiện có tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Ban Tổng Giám đốc đánh giá vấn đề được nêu bởi Thanh tra Chính phủ không ảnh hưởng đến hợp đồng mua bán điện Công ty đã ký kết với EVN.

** Dự án Nhà máy Điện mặt trời BCG - Băng Dương*

Ban Tổng Giám đốc của CTCP Năng lượng BCG - Băng Dương đã hoàn thành các công tác nghiệm thu và các nghĩa vụ pháp lý theo quy định cho dự án. Theo đó, ngày 23 tháng 3 năm 2023, Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo đã có Thông báo số 20/TB-ĐL chấp thuận công tác nghiệm thu dự án. Theo đó, Ban Tổng Giám đốc đánh giá rằng các vấn đề nêu bởi Thanh tra Chính phủ đã được khắc phục. Dựa trên các thông tin trên, Ban Tổng Giám đốc tin rằng Công ty đã hoàn tất các thủ tục cần thiết để được giao đất phát triển dự án, ngoài ra Công ty cũng đã ký kết hợp đồng mua bán điện với EVN phù hợp với các yêu cầu của pháp luật Việt Nam. Do đó, Công ty đã ghi nhận doanh thu và khoản phải thu EVN cho phần sản lượng điện được sản xuất trong năm 2023 với giá bán điện ưu đãi theo hợp đồng đã ký kết trước đó với EVN.

(8) Đây là khoản đặt cọc cho việc chuyển nhượng cổ phần tại các công ty con của CTCP Đầu tư Xây dựng Vịnh Nha Trang theo Thỏa thuận Đặt cọc số 1801/2021/HDDC ký ngày 18 tháng 1 năm 2021 về việc đặt cọc nhận chuyển nhượng cổ phần và biên bản làm việc ngày 21 tháng 12 năm 2022 cho việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng đến hết năm 2024.

Tuy nhiên, tại ngày 6 tháng 2 năm 2024, Công ty đã thanh lý hợp đồng với Công ty Đầu tư Xây dựng Vịnh Nha Trang và chuyển đổi khoản trả trước này thành khoản đầu tư hợp tác giữa hai bên theo Hợp đồng ngày 6 tháng 2 năm 2024 để đầu tư dự án Nhà máy Điện gió E&M Đắk Lắk, với thời hạn là 3 năm kể từ ngày ký hợp đồng. Hợp đồng này sẽ được phân chia lợi nhuận khi dự án đi vào hoạt động.

(9) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, toàn bộ số dư thể hiện khoản phải thu về cho vay ngắn hạn và dài hạn của Tập đoàn với các bên liên quan với lãi suất từ 0%/năm đến 9%/năm với kỳ hạn gốc từ 3 tháng đến 39 tháng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 lãi suất từ 0%/năm đến 10,5%/năm).

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 và ngày 31 tháng 12 năm 2022, số dư phải thu về cho vay bao gồm khoản CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương cho CTCP E Power 1, trị giá là 107.234.483.975 Đồng. Mục đích của khoản cho vay này là để CTCP E Power 1 phục vụ hoạt động kinh doanh của chính Công ty và cho các CTCP Đầu tư Tân Thạnh Diamond, CTCP Green Solution, CTCP Mega Solar vay lại để đầu tư vào các dự án điện gió, điện mặt trời. Để các dự án có thể được phê duyệt chủ trương đầu tư thì các dự án này phải được đưa vào quy hoạch điện VIII. Theo đó, các chủ đầu tư và các bên tham gia vào BCC đã hoàn tất hồ sơ để được Ủy Ban Nhân Dân các Tỉnh đề xuất vào quy hoạch điện VIII. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, các dự án điện gió, điện mặt trời của các Công ty này đã được Ủy ban Nhân dân Tỉnh đề xuất vào Kế hoạch triển khai Quy hoạch Điện VIII trong văn bản gửi cho Bộ Công Thương. Hiện tại, việc phê duyệt các dự

án điện gió, điện mặt trời vào kế hoạch triển khai quy hoạch điện VIII đang chờ Thủ Tướng Chính Phủ phê duyệt cuối cùng. Tiếp theo đó, Tập đoàn sẽ tiếp tục làm việc với các cơ quan ban ngành có liên quan để có chấp thuận chủ trương đầu tư dự án cũng như hoàn tất các thủ tục pháp lý khác để có thể tiếp tục phát triển các dự án này.

Tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám Đốc đánh giá tính khả thi và khả năng phát triển của các Dự án điện gió, điện mặt trời trong tương lai là cao. Vì vậy Ban Tổng Giám đốc tin rằng có thể thu hồi được toàn bộ các khoản phải thu về cho vay này. Do đó, Ban Tổng Giám đốc đánh giá là không có khoản dự phòng nào cần phải lập cho các khoản phải thu này.

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

(10) Chi tiết phải thu từ BCC có giá trị lớn như sau:

Bên nhận góp BCC	12/31/2022	12/31/2023	3/31/2024	Hợp đồng - Thời hạn	Mục đích	Hình thức phân chia lợi nhuận
CTCP Điện gió BCG Khai Long 1	0	2.380.135,46	2.380.135,46	Số 270421BCG - KL1: 20/4/2021 - 20/4/2024	Dự án Nhà máy Điện gió Khu du lịch Khai Long - Cà Mau giai đoạn 1 do công ty Cổ phần Điện gió BCG Khai Long 1 làm chủ đầu tư.	- Trong thời gian xây dựng dự án: Tập đoàn được hưởng khoản lợi tức không ít hơn 12%/năm trên tổng số tiền đã chuyển (Cho năm tài chính kết thúc ngày 31.12.2022: 16%). - Sau khi dự án đi vào vận hành: phân chia lợi nhuận dựa trên kết quả kinh doanh thực tế theo tỷ lệ vốn góp. - Dự án đang trong giai đoạn xây dựng
CTCP Đầu tư Tân Thạnh Diamond	290.600,00	290.600,00	290.600,00	Số 01/2021/HTKD-TH-TT: 27/12/2021 - 27/12/2022 Phụ lục 1: 1/12/2022 - 27/12/2023 Phụ lục 2: 28/12/2023-27/12/2024	Dự án Nhà máy Điện Năng lượng Mặt trời Hoa Hướng Dương ("Dự án Sunflower")	- Trong thời gian xây dựng dự án: Tập đoàn được hưởng khoản lợi tức không ít hơn 18,65%/năm trên tổng số tiền đã chuyển (Cho năm tài chính kết thúc ngày 31.12.2022: 11,05%). - Sau khi dự án đi vào vận hành: phân chia lợi nhuận dựa trên kết quả kinh doanh thực tế theo tỷ lệ vốn góp.
CTCP Mega Solar	150.000,00	300.000,00	300.000,00	Số 2309/2020/HTKD_soctrang:megasolar: 22/9/2023 - 22/9/2024	Hợp tác đầu tư vào dự án Nhà máy điện gió BCG Điện Biên 1	Việc Phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào ngày kết thúc hợp đồng.
	0	300.000,00	300.000,00	Số 1508/2023/ĐT1-MEGA: 15/8/2023 - 15/8/2024	Hợp tác đầu tư vào dự án Nhà máy điện gió BCG Điện Biên 1	- Phân chia lợi nhuận dựa trên kết quả kinh doanh thực tế theo tỷ lệ góp vốn, nhưng không ít hơn 11,6%/năm - Việc phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào cuối mỗi tháng.
	0	156.000,00	156.000,00	Số 1508/2023/ĐT2-MEGA: 15/08/2023-15/08/2024	Hợp tác đầu tư vào dự án Nhà máy điện gió BCG Điện Biên 1	- Phân chia lợi nhuận dựa trên kết quả kinh doanh thực tế theo tỷ lệ góp vốn, nhưng không ít hơn 11,6%/năm - Việc phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào cuối mỗi tháng.

Bên nhận góp BCC	12/31/2022	12/31/2023	3/31/2024	Hợp đồng - Thời hạn	Mục đích	Hình thức phân chia lợi nhuận
	0	30.120,00	0	Hợp đồng hợp tác kinh doanh: 6/12/2023 - 6/12/2024	Hợp tác đầu tư phát triển dự án Nhà máy điện gió BCG Điện Biên 1	Việc Phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào ngày kết thúc hợp đồng.
CTCP Năng lượng Dương Phong	200.000,00	569.691,00	496.949,00	Số 2204/2022/HTKD/WIN DST-DPE: 22/4/2023 - 22/4/2024	Hợp tác đầu tư vào dự án Nhà máy điện gió BCG Điện Biên 2	Việc Phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào ngày kết thúc hợp đồng.
	450.000,00	430.284,00	411.784,00	Số 2204/2022/HTKD/DT2-DP: 22/4/2023 - 22/4/2024	Hợp tác đầu tư vào dự án Nhà máy điện gió BCG Điện Biên 2	Việc Phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào ngày kết thúc hợp đồng.
	0	94.967,00	94.967,00	Hợp đồng hợp tác kinh doanh: 31/10/2023 - 31/10/2024	Hợp tác đầu tư vào dự án Nhà máy điện gió BCG Điện Biên 2	Việc Phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào ngày kết thúc hợp đồng.
CTCP Đầu tư và Dịch vụ Orchid	180.000,00	180.000,00	180.000,00	SỐ 3011/2021/HTKD/DT1-Orchid: 30/11/2021 - 29/11/2024	Dự án Nhà máy điện mặt trời Đức Huệ VNT3 với công suất 50MWp tại Tỉnh Long An.	Trong thời gian xây dựng dự án: Tập đoàn được hưởng lợi tức không ít hơn 12,5%/năm trên tổng số tiền đã chuyển. (Cho năm tài chính kết thúc ngày 31.12.2022: 11,15%). - Sau khi dự án đi vào hoạt động: phân chia lợi nhuận dựa trên kết quả kinh doanh thực tế theo tỷ lệ góp vốn. - Việc phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào ngày kết thúc hợp đồng.
CTCP Artemis Investment	306.500,00	240.000,00	240.000,00	Số 1312/2021/HTKD-DT1-Artemis: 13/12/2021 - 13/12/2022 Phụ lục 3: 13/12/2022 - 12/12/2023 Phụ lục 6: 13/12/2023- 12/12/2024	Hợp tác đầu tư vào Dự án Nhà máy điện mặt trời Đức Huệ VNT1	- Phân chia lợi nhuận dựa trên kết quả kinh doanh thực tế theo tỷ lệ góp vốn, nhưng không ít hơn 15% khoản đóng góp của Bên đóng góp.(Cho năm tài chính kết thúc ngày 31.12.2022: 11,15%). - Việc phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào ngày kết thúc hợp đồng.

Bên nhận góp BCC	12/31/2022	12/31/2023	3/31/2024	Hợp đồng - Thời hạn	Mục đích	Hình thức phân chia lợi nhuận
	62.500,00	62.500,00	62.500,00	Số 150201/2022/HTKD/Dt 2-Artermis: 15/2/2022 - 15/2/2023 Phụ lục: 15/2/2023 - 15/2/2024	Hợp tác đầu tư vào Dự án Nhà máy điện mặt trời Đức Huệ VNT1	- Phân chia lợi nhuận dựa trên kết quả kinh doanh thực tế theo tỷ lệ góp vốn, nhưng không ít hơn 12.5% khoản đóng góp của Bên đóng góp. - Việc phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào ngày kết thúc hợp đồng.
CTCP Hibiscus	130.000,00	65.556,00	65.556,00	Số 3011/2021/HTKD/DT1 - Hibicus:30/11/2021 - 30/11/2022 Phụ lục 2: 30/11/2022 - 29/11/2023 Phụ lục 7: 30/11/2023- 29/11/2024	Hợp tác đầu tư vào Dự án nhà máy Đức Huệ VNT4	- Phân chia lợi nhuận dựa trên kết quả kinh doanh thực tế theo tỷ lệ góp vốn, nhưng không ít hơn 12.5% khoản đóng góp của Bên đóng góp. - Việc phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào ngày kết thúc hợp đồng.
CTCP Plus Investment	270.000,00	90.000,00	90.000,00	Số 3011/2021/HTKD/DT1 - Plus: 30/11/2021 - 30/11/2022 Phụ lục 2: 30/11/2022 - 29/11/2023 Phụ lục 5: 30/11/2023- 29/11/2024	Hợp tác đầu tư vào dự án Nhà máy điện mặt trời Đức Huệ VNT2	- Phân chia lợi nhuận dựa trên kết quả kinh doanh thực tế theo tỷ lệ góp vốn, nhưng không ít hơn 12.5% khoản đóng góp của Bên đóng góp. - Việc phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào ngày kết thúc hợp đồng.
CTCP Điện gió BCG Khai Long 2	0	128.676,00	128.676,00	Hợp đồng hợp tác kinh doanh: 26/12/2023 - 26/12/2024	Hợp tác Nhà máy điện gió Khai Long 2	- Phân chia lợi nhuận theo thu nhập trước lãi vay và thuế ("EBIT") được phân phối từ doanh thu của từng dự án, nhưng không ít hơn 9,5% - Việc phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào ngày kết thúc hợp đồng.
Trần Thùy Dung	861.819,00	0	0	Hợp đồng hợp tác kinh doanh: 23/06/2022- 22/06/2023	Hợp tác đầu tư vào dự án nhà máy điện mặt trời Hồ Cà Ninh	- Phân chia lợi nhuận dựa trên kết quả kinh doanh thực tế theo tỷ lệ góp vốn, nhưng không ít hơn 9,6% khoản đóng góp của Bên đóng góp. - Việc phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào ngày kết thúc hợp đồng.

Bên nhận góp BCC	12/31/2022	12/31/2023	3/31/2024	Hợp đồng - Thời hạn	Mục đích	Hình thức phân chia lợi nhuận
Phạm Thị Ngọc Thanh	95.276,00	0	0	Hợp đồng hợp tác kinh doanh: 21/09/2022-21/09/2023	Hợp tác đầu tư vào dự án nhà máy điện gió khu du lịch Khai Long- Cà Mau	Việc Phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào ngày kết thúc hợp đồng.
CTCP dịch vụ Chi Thủy	150.000,00	0	0	Hợp đồng hợp tác kinh doanh: 20/08/2022-19/08/2023	Hợp tác đầu tư cho các dự án liên quan đến: bất động sản, cơ sở hạ tầng, dự án sản xuất kinh doanh, kinh doanh trái phiếu, cổ phiếu	- Phân chia lợi nhuận dựa trên kết quả kinh doanh thực tế theo tỷ lệ góp vốn, nhưng không ít hơn 12.55% khoản đóng góp của Bên đóng góp. - Việc phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào ngày kết thúc hợp đồng.
CTCP Nam Cường Sài Gòn	200.000,00	0	0	Hợp đồng hợp tác kinh doanh: 20/08/2022-19/08/2023	Hợp tác đầu tư cho các dự án liên quan đến: bất động sản, cơ sở hạ tầng, dự án sản xuất kinh doanh, kinh doanh trái phiếu, cổ phiếu	- Phân chia lợi nhuận dựa trên kết quả kinh doanh thực tế theo tỷ lệ góp vốn, nhưng không ít hơn 12.55% khoản đóng góp của Bên đóng góp. - Việc phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào ngày kết thúc hợp đồng.
Tổng cộng	**3.346.695,00**	**5.318.529,46**	**5.197.167,46**			

(11) Khoản này đã được phân loại trình bày sang khoản trả trước cho người bán ngắn hạn (Đã trình bày tại mục(8)).

(12) Phải thu dài hạn – vốn góp BCC có giá trị lớn:

Đơn vị: triệu đồng

Bên nhận góp BCC	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024	Hợp đồng – Thời hạn	Mục đích	Hình thức phân chia lợi nhuận
CTCP Đầu tư Xây dựng Công trình Toàn Phát (*)	479.500,00	479.100,00	479.100,00	5 năm kể từ ngày 17/12/2020	Phát triển dự án Nhà máy điện gió	Công ty sẽ được hưởng lợi nhuận theo tình hình thực tế và lợi nhuận của dự án, theo tỷ lệ góp vốn, việc phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào ngày kết thúc hợp đồng

Bên nhận góp BCC	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024	Hợp đồng – Thời hạn	Mục đích	Hình thức phân chia lợi nhuận
CTCP Điện gió BCG Khai Long 1	2.500.000,00	0	0	03 năm kể từ ngày 20/4/2021	Hợp tác đầu tư phát triển dự án	Công ty sẽ được hưởng lợi nhuận là 16%/năm trên số tiền đã chuyển mà không phụ thuộc vào kết quả kinh doanh của dự án
CTCP BCG Land	10.000,00	10.000,00	0			
CTCP Điện gió BCG Khai Long 2	0	0	53.132,00	Hợp đồng HTKD ngày 23/02/2024. Thời hạn 03 năm kể từ ngày 23/02/2024	Đầu tư thực hiện Dự án Nhà máy điện gió Khai Long Giai đoạn 2 với công suất 100 MWp tại ấp Khai Long, xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau do CTCP Điện gió Khai Long 2 làm chủ đầu tư	Sau khi Dự án đi vào hoạt động có doanh thu, tạo ra lợi nhuận, và các Bên sẽ được phân chia lợi nhuận từ Chủ đầu tư của Dự án, theo đó Bên Đóng góp và Công ty sẽ phân chia lợi nhuận dựa trên kết quả kinh doanh thực tế theo tỷ lệ góp vốn. Việc phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào ngày kết thúc hợp đồng hoặc theo thoả thuận khác của các Bên. Lợi nhuận được phân chia là lợi nhuận trước thuế.

(*) Đây là khoản BCC phải thu CTCP Đầu tư Xây dựng Công trình Toàn Phát liên quan đến việc thực hiện phát triển dự án Nhà máy Điện gió ("Dự án"). Dự án này đang trong giai đoạn xin chấp thuận chủ trương đầu tư trước khi tiến hành xây dựng. Để dự án có thể được phê duyệt chủ trương đầu tư thì dự án này phải được đưa vào quy hoạch điện VIII. Theo đó, các chủ đầu tư và các bên tham gia vào BCC đã hoàn tất hồ sơ cần thiết để được Ủy Ban Nhân Dân các Tỉnh đề xuất vào quy hoạch điện VIII. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, dự án điện gió này đã được Ủy ban Nhân dân Tỉnh đề xuất vào Kế hoạch triển khai Quy hoạch Điện VIII trong văn bản gửi cho Bộ Công Thương. Hiện tại, việc phê duyệt các dự án điện gió, điện mặt trời vào kế hoạch triển khai quy hoạch điện VIII đang chờ Thủ Tướng Chính Phủ phê duyệt cuối cùng. Tiếp theo đó, Tập đoàn sẽ tiếp tục làm việc với các cơ quan ban ngành có liên quan để có chấp thuận chủ trương đầu tư dự án cũng như hoàn tất các thủ tục pháp lý khác để có thể tiếp tục phát triển các dự án này.

Tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám Đốc đánh giá tính khả thi và khả năng phát triển của Dự án điện gió trong tương lai là cao. Do đó, Ban Tổng Giám đốc tin rằng có thể thu hồi được toàn bộ các khoản BCC này và Ban Tổng Giám đốc đánh giá là không có khoản dự phòng nào cần phải lập về khó thu hồi khoản BCC nói trên.

- **Các khoản nợ phải thu quá hạn:** Không có
- **Các khoản phải trả:**

Số dư các khoản phải trả của Công ty như sau:

Bảng 25. Các khoản phải trả của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng lẻ

(Đơn vị: triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	% tăng/ giảm 2023/2022	31/03/2024
I	**Nợ ngắn hạn**	**1.581.330,72**	**1.074.338,94**	**-32,06%**	**1.733.671,79**
1	Phải trả người bán ngắn hạn	299.465,89	170.168,50	-43,18%	656.332,47
+	*Công ty TNHH Xây dựng Thuận Nguyên*	*30.000,00*	*30.000,00*	*0,00%*	*30.000,00*
+	*CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải*	*58.000,00*	*58.000,00*	*0,00%*	*58.000,00*
+	*Ông Nguyễn Văn Lục*	*162.627,98*	*52.000,00*	*-68,03%*	*47.000,00*
+	*CTCP Tập đoàn Bamboo Capital*	*1.528,77*	*5.372,07*	*251,40%*	*3.563,47*
+	*Ông Nguyễn Mạnh Chiến*	*17.390,00*	*3.043,27*	*-82,50%*	*0*
+	*Ông Vũ Ngọc Tiến*	*0*	*42,38*	*N/A*	*0*
+	*Công ty Taxi Việt Nam*	*0*	*0,63*	*N/A*	*0,27*
+	*CTCP Đầu tư và Dịch vụ Helios*	*3.951,21*	*0*	*-100,00%*	*9.714,28*
+	*Ông Phạm Minh Tuấn*	*170,80*	*0*	*-100,00%*	*0*
+	*CTCP Indoba Trading*	*119,00*	*0*	*-100,00%*	*0*
+	*CTCP Du lịch Casa Marina Resort*	*41,00*	*0*	*-100,00%*	*0*
+	*Ngô Đức Thắng*	*0*	*0*	*N/A*	*494.900,00*
+	*Khác*	*25.637,13*	*21.710,15*	*-15,32%*	*13.154,45*
2	Người mua trả tiền trước hạn	745.017,00	833.373,00	11,86%	931.650,04

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	% tăng/ giảm 2023/2022	31/03/2024
+	*CTCP Aurai Wind Energy (i)*	*744.717,00*	*833.373,00*	*11,86%*	*833.373,00*
+	*Ông Vũ Ngọc Tiến*	*300,00*	*0*	*-100,00%*	*0*
+	*Sus Vietnam Holding Pte. Ltd (ii)*	*0*	*0*	*N/A*	*98.277,04*
3	Thuế và các khoản khác phải nộp Nhà nước	231,68	300,07	29,52%	332,76
+	*Thuế TNDN*	*0*	*0*	*N/A*	*0*
+	*Thuế Thu nhập cá nhân*	*231,68*	*300,07*	*29,52%*	*332,76*
+	*Thuế GTGT*	*0*	*0*	*N/A*	*0*
+	*Khác*	*0*	*0*	*N/A*	*0*
4	Phải trả người lao động	1.987,02	1.576,62	-20,65%	1.627,67
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	53.083,45	3.648,06	-93,13%	4.251,55
+	*Chi phí nhân viên*	*1.769,69*	*1.678,00*	*-5,18%*	*400,00*
+	*Chi phí lãi vay*	*3.893,70*	*1.610,06*	*-58,65%*	*3.851,55*
+	*Chi phí lãi trái phiếu*	*47.420,05*	*0*	*-100,00%*	*0*
+	*Khác*	*0*	*360,00*	*N/A*	*0*
6	Phải trả ngắn hạn khác	374.022,69	18.377,69	-95,09%	9.582,30
+	*Phải trả cho BCC (iii)*	*344.435,50*	*18.267,59*	*-94,70%*	*9.196,59*
+	*BHXH, BHYT, BHTN*	*224,36*	*77,77*	*-65,34%*	*351,39*
+	*Lãi phải trả cho BCC*	*27.221,93*	*0*	*-100,00%*	*0*
+	*Khác*	*2.140,90*	*32,34*	*-98,49%*	*34,32*
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn (iv)	107.523,00	46.895,00	-56,39%	129.895,00

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	% tăng/ giảm 2023/2022	31/03/2024
II	**Nợ dài hạn**	**3.000.991,44**	**105.627,98**	**-96,48%**	**105.627,98**
1	Phải trả người bán dài hạn	0	105.627,98	N/A	105.627,98
+	*Nguyễn Văn Lục*	*0*	*105.627,98*	*N/A*	*105.627,98*
2	Phải trả dài hạn khác	387.167,00	0	-100,00%	0
+	*CTCP Mega Solar*	*387.167,00*	*0*	*-100,00%*	*0*
3	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn (iv)	2.613.824,44	0	-100,00%	0
Tổng Nợ phải trả		**4.582.322,16**	**1.179.966,92**	**-74,25%**	**1.839.299,77**

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2022, năm 2023 và BCTC riêng Quý I năm 2024 của BCG Energy)

(i) Đây chủ yếu là khoản trả trước liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần CTCP Đông Thành 1 và CTCP Đông Thành 2 cho CTCP Aurai Wind theo Hợp đồng số 01.2021.AURAI.BCGE ký ngày 25 tháng 11 năm 2021. Theo hợp đồng đã ký kết và các biên bản gia hạn liên quan thì việc chuyển nhượng vốn góp sẽ được đăng ký và hoàn thành thủ tục chậm nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2024.

(ii) Theo nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐQT-BCGE ngày 31 tháng 01 năm 2024, Phê duyệt thông qua việc ký kết và thực hiện liên quan tới việc mua bán cổ phần của BCGE với CTCP Đầu tư - Phát triển Tâm Sinh Nghĩa và SUS Vietnam Holdings Pte. Ltđ.

Theo thỏa thuận ràng buộc giữa Công ty CP BCG Energy và SUS Vietnam Holdings Pte. Ltđ ký ngày 02/02/2024.

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

(iii) Chi tiết số dư phải trả cho BCC như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

Bên góp BCC	30/12/2022	31/12/2023	31/03/2024	Thời hạn BCC	Mục đích BCC	Hình thức phân chia lợi nhuận của BCC
CTCP BCG Vĩnh Long (a)	14.026,59	6.787,69	6.787,69	01022021/HTKD -BCGE-VNECO: 1/02/2021 - 1/7/2022	Hợp tác hoàn tất các thủ tục pháp lý liên quan đến công tác hoàn công quyết toán dự án Nhà máy điện mặt trời Vneco - Vĩnh Long	1% lợi nhuận của bên nhận góp vốn và trong thời gian BCC có hiệu lực
Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Năng lượng Thành Nguyên	51.293,98	0	0	28/12/2020 - 15/08/2022	Hợp tác kinh doanh điện Phù Mỹ 1	Lợi tức được hưởng tối thiểu 11,02% tổng số tiền đã chuyển/năm
CTCP Green Solution	4.769,41	0	0	2/12/2019 - 15/8/2022	Hợp tác đầu tư vào các dự án điện gió và điện mặt trời hoặc đầu tư vào các dự án mới có tiềm năng trên địa bàn Việt Nam	Theo tình hình thực tế và lợi nhuận của dự án
CTCP Đầu tư Tân Thạnh Diamond	71.287,11	0	0	23/11/2020 - 30/06/2022	Hợp tác đầu tư vào các dự án Nhà máy điện gió Đông Thành 1, Đông Thành 2	+ Theo tình hình thực tế và lợi nhuận của dự án + Việc phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào ngày kết thúc hợp đồng
	2.379,90	0	0			
CTCP Artermis Investment	70.000,00	0	0	23/12/2021 - 15/8/2022	Hợp tác đầu tư vào các dự án năng lượng tái tạo; đầu tư trái phiếu, cổ phiếu	Định kỳ hằng năm sẽ họp, điều chỉnh mức lợi tức phù hợp

CTCP Mega Solar	50.000,00	11.480,00	2.409,00	0612/2022/HTKD /BCGE-MGS: 6/12/2022 - 6/12/2023 7/12/2023 – 6/12/2024	Hợp tác đầu tư cho các dự án liên quan đến: bất động sản, Cơ sở hạ tầng, dự án sản xuất kinh doanh, kinh doanh trái phiếu, cổ phiếu	· Theo tình hình thực tế và lợi nhuận của dự án · Việc phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào ngày kết thúc hợp đồng
Cá nhân	80.678,50	0	0	6/7/2020 - 15/8/2022	Hợp tác đầu tư các dự án điện gió	+ Theo tình hình thực tế và lợi nhuận của dự án + Việc phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào mỗi năm
Tổng cộng	**344.435,50**	**18.267,59**	**9.196,59**			

(a) Theo thoả thuận chấm dứt BCC giữa Công ty và các bên góp BCC, Công ty có nghĩa vụ hoàn trả các khoản vay này chậm nhất trong vòng 24 tháng kể từ ngày kết thúc BCC.

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

(iv) Chi tiết khoản vay và nợ thuê tài chính theo Báo cáo tài chính riêng lẻ:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
I	**Vay ngắn hạn**	**107.523,00**	**46.895,00**	**129.895,00**
1	Trần Thị Kiều Tiên	0	0	70.000,00
2	Trái phiếu chuyển đổi (b)	67.636,79	0	0
3	Khác (c)	39.886,20	46.895,00	59.895,00
II	**Vay dài hạn**	**2.613.824,44**	**0**	**0**
1	Trái phiếu phát hành (d)	2.500.000,00	0	0
2	Chi phí phát hành trái phiếu	(2.305,56)	0	0
3	Công ty CP Indoba Trading	35.000,00	0	0
4	Khác	81.130,00	0	0

(Nguồn: BCTC riêng năm kiểm toán năm 2022, năm 2023 và BCTC riêng Quý I năm 2024 của BCG Energy)

(b) Đây là khoản trái phiếu chuyển đổi được phát hành riêng lẻ, số lượng là 1.157.500 trái phiếu với mã là BONDBE/2019.01 cho Hanwha Energy Corporation Singapore Pte. Ltd., theo Hợp đồng ngày 13 tháng 8 năm 2019, đã đáo hạn vào ngày 4 tháng 9 năm 2022. Theo đó, 2 bên đã ký thỏa thuận gia hạn thanh toán trái phiếu này đến ngày 30 tháng 6 năm 2023 và tại thời điểm đáo hạn trước đó Hanwha Energy Corporation Singapore Pte. Ltd đã không thực hiện quyền chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu. Lãi suất áp dụng là 10%/năm và việc gia hạn này được đảm bảo thanh toán bằng 16.000.000 cổ phiếu của CTCP Tập đoàn Bamboo Capital. Tại ngày 31 tháng 7 năm 2023, Công ty đã thanh toán phần gốc và lãi còn lại của lô trái phiếu chuyển đổi phát hành riêng lẻ cho Hanwha Energy Corporation Singapore Pte. Ltd.

(c) Chi tiết khoản vay ngắn hạn với đối tượng khác như sau:

Bên cho vay	31/12/2023	31/03/2024	Mục đích vay	Kỳ hạn trả gốc	Lãi suất (%/năm)	Tài sản thế chấp
Ông Huỳnh Phúc Đạt	46.895,00	59.895,00	Tài trợ vốn lưu động	Đến 4/8/2024	10	Tín chấp

Chi tiết khoản vay ngắn hạn với đối tượng khác tại 31/12/2022 là 39.886,20 triệu đồng thể hiện các khoản vay tín chấp với các bên thứ ba với mục đích thực hiện các kế hoạch kinh doanh phù hợp với mục tiêu của các bên. Thời hạn của khoản vay dưới 1 năm với lãi suất từ 9% đến 9,1%/năm.

(d) Chi tiết về trái phiếu phát hành như sau:

Trái phiếu phát hành riêng lẻ do CTCP Chứng khoán Bảo Minh làm đại lý lưu ký, tư vấn phát hành. Mã trái phiếu là EBCCH2124002 và EBCCH2124003 với mệnh giá 100.000.000 Đồng/trái phiếu, phát hành lần lượt từ ngày 26 tháng 4 năm 2021 và ngày 24 tháng 5 năm 2021. Loại hình của 2 mã trái phiếu này là: trái phiếu không chuyển đổi, trái phiếu không kèm chứng quyền, được đảm bảo bằng 33.000.000 cổ phần của các cổ đông CTCP Điện gió BCG Khai Long 1 và toàn bộ quyền, lợi ích phát sinh từ và liên quan đến dự án Nhà máy Điện gió Khu du lịch Khai Long – Cà Mau giai đoạn 1.

Mục đích phát hành hai loại trái phiếu này là để đầu tư phát triển dự án Nhà máy điện gió Khu du lịch Khai Long - Cà Mau giai đoạn 1 do CTCP Điện gió BCG Khai Long 1 làm chủ đầu tư.

Theo biên bản họp Hội đồng Quản trị số 37/2022/BB-HĐQT-BCGE ngày 14 tháng 12 năm 2022 về việc thay đổi lãi suất áp dụng đối với kỳ tính lãi tiếp theo của trái phiếu EBCCH2124002 và EBCCH2124003, cụ thể, lãi suất cố định là 14%/năm lần lượt tương ứng với kỳ tính lãi từ 26 tháng 10 năm 2022 đến 26 tháng 10 năm 2023 và từ 25 tháng 11 năm 2022 đến 25 tháng 11 năm 2023, lãi suất áp dụng với kỳ còn lại là 10%/năm.

Tại ngày 16 tháng 12 năm 2023, Công ty đã thực hiện thanh toán trước hạn cho lô trái phiếu có mã EBCCH2124002 phát hành ngày 26 tháng 4 năm 2021 và cho lô trái phiếu có mã EBCCH2124003 phát hành ngày 24 tháng 5 năm 2021.

Bảng 26. Các khoản phải trả của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất

(Đơn vị: triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	% tăng/ giảm 2023/2022	31/03/2024
I	**Nợ ngắn hạn**	**4.206.972,25**	**3.079.292,26**	**-26,81%**	**3.654.564,95**
1	Phải trả người bán ngắn hạn	1.345.356,80	1.223.109,69	-9,09%	1.714.788,10
+	*Powerchina Jiangxi Electric Power Engineering Co., Ltd*	*301.683,72*	*264.797,17*	-12,23%	*264.797,17*
+	*Công ty TNHH Powerchina Việt Nam*	*324.128,77*	*423.223,09*	30,57%	*423.223,09*
+	*CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải*	*334.741,73*	*333.331,98*	*-0,42%*	*323.131,98*
+	*Ông Nguyễn Văn Lục*	*162.627,98*	*52.000,00*	*-68,03%*	*0*

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	% tăng/ giảm 2023/2022	31/03/2024
+	*Công ty TNHH Hanwha BCGE O&M*	*17.617,53*	*14.074,18*	*-20,11%*	*14.804,97*
+	*CTCP Tập đoàn Bamboo Capital*	*1.825,77*	*5.888,07*	*222,50%*	*4.160,47*
+	*Ông Nguyễn Mạnh Chiến*	*17.390,00*	*3.043,27*	*-82,50%*	*0*
+	*Tổng CTCP Bảo hiểm AAA*	*0*	*463,42*	*N/A*	*464,37*
+	*CTCP BCG Land*	*27,00*	*54,00*	*100,00%*	*108,00*
+	*Ông Vũ Ngọc Tiến*	*0*	*42,38*	*N/A*	*0*
+	*Công ty Taxi Việt Nam*	*0*	*0,63*	*N/A*	*0,27*
+	*CTCP Đầu tư và Dịch vụ Helios*	*4.251,71*	*0*	*-100,00%*	*9.714,28*
+	*Ông Phạm Minh Tuấn*	*396,05*	*0*	*-100,00%*	*1,43*
+	*CTCP Du lịch Casa Marina Resort*	*281,73*	*0*	*-100,00%*	*9,46*
+	*CTCP Indoba Trading*	*228,75*	*0*	*-100,00%*	*0*
+	*Khác*	*180.156,06*	*126.191,50*	*-29,95%*	*647.372,61*
2	Người mua trả tiền trước hạn	302.970,00	0	-100,00%	98.277,04
3	Thuế và các khoản khác phải nộp Nhà nước	51.019,68	35.567,59	-30,29%	28.882,81
+	*Thuế Giá trị gia tăng*	*7.597,44*	*3.765,96*	*-50%*	*6.067,42*
+	*Thuế thu nhập doanh nghiệp*	*42.509,59*	*27.162,76*	*-36%*	*17.186,72*
+	*Thuế thu nhập cá nhân*	*912,65*	*540,31*	*-41%*	*558,51*

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	% tăng/ giảm 2023/2022	31/03/2024
+	*Thuế tài nguyên*	*0*	*0*	*N/A*	*0*
+	*Thuế nhà đất, tiền thuê đất*	*0*	*0*	*N/A*	*990,3*
+	*Thuế khác*	*0*	*4.037,40*	*N/A*	*4018,75*
+	*Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác*	*0*	*61,10*	*N/A*	*61,10*
4	Phải trả người lao động	3.533,79	2.756,17	-22,01%	2.314,27
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	363.158,48	265.181,72	-26,98%	267.731,53
+	*Chi phí lãi vay và lãi trái phiếu*	*250.900,42*	*206.566,34*	*-17,67%*	*205.826,20*
+	*Chi phí tạm tăng TSCĐ*	*0*	*34.829,24*	*N/A*	*0*
+	*Chi phí lãi BCC*	*104.927,36*	*8.140,98*	*-92,24%*	*27.428,85*
+	*Khác*	*7.330,70*	*15.645,16*	*113,42%*	*34.476,48*
6	Phải trả ngắn hạn khác	676.955,61	189.309,04	-72,04%	138.648,20
+	*BHXH, BHYT, BHTN*	*310,11*	*87,92*	*-71,65%*	*445,35*
+	*Phải trả hợp đồng BCC (v)*	*591.951,46*	*11.480,00*	*-98,06%*	*2.409,00*
+	*Chi phí lãi vay, lãi BCC*	*53.590,26*	*164.099,91*	*206,21%*	*116.802,27*
+	*Cổ tức phải trả*	*5.700,00*	*0*	*-100,00%*	*0*
+	*Khác*	*25.403,77*	*13.641,21*	*-46,30%*	*18.991,58*
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn (vii)	1.463.977,89	1.363.368,06	-6,87%	1.403.923,00
II	**Nợ dài hạn**	**9.464.786,63**	**6.221.159,94**	**-34,27%**	**6.170.924,93**

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	% tăng/ giảm 2023/2022	31/03/2024
1	Phải trả người bán dài hạn	191.037,28	250.864,15	31,32%	250.864,15
+	*Powerchina Jiangxi Electric Power Engineering Co.,Ltd*	*103.964,83*	*0*	*-100,00%*	*0*
+	*CT TNHH Powerchina Việt Nam*	*87.072,45*	*0*	*-100,00%*	*0*
+	*Nguyễn Văn Lục*	*0*	*105.627,98*	*N/A*	*105.627,98*
+	*CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải*	*0*	*145.236,16*	*N/A*	*145.236,16*
2	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	18,45	13,64	-26,07%	12,44
3	Phải trả dài hạn khác (vi)	1.697.692,00	856.000,00	-49,58%	856.000,00
+	*CTCP Mega Solar*	*387.167,00*	*0*	*-100,00%*	*0*
+	*CTCP Skylar Flagship*	*420.000,00*	*0*	*-100,00%*	*0*
+	*CTCP BCG Land Gateway*	*490.525,00*	*456.000,00*	*-7,04%*	*456.000,00*
+	*CTCP MGM Hanbit*	*400.000,00*	*400.000,00*	*0,00%*	*400.000,00*
4	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn (vii)	7.500.626,34	5.034.922,12	-32,87%	4.984.847,72
5	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	75.412,56	79.360,03	5,23%	79.200,62
Tổng Nợ phải trả		**13.671.758,88**	**9.300.452,21**	**-31,97%**	**9.825.489,87**

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm kiểm toán năm 2022, năm 2023 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2024 của BCG Energy)

(v) Chi tiết phải trả BCC có giá trị lớn như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

Bên góp BCC	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024	Thời hạn BCC	Mục đích BCC	Hình thức phân chia lợi nhuận của BCC
CTCP Thương mại Vũ Tuân	350.000,00	0	0	20/8/2021 – 20/8/2022	Hợp tác đầu tư vào dự án Nhà máy điện gió Khai Long giai đoạn 2	Theo tình hình thực tế và lợi nhuận của dự án, theo tỷ lệ góp vốn, nhưng không ít hơn 8,6% khoản đóng góp của Bên đóng góp Việc phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào mỗi năm
CTCP Năng lượng Mặt trời Tân Thạnh Diamond	71.287,11	0	0	23/11/2020 – 30/6/2022	Hợp tác đầu tư vào dự án Nhà máy điện gió Đông Thành 1 và Đông Thành 2	Theo tình hình thực tế và lợi nhuận của dự án Việc phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào ngày kết thúc hợp đồng
CTCP Artermis Investment	70.000,00	0	0	23/12/2021 – 15/8/2022	Hợp tác đầu tư vào các dự án năng lượng tái tạo; đầu tư trái phiếu, cổ phiếu	Định kỳ hằng năm sẽ họp, điều chỉnh mức lợi tức phù hợp
Cá nhân	80.678,70	0	0	06/07/2020 – 15/8/2022	Hợp tác đầu tư các dự án điện gió	Theo tình hình thực tế và lợi nhuận của dự án Việc phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào mỗi năm
CTCP Mega Solar	19.985,85	11.480,00	2.409,00	Số 0612/2022/HTKD/ BCGE-MGS: 6/12/2022 - 6/12/2023	Hợp tác đầu tư cho các dự án liên quan đến: bất động sản, cơ sở hạ tầng, dự án sản xuất kinh doanh, kinh doanh trái phiếu, cổ phiếu	Trong thời gian xây dựng: Không thực hiện phân chia lợi nhuận Sau khi dự án đi vào hoạt động:

Bên góp BCC	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024	Thời hạn BCC	Mục đích BCC	Hình thức phân chia lợi nhuận của BCC
				7/12/2023 - 6/12/2024		- Phân chia lợi nhuận dựa trên kết quả kinh doanh thực tế theo tỷ lệ góp vốn. - Việc phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào ngày kết thúc hợp đồng.

(vi) Phải trả dài hạn khác bao gồm phải trả cho các hợp đồng BCC:

Bên góp BCC	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024	Thời hạn BCC	Mục đích BCC	Hình thức phân chia lợi nhuận của BCC
CTCP Mega Solar	387.167,00	0	0	1/10/2020-25/4/2025	Hợp tác đầu tư vào các dự án Nhà máy Điện Biên, công suất 350 MWp	Theo tình hình thực tế và lợi nhuận của dự án, theo tỷ lệ góp vốn Việc chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào ngày kết thúc hợp đồng
CTCP Skylar Flagship	420.000,00	0	0	6/7/2020 – 6/7/2024	Hợp tác đầu tư các dự án điện gió	Theo tình hình thực tế và lợi nhuận của dự án Việc phân chia lợi nhuận sẽ được thực hiện vào mỗi năm.
CTCP BCG Land Gateway	490.525,00	456.000,00	456.000,00	Số 230601/2021/HTKD/ GATEWAY-DT1: 23/6/2021-23/6/2031	Hợp tác đầu tư cho các dự án liên quan đến bất động sản, cơ sở hạ tầng, dự án sản xuất kinh doanh, kinh doanh trái phiếu, cổ phiếu	Trong thời gian xây dựng dự án: Công ty phải trả khoản lợi tức là 11,52%/năm trên tổng số tiền đã chuyển (Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022: 9,55%) Việc chi trả lợi tức sẽ được thực hiện vào một năm một lần

Bên góp BCC	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024	Thời hạn BCC	Mục đích BCC	Hình thức phân chia lợi nhuận của BCC
CTCP MGM Hanbit	400.000,00	400.000,00	400.000,00	S3 01.12/2021/HĐ-HTĐT/ĐT1-MGM: 1/12/2021-1/12/2031	Hợp tác đầu tư vào dự án Nhà máy Điện gió Đông Thành 1	Trong thời gian xây dựng dự án: Công ty phải trả khoản lợi tức là 15,5%/năm trên tổng số tiền đã chuyển (Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022: 11,1%) Việc chi trả lợi tức sẽ được thực hiện 6 tháng/lần.

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

(vii) Chi tiết khoản vay và nợ thuê tài chính theo Báo cáo tài chính hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
I	**Vay ngắn hạn**	**1.463.977,89**	**1.363.368,06**	**1.403.922,99**
1	Vay ngân hàng (13)	50.000,00	50.000,00	-
2	Vay dài hạn ngân hàng đáo hạn trong vòng một năm (13)	450.266,35	447.639,21	449.893,12
3	Chi phí đi vay	0	(2.124,80)	(2.124,80)
4	Trái phiếu chuyển đổi	67.636,79	0	0
5	Chi phí phát hành trái phiếu đáo hạn trong vòng một năm	0	0	0
6	Vay từ bên liên quan (14)	106.500,00	19.370,00	19.370,00
7	Vay từ các đối tượng khác (14)	789.303,60	848.212,50	936.581,31
8	Nợ thuê tài chính	271,14	271,14	203,36
II	**Vay dài hạn**	**7.500.626,34**	**5.034.922,12**	**4.984.847,72**
1	Vay ngân hàng (13)	4.096.988,46	4.056.513,08	4.005.907,48
2	Chi phí đi vay	0	(22.133,24)	(21.602,04)
3	Phát hành trái phiếu (15)	2.789.000,00	500.000,00	500.000,00
4	Chi phí phát hành trái phiếu	(2.305,56)	0	0
5	Vay từ bên liên quan (14)	535.000,00	500.000,00	500.000,00
6	Vay từ các đối tượng khác	81.130,00	0	0
7	Nợ thuê tài chính	813,43	542,29	542,29

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm kiểm toán năm 2022, năm 2023 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2024 của BCG Energy)

(13) Chi tiết các khoản vay ngắn hạn và dài hạn ngân hàng như sau:

Bên cho vay	31.12.2022	31.12.2023	31.03.2024	Mục đích vay	Kỳ hạn trả gốc	Lãi suất (%)	Tài sản thế chấp
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Bến Thành	2.295.411,44	2.022.461,44	1.984.961,44	Để tài trợ chi phí đầu tư Dự án nhà máy điện mặt trời Phù Mỹ 123 - Giai đoạn 1	Đến 05/05/2031	lãi suất huy động tiết kiệm bằng VND cộng biên độ tối thiểu 4%/năm	Tài sản đảm bảo cho khoản vay là tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai và toàn bộ động sản thuộc của công ty con; quyền đòi nợ phát sinh từ hợp đồng mua bán điện; toàn bộ cổ phần và quyền tài sản phát sinh từ các dự án.
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Bến Thành	518.803,57	0	0	Tài trợ dự án Nhà máy điện mặt trời Gaia	180 tháng	Lãi suất áp dụng theo từng lần nhận nợ	Công trình gắn liền với đất hình thành trong tương lai và tài sản hình thành trong tương lai của Nhà máy điện mặt trời GAIA; quyền đòi nợ phát sinh từ hợp đồng mua bán điện giữa Công ty và Công ty Mua bán Điện
Ngân hàng TNHH Indovina - Chi nhánh Bến Thành	679.723,39	0	0	Tài trợ một phần chi phí đầu tư Dự án Nhà máy điện mặt trời Gaia	180 tháng	lãi suất tiền gửi VND kỳ hạn 12 tháng cộng với biên độ tối thiểu 3%	Công trình gắn liền với đất hình thành trong tương lai và tài sản hình thành trong tương lai của Nhà máy điện mặt trời GAIA; quyền đòi nợ phát sinh từ hợp đồng mua bán điện giữa Công ty và Công ty Mua bán Điện
DBS Bank Ltd, Singapore	0	1.836.822,85	1.852.122,71	Tài trợ cho các dự án, hợp đồng hợp tác kinh doanh và kế hoạch kinh doanh. Số dư tại ngày 31.12.2023 bằng USD là 75.279.625 Đô la Mỹ	Đến 30/6/2035	SOFR +2.9%	(*)
Ngân hàng TMCP Tiên Phong	646.091,84	598.233,18	574.303,86	Tài trợ dự án Nhà máy điện mặt trời Vneco Vĩnh Long	Đến 15/01/2036	10,55 - 12,75	Tài sản hình thành trong tương lai của Nhà máy điện mặt trời tại công ty con; quyền đòi nợ phát sinh từ hợp đồng mua bán điện
Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	396.886,06	0	0	Tài trợ đầu tư xây dựng Dự án nhà máy điện mặt trời BCG Băng Dương	180 tháng	Theo từng khế ước nhận nợ	Quyền sử dụng đất và tài sản hình thành trong tương lai của Nhà máy điện mặt trời BCG Băng Dương; quyền đòi nợ phát sinh từ hợp đồng mua bán điện giữa CTCP Năng

Bên cho vay	31.12.2022	31.12.2023	31.03.2024	Mục đích vay	Kỳ hạn trả gốc	Lãi suất (%)	Tài sản thế chấp
							lượng BCG Băng Dương và Công ty Mua bán Điện
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	50.000,00	50.000,00	0	Thanh toán tiền hàng cho nhà cung cấp	Đến 16/3/2024	5,20	Tài sản thế chấp là hợp đồng tiền gửi tại Ngân hàng của Công ty trong Tập đoàn.
Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam	0	36.296,30	34.074,07	Tài trợ chi phí xây dựng dự án điện mặt trời mái nhà	Đến 26/12/2029	7,3	Hệ thống điện mặt trời mái nhà của Công ty con tại Siêu thị Gỗ Tây, khu ICD Tân Cảng Long Bình, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai - tại kho xưởng của Công ty CP Tân Vĩnh Cửu, Long Bình, Biên Hòa, Đồng Nai.
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - CN Bến Thành	10.338,52	10.338,52	10.338,52	Đầu tư dự án điện năng lượng mặt trời	Đến 19/12/2027	13,8	Toàn bộ hệ thống điện năng lượng mặt trời mái nhà hình thành trong tương lai và đã hình thành trên các mái nhà theo các Hợp đồng thuê mái; Toàn bộ quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng thuê của công ty trong tập đoàn; Toàn bộ phần vốn góp của công ty trong Công ty cùng Tập Đoàn; và Bảo lãnh cá nhân của Chủ tịch.
Tổng cộng	**4.597.254,81**	**4.554.152,29**	**4.455.800,60**				
Trong đó:							
- Đáo hạn trong vòng 1 năm	*450.266,35*	*447.639,21*	*449.893,12*				
- Vay ngân hàng ngắn hạn	*0*	*50.000,00*	*0*				
- Vay ngân hàng dài hạn	*4.146.988,46*	*4.056.513,08*	*4.005.907,48*				

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm kiểm toán năm 2022, năm 2023 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2024 của BCG Energy)

(*) Khoản vay với ngân hàng DBS Bank Ltd., Singapore được thế chấp bằng những tài sản chi tiết sau:

Bên bảo lãnh	Tài sản thế chấp
CTCP BCG Energy	Vốn góp vào CTCP BCG Gaia
	Vốn góp vào CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương
	Vốn góp vào CTCP Năng lượng BCG – Băng Dương
CTCP BCG Gaia	Vốn góp vào CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương
	Vốn góp vào CTCP Năng lượng BCG – Băng Dương
	Tất cả các tài khoản ngân hàng tại Ngân hàng DBS Bank – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
	Tất cả quyền và lợi ích phát sinh từ hợp đồng hợp tác kinh doanh
CTCP Tập đoàn Bamboo Capital	Vốn góp vào CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương
	Vốn góp vào CTCP Năng lượng BCG – Băng Dương
CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương	Tất cả các tài khoản ngân hàng tại Ngân hàng DBS Bank – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
	Toàn bộ bất động sản thuộc Dự án
	Tất cả quyền và lợi ích phát sinh từ Dự án
CTCP Năng lượng BCG – Băng Dương	Tất cả các tài khoản ngân hàng tại Ngân hàng DBS Bank – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
	Toàn bộ động sản thuộc Dự án
	Tất cả quyền và lợi ích phát sinh từ Dự án
Công ty TNHH Sembcorp Energy Việt Nam	Vốn góp vào CTCP BCG Gaia
Ông Phạm Minh Tuấn	Vốn góp vào CTCP BCG Gaia
Bà Hoàng Thị Minh Châu	Vốn góp vào CTCP BCG Gaia

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

(14) Chi tiết các khoản vay ngắn hạn và dài hạn với các đối tượng khác như sau:

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024	Mục đích vay	Kỳ hạn trả gốc	Lãi suất (%/năm)	Tài sản thế chấp
Bên liên quan							
Ngắn hạn	***106.500,00***	***19.370,00***	***19.370,00***				
CTCP Mega Solar	67.500,00	15.500,00	15.500,00	Bổ sung vốn lưu động	Đến 30/4/2024	12,5	Tín chấp
CTCP E Power 1	0	3.070,00	3.070,00	Bổ sung vốn lưu động	Đến 31/12/2024	0	Tín chấp
CTCP BCG SP GreenSky	0	800,00	800,00	Thanh toán chi phí hoạt động	Đến 25/5/2024	8,5	Tín chấp
Các bên khác	39.000,00	0	0	Bổ sung vốn lưu động	Dưới 1 năm		
Dài hạn	***535.000,00***	***500.000,00***	***500.000,00***				
CTCP Tập đoàn Bamboo Capital	500.000,00	500.000,00	500.000,00	Mua sắm, lắp đặt thiết bị, và thi công dự án nhà máy điện gió	Đến 19/11/2026	16	Tín chấp
Khác	35.000,00	0	0	Tài trợ vốn lưu động	Gồm nhiều kỳ hạn trên 1 năm	9	Tín chấp

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm kiểm toán năm 2022, năm 2023 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2024 của BCG Energy)

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024	Mục đích vay	Kỳ hạn trả gốc	Lãi suất (%/năm)	Tài sản thế chấp
Đối tượng khác							
Ngắn hạn	***789.303,60***	***848.212,50***	***936.581,31***				

Sembcorp Energy Việt Nam Project I Pte. Ltd.	641.520,00	659.475,00	675.621,00	Đây là khoản vay bằng USD để bổ sung vốn lưu động Số dư tại ngày 31.12.2023 bằng USD là 27.000.000 Đô la Mỹ tương đương với 659.475.000.000 Đồng.	Đến 30/6/2024	8	(**)
Leader Energy (Vietnam) Pte. Ltd.	112.622,40	115.774,50	115.774,50	Bổ sung vốn lưu động	Đến 31/12/2024	10,5	Tín chấp
Ông Huỳnh Phúc Đạt	0	46.895,00	59.895,00	Bổ sung vốn lưu động	Đến 4/8/2024	10	Tín chấp
Bà Trần Thị Kiều Tiên	0	0	70.000,00	Bổ sung vốn lưu động	Đến 31/12/2024	7	Tín chấp
CTCP Plus Investment	0	0	3.677,00	Bổ sung vốn lưu động	Đến 30/01/2025	12,05	Tín chấp
Công ty TNHH Tulip Solar	0	14.234,00	9.032,81	Xây dựng các dự án năng lượng điện áp mái	Đến 18/10/2024	8,5	Tín chấp
Bà Phạm Thị Ngọc Thanh	0	9.253,00	0	Phát triển dự án Nhà máy điện mặt trời Krông Pa 2 và/hoặc hợp tác đầu tư/hợp tác kinh doanh với các tổ chức/cá nhân nhằm mở rộng năng lực hoạt động của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Năng Lượng Thành Nguyên trong lĩnh vực năng lượng tái tạo	Đến 5/9/2024	0	Tín chấp
Ông Phạm Quang Khải	0	1.041,00	1.041,00	Tài trợ hoạt động kinh doanh và tài trợ chi phí phát triển dự án năng lượng mặt trời	Đến 27/03/2025	0	Tín chấp
	0	1.540,00	1.540,00	Tài trợ hoạt động kinh doanh và tài trợ chi phí phát triển dự án năng lượng mặt trời	Đến 24/4/2025	0	Tín chấp

Khác	35.161,20	0	0	Tài trợ vốn lưu động	Gồm nhiều kỳ hạn trên 1 năm	9	Tín chấp

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm kiểm toán năm 2022, năm 2023 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2024 của BCG Energy)

Đến thời điểm hiện tại, các khoản vay trên vẫn được Công ty thực hiện thanh toán đúng theo thời hạn.

(**) Khoản vay với Sembcorp Energy Vietnam Project I Pte. Ltd.được thế chấp bằng tài sản của các bên bảo lãnh chi tiết như sau:

Bên bảo lãnh	Tài sản thế chấp
CTCP Aurai Wind Energy	Vốn góp vào Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 1
	Vốn góp vào Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2
	Tất cả tài khoản ngân hàng của Công ty bao gồm các tài khoản tại Ngân hàng TMCP Nam Á, Ngân hàng TMCP Phương Đông, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam
CTCP BCG Energy	Vốn góp vào Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 1
	Vốn góp vào Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2
	Vốn góp vào CTCP BCG GaiA
	Vốn góp vào CTCP Năng lượng BCG Băng Dương
	Vốn góp vào CTCP Năng lượng Hanwah - BCG Băng Dương
Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 1	Tất cả tài sản thuộc Dự án Điện gió Đông Thành 1
	Tất cả giấy tờ pháp lý liên quan đến Dự án
	Tất cả các tài khoản ngân hàng tại Ngân hàng TMCP Nam Á
Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2	Tất cả tài sản và giấy tờ pháp lý thuộc Dự án Nhà máy Điện gió Đông Thành 2
	Tất cả các tài khoản ngân hàng tại Ngân hàng TMCP Nam Á
CTCP Điện gió BCG Khai Long 1	Tất cả tài sản và giấy tờ pháp lý thuộc Dự án Nhà máy Điện gió khu du lịch Khai Long - Cà mau giai đoạn 1
	Tất cả các tài khoản ngân hàng tại Ngân hàng TMCP Nam Á
CTCP Điện gió BCG Khai Long 2	Tất cả tài sản và giấy tờ pháp lý thuộc Dự án Nhà máy Điện gió khu du lịch Khai Long - Cà mau giai đoạn 2

	Tất cả các tài khoản ngân hàng tại Ngân hàng TPCP Nam Á
CTCP Điện gió BCG Khai Long 3	Tất cả tài sản và giấy tờ pháp lý thuộc Dự án Nhà máy Điện gió khu du lịch Khai Long - Cà mau giai đoạn 3
	Tất cả các tài khoản ngân hàng tại Ngân hàng TPCP Nam Á
CTCP BCG Wind Sóc Trăng	Tất cả tài sản và giấy tờ pháp lý thuộc Dự án nhà máy Điện gió BCG Sóc Trăng 1
	Các tài khoản ngân hàng của Công ty tại Ngân hàng TMCP Nam Á và Ngân hàng TMCP Phương Đông
Ông Nguyễn Hồ Nam	5 triệu cổ phiếu trong CTCP Tập đoàn Bamboo Capital
Ông Phạm Minh Tuấn	2,369 triệu cổ phiếu CTCP Tập đoàn Bamboo Capital
	22.500 cổ phiếu CTCP BCG GAIA
Bà Hoàng Thị Minh Châu	2.500 cổ phiếu CTCP BCG GAIA

(15) Chi tiết về trái phiếu phát hành ngắn hạn và dài hạn như sau:

Chỉ tiêu	Tại ngày 31.12.2022			Tại ngày 31.12.2023			Tại ngày 31.03.2024		
	Giá trị	Lãi suất	Kỳ hạn	Giá trị	Lãi suất	Kỳ hạn	Giá trị	Lãi suất	Kỳ hạn
Dài hạn	**2.789.000,00**			**500.000,00**			**500.000,00**		
Loại phát hành theo mệnh giá (a)	500.000,00	13	5 năm	500.000,00	13	5 năm	500.000,00	13	5 năm
Loại phát hành theo mệnh giá (b)	915.600,00	14	3 năm	0	14	3 năm	0	14	3 năm
Loại phát hành theo mệnh giá (c)	1.373.400,00	14	3 năm	0	14	3 năm	0	14	3 năm

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm kiểm toán năm 2022, năm 2023 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2024 của BCG Energy)

(a) Trái phiếu phát hành riêng lẻ do CTCP Chứng khoán Tiên Phong làm đại lý lưu ký, tư vấn phát hành. Mã trái phiếu là TNECH.2227001, phát hành từ ngày 9 tháng 12 năm 2022 có mệnh giá là 100.000.000 đồng/trái phiếu. Loại hình trái phiếu: trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, được đảm bảo bằng các tài sản chi tiết như sau:

- *Toàn bộ phần góp vốn thuộc chủ sở hữu của các bên góp vốn tại Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Năng lượng Thành Nguyên;*
- *Toàn bộ quyền và lợi ích phát sinh từ và liên quan đến Dự án Krông Pa 2 (bao gồm nhưng không giới hạn quyền kinh doanh, khai thác, phát triển Dự án Krông Pa 2, nguồn thu từ Dự án Krông Pa 2 và các quyền tài sản khác phát sinh từ Dự án Krông Pa 2;*
- *Toàn bộ tài sản gắn liền với đất thuộc Dự án Krông Pa 2 (sau khi đủ điều kiện thế chấp theo quy định của pháp luật);*
- *19.284.000 cổ phiếu CTCP Tập đoàn Bamboo Capital thuộc sở hữu của các cá nhân/tổ chức khác;*
- *Các tài sản và biện pháp bảo đảm khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của tổ chức phát hành và/ hoặc bên thứ ba theo thỏa thuận giữa các bên liên quan được bổ sung, thay thế tại từng thời điểm nhằm bảo đảm cho các nghĩa vụ được bảo đảm của trái phiếu. Mục đích phát hành là tăng quy mô vốn hoạt động của Tập đoàn.*

(b) Trái phiếu phát hành riêng lẻ do CTCP Chứng khoán Bảo Minh làm đại lý lưu ký, tư vấn phát hành. Mã trái phiếu là EBCCH2124002 với mệnh giá 100.000.000 đồng/trái phiếu, phát hành từ ngày 26 tháng 4 năm 2021. Loại hình trái phiếu: trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, được đảm bảo bằng Hợp đồng thế chấp quyền tài sản thuộc sở hữu của CTCP Điện gió BCG Khai Long 1 và các Hợp đồng thế chấp cổ phần của các cá nhân góp vốn tại CTCP Điện gió BCG Khai Long 1.

(c) Trái phiếu phát hành riêng lẻ do CTCP Chứng khoán Bảo Minh làm đại lý lưu ký, tư vấn phát hành. Mã trái phiếu là EBCCH2124003 với mệnh giá 100.000.000 đồng/trái phiếu, phát hành từ ngày 24 tháng 5 năm 2021. Loại hình trái phiếu: trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, được đảm bảo bằng Hợp đồng thế chấp quyền tài sản thuộc sở hữu của CTCP Điện gió BCG Khai Long 1 và các Hợp đồng thế chấp cổ phần của các cá nhân góp vốn tại CTCP Điện gió BCG Khai Long 1.

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

- **Thanh toán các khoản nợ đến hạn trả:**

Căn cứ theo BCTC Quý I năm 2024, cho đến thời điểm hiện tại, Công ty có các khoản nợ phải trả người bán quá hạn chiếm tỷ lệ 1,00% tổng khoản nợ phải trả. Ngoài khoản nợ quá hạn trên, Công ty không có các khoản nợ phải trả quá hạn nào khác.

- **Các khoản phải nộp theo luật định:**

Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản phải nộp Nhà nước khác theo đúng quy định hiện hành.

Số dư các khoản nghĩa vụ phải nộp cho Nhà nước như sau:

Bảng 27. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước theo Báo cáo tài chính riêng

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	0	0	0
2	Thuế thu nhập cá nhân	231,68	300,07	332,76
3	Thuế GTGT	0	0	0
4	Thuế khác	0	0	0
Tổng cộng		**231,68**	**300,07**	**332,76**

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2022, năm 2023 và BCTC riêng Quý I năm 2024 của BCG Energy)

Bảng 28. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước theo Báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	42.509,59	27.162,76	17.186,72
2	Thuế thu nhập cá nhân	912,65	540,32	558,52
3	Thuế GTGT	7.597,44	3.765,96	6.067,42
4	Thuế khác	0	4.098,55	5.070,15
Tổng cộng		**51.019,68**	**35.567,59**	**28.882,81**

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2022, năm 2023 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2024 của BCG Energy)

- **Trích lập các quỹ theo luật định:**

Theo quy định tại Điều lệ Công ty, hàng năm, HĐQT sẽ quyết định mức trích lập các quỹ từ nguồn lợi nhuận sau thuế của Công ty, bao gồm: (i) một khoản trích vào Quỹ dự phòng tài chính. Khoản này không được vượt quá 05 (năm) % lợi nhuận sau thuế của Công ty và sẽ chỉ được tiếp tục trích cho đến khi Quỹ dự phòng tài chính bằng 10 (mười) % Vốn điều Lệ của Công ty; (ii) 15% để lập Quỹ khen thưởng và phúc lợi.

Từ năm 2021 đến nay, Công ty chưa thực hiện trích lập các quỹ.

- **Các khoản đầu tư tài chính:**

Bảng 29. Các khoản đầu tư tài chính của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng lẻ

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
I	**Đầu tư tài chính ngắn hạn**	**592,38**	**592,38**	**490.592,38**
1	Chứng khoán kinh doanh	0	0	490.000,00
-	*CTCP Đầu tư - Phát triển Tâm Sinh Nghĩa (16)*	*0*	*0*	*490.000,00*
2	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	592,38	592,38	592,38
-	*Tiền gửi có kỳ hạn*	*592,38*	*592,38*	*592,38*
II	**Đầu tư tài chính dài hạn**	**5.216.368,07**	**5.187.008,18**	**5.272.772,68**
1	Đầu tư vào công ty con (17)	5.301.566,18	5.387.131,17	5.387.131,17
2	Đầu tư vào công ty liên kết (18)	27.157,71	27.157,71	27.157,71
3	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác (19)	83.035,00	82.145,00	204.645,00
4	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	(195.390,82)	(309.425,70)	(346.161,20)
Tổng cộng		**5.216.960,45**	**5.187.600,56**	**5.763.365,06**

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2022, năm 2023 và BCTC riêng Quý I năm 2024 của BCG Energy)

(16) Theo Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐQT-BCGE ngày 31/01/2024, Phê duyệt thông qua việc ký kết và thực hiện liên quan tới việc mua bán cổ phần của BCGE với CTCP Đầu tư - Phát triển Tâm Sinh Nghĩa và SUS Vietnam Holding Pre.Ltd.

(17) Chi tiết khoản Đầu tư vào công ty con như sau:

Chỉ tiêu	31/12/2022			31/12/2023			31/03/2024		
	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng
CTCP BCG Wind Sóc Trăng	540.000,00	(*)	0	540.000,00	(*)	0	540.000,00	(*)	0
CTCP Năng lượng BCG Thạnh Hóa	108.000,00	(*)	(2.569,06)	108.000,00	(*)	(2.475,71)	108.000,00	(*)	(2.425,80)
CTCP Skylar	495.000,00	(*)	0	495.000,00	(*)	0	495.000,00	(*)	0
CTCPPhát triển Tầm nhìn Năng Lượng Sạch	761.525,28	(*)	0	761.525,28	(*)	0	761.525,28	(*)	0
CTCP Aurai Wind Energy	742.500,00	(*)	0	742.500,00	(*)	(2.079,02)	742.500,00	(*)	(22.666,89)
Công ty TNHH Điện Gió Đông Thành 1	567.350,00	(*)	(24.703,62)	567.350,00	(*)	(13.327,87)	567.350,00	(*)	(23.686,59)
Công ty TNHH Điện Gió Đông Thành 2	806.475,00	(*)	(200,72)	806.475,00	(*)	(355,47)	806.475,00	(*)	(400,13)
Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Năng lượng Thành Nguyên	122.400,00	(*)	(4.367,50)	122.400,00	(*)	(5.076,92)	122.400,00	(*)	(11.303,44)
CTCP BCG Vĩnh Long	181.340,91	(*)	(5.162,50)	181.340,91	(*)	(22.846,65)	181.340,91	(*)	(3.168,05)
CTCP BCG Gaia (i)	927.074,99	(*)	(155.761,16)	1.062.539,99	(*)	(261.176,19)	1.062.539,99	(*)	(280.422,43)
CTCP E Power 1 (ii)	49.900,00	(*)	0	0	(*)	0	0	(*)	0
Tổng cộng	**5.301.566,18**		**(192.764,56)**	**5.387.131,17**		**(307.337,83)**	**5.387.131,17**		**(344.073,33)**

(i) Theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ-BCG-BCG GAIA của Đại hội đồng Cổ đông của CTCP BCG GAIA ("GAIA") về việc tăng vốn điều lệ trong công ty này, GAIA đã phát hành 23.776.296 cổ phần phổ thông cho Công ty với giá 28.487 Đồng/cổ phiếu. Tuy

nhiên, nếu trong trường hợp nhà đầu tư là Sembcorp Energy Vietnam I Pte. Ltd. hoàn tất mua 46.863.500 cổ phần phổ thông và 1.410.616 cổ phần ưu đãi mà GAIA sẽ phát hành thêm trong tương lai thì Công ty có nghĩa vụ sẽ phải thanh toán thêm cho GAIA số tiền là 135.464.997.748 Đồng cho số lượng cổ phần đã mua này. Tại ngày 19 tháng 7 năm 2023, Sembcorp Energy Vietnam I Pte. Ltd. đã mua hết số lượng cổ phiếu ưu đãi như trên. Theo đó, Công ty cũng đã thực hiện việc thanh toán thêm cho GAIA số tiền là 135.464.997.748 VND bằng cách cấn trừ với khoản phải thu GAIA về cho vay theo Thỏa thuận cấn trừ công nợ ngày 19 tháng 7 năm 2023.

(ii) Theo Biên bản họp Hội đồng Quản trị số 01/2023/BB-HĐQT_TNM ngày 16 tháng 8 năm 2023 về việc chuyển nhượng cổ phần tại CTCP E Power 1, Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ cổ phần với giá trị chuyển nhượng là 49,9 tỷ Đồng theo Hợp đồng mua bán liên quan. Các thủ tục chuyển nhượng đã được hoàn tất vào ngày 18 tháng 9 năm 2023.

(*) Tại ngày 31 tháng 03 năm 2024, ngày 31 tháng 12 năm 2023 và ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty chưa xác định được giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này để thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng lẻ vì các khoản đầu tư này không có giá niêm yết trên thị trường. Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

(18) Chi tiết Đầu tư vào công ty liên kết:

Chỉ tiêu	31/12/2022				31/12/2023				31/03/2024			
	Giá gốc	Tỷ lệ lợi ích trực tiếp	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá gốc	Tỷ lệ lợi ích trực tiếp	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá gốc	Tỷ lệ lợi ích trực tiếp	Giá trị hợp lý	Dự phòng
Công ty TNHH Skylight Power	24.952,71	50,00	(**)	-2.626,26	24.952,71	50,00	(**)	-2.087,87	24.952,71	50,00	(**)	-2.087,87
Công ty TNHH Hanwha BCGE O&M	2.205,00	49,00	(**)	0	2.205,00	49,00	(**)	0	2.205,00	49,00	(**)	0
Tổng cộng	**27.157,71**			**-2.626,26**	**27.157,71**			**-2.087,87**	**27.157,71**			**-2.087,87**

(**) Tại ngày 31 tháng 03 năm 2024, ngày 31 tháng 12 năm 2023 và ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty chưa xác định được giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này để thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng lẻ vì các khoản đầu tư này không có giá niêm yết trên thị trường. Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

(19) Chi tiết Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác:

Chỉ tiêu	31/12/2022			31/12/2023			31/03/2024		
	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng
CTCP Điện gió BCG Khai Long 1	59.400,00	(***)	0	59.400,00	(***)	0	59.400,00	(***)	
CTCP Năng lượng Dương Phong	21.600,00	(***)	0	21.600,00	(***)	0	21.600,00	(***)	
CTCP Tracodi Power (iii)	590,00	(***)	0	0	(***)	0	0	(***)	0
CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương	785,00	(***)	0	785,00	(***)	0	785,00	(***)	0
CTCP Năng lượng BCG Băng Dương	360,00	(***)	0	360,00	(***)	0	360,00	(***)	0
CTCP Điện Gió BCG Khai Long 2 (iv)	300,00	(***)	0	0	(***)	0	0	(***)	0
CTCP Đầu Tư - Phát triển Tâm Sinh Nghĩa (v)	0	(***)	0	0	(***)	0	122.500,00	(***)	0
Tổng cộng	**83.035,00**		**0**	**82.145,00**		**0**	**204.645,00**		**0**

(iii) Theo Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần ngày 22 tháng 12 năm 2023 về việc chuyển nhượng cổ phần của CTCP Tracodi Power, theo đó Tập đoàn đã thoái vốn toàn bộ 11,8% vốn điều lệ, tương ứng với 59.000 cổ phần. Các thủ tục về việc chuyển nhượng của Tập đoàn đã được hoàn tất vào ngày 22 tháng 12 năm 2023.

(iv) Theo Biên bản Đại hội đồng Cổ đông số 06/2022/BBH-HĐQT-AURAI ngày 20 tháng 12 năm 2022 về việc phê duyệt chuyển nhượng cổ phần tại CTCP Điện gió BCG Khai Long 2. Theo đó Công ty đã thoái vốn toàn bộ 0,1% vốn điều lệ, tương ứng với 300.000 cổ phần theo hợp đồng mua bán cổ phần ngày 29 tháng 12 năm 2022. Các thủ tục về việc chuyển nhượng của Công ty đã được hoàn tất vào ngày 12 tháng 6 năm 2023.

(v) Theo nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐQT-BCGE ngày 31 tháng 01 năm 2024, Phê duyệt thông qua việc ký kết và thực hiện liên quan tới việc mua bán cổ phần của BCGE với CTCP Đầu tư - Phát triển Tâm Sinh Nghĩa và SUS Vietnam Holdings Pte. Ltđ.

(***) Tại ngày 31 tháng 03 năm 2024, ngày 31 tháng 12 năm 2023 và ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty chưa xác định được giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này để thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng lẻ vì các khoản đầu tư này không có giá niêm yết trên thị trường. Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

Bảng 30. Các khoản đầu tư tài chính của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
I	**Đầu tư tài chính ngắn hạn**	**121.520,93**	**39.180,00**	**512.980,00**
1	Chứng khoán kinh doanh	34.930,00	0	490.000,00
-	*CTCP Phát triển Điện Gia Huy (20)*	*34.930,00*	*0*	*0*
-	*CTCP Đầu tư - Phát triển Tâm Sinh Nghĩa (21)*	*0*	*0*	*490.000,00*
2	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	86.590,93	39.180,00	22.980,00
-	*Tiền gửi có kỳ hạn (22)*	*86.590,93*	*39.180,00*	*22.980,00*
II	**Đầu tư tài chính dài hạn**	**342.412,08**	**339.092,80**	**478.525,53**
1	Đầu tư vào công ty liên kết (23)	260.822,08	258.092,80	275.025,53
2	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác (24)	81.590,00	81.000,00	203.500,00
Tổng cộng		**463.933,00**	**378.272,80**	**991.505,53**

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2022, năm 2023 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2024 của BCG Energy)

(20) Theo Nghị quyết họp Đại hội đồng Cổ đông số 03/2023/NQ-ĐHĐCĐ-SKYLAR ngày 30 tháng 11 năm 2023 về việc chuyển đổi mục đích đầu tư vào CTCP Phát triển Điện Gia Huy, Công ty quyết định không tiếp tục tìm đối tác chuyển nhượng mà thay vào đó sẽ đổi mục đích đầu tư từ đầu tư chứng khoán kinh doanh sang đầu tư dài hạn do Công ty chưa hoàn thành tìm kiếm được đối tác để chuyển nhượng CTCP Phát triển Điện Gia Huy trước thời hạn ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo như kế hoạch ban đầu.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty chưa xác định được giá trị hợp lý của các khoản chứng khoán kinh doanh này để thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất vì các khoản đầu tư này không có giá niêm yết trên thị trường. Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

(21) Theo nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐQT-BCGE ngày 31 tháng 01 năm 2024, Phê duyệt thông qua việc ký kết và thực hiện liên quan tới việc mua bán cổ phần của BCGE với CTCP Đầu tư - Phát triển Tâm Sinh Nghĩa và SUS Vietnam Holdings Pte. Ltđ.

(22) Tại ngày 31 tháng 03 năm 2024, số dư thể hiện các khoản tiền gửi tại các ngân hàng thương mại có kỳ hạn ban đầu trên 3 tháng và kỳ hạn còn lại dưới 12 tháng và hưởng lãi suất từ 4,9%/năm đến 10,7%/năm (Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, lãi suất từ 4,9%/năm đến 6,55%/năm và tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, lãi suất từ 3,7%/năm đến 10,7%/năm).

(23) Chi tiết khoản đầu tư góp vốn vào công ty liên kết như sau:

Chỉ tiêu	31/12/2022			31/12/2023			31/03/2024		
	Giá trị ghi sổ theo phương pháp vốn chủ sở hữu	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Giá trị ghi sổ theo phương pháp vốn chủ sở hữu	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Giá trị ghi sổ theo phương pháp vốn chủ sở hữu	Giá gốc	Giá trị hợp lý
Công ty TNHH Skylight Power	14.472,92	24.952,71	(****)	15.011,31	24.952,71	(****)	14.886,62	24.952,71	(****)
Công ty TNHH Hanwha BCGE O&M	11.182,91	2.205,00	(****)	10.974,23	2.205,00	(****)	12.473,64	2.205,00	(****)
CTCP BCG - SP Greensky (i)	235.166,24	208.562,00	(****)	232.107,26	256.012,00	(****)	247.665,27	270.212,00	(****)
Tổng cộng	**260.822,08**	**235.719,71**		**258.092,80**	**283.169,71**		**275.025,53**	**297.369,71**	

(****) Tại ngày 31 tháng 03 năm 2024, ngày 31 tháng 12 năm 2023 và ngày 31 tháng 12 năm 2022, Tập đoàn chưa xác định được giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này để thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất vì các khoản đầu tư này không có giá niêm yết trên thị trường. Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

(i) Theo Biên bản họp số 01/2023/BBH-ĐHĐCĐ-BCG SP Greensky ngày 21/03/2023 về việc tăng vốn điều lệ CTCP BCG -SP Greensky, CTCP Skylar đã đăng ký mua thêm 4.745.000 cổ phần, tương đương với 47.450.000.000 đồng và không thay đổi tỷ lệ sở hữu trong CTCP BCG – SP Greensky.

(24) Chi tiết Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác như sau:

Chỉ tiêu	31/12/2022			31/12/2023			31/03/2024		
	Giá trị ghi sổ	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá trị ghi sổ	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá trị ghi sổ	Giá trị hợp lý	Dự phòng
CTCP Điện gió BCG Khai Long 1	59.400,00	(*****)	0	59.400,00	(*****)	0	59.400,00	(*****)	0
CTCP Năng lượng Dương Phong	21.600,00	(*****)	0	21.600,00	(*****)	0	21.600,00	(*****)	0
CTCP Tracodi Power (ii)	590,00	(*****)	0	0	(*****)	0	0	(*****)	0
Công ty CP Đầu Tư - Phát triển Tâm Sinh Nghĩa (16)	0	(*****)	0	0	(*****)	0	122.500,00	(*****)	0
Tổng cộng	**81.590,00**		**0**	**81.000,00**		**0**	**203.500,00**		**0**

(ii) Theo Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần ngày 22/12/2023 về việc chuyển nhượng cổ phần của CTCP Tracodi Power, theo đó Công ty đã thoái vốn toàn bộ 11,8% vốn điều lệ, tương ứng với 59.000 cổ phần. Các thủ tục về việc chuyển nhượng của Công ty đã được hoàn tất vào ngày 22/12/2023.

(*****) Tại ngày 31 tháng 03 năm 2024, ngày 31 tháng 12 năm 2023 và ngày 31 tháng 12 năm 2022, Tập đoàn chưa xác định được giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này để thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất vì các khoản đầu tư này không có giá niêm yết trên thị trường. Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 31. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2022	31/12/2023
1. Khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	0,51	2,79
- Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,51	2,79
2. Cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,51	0,14
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,03	0,16
3. Năng lực hoạt động			
- Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,01	0,01
- Vòng quay vốn lưu động: Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân	Lần	0,13	0,03
- Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	Lần	//	//
4. Khả năng sinh lời			
- Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS): Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	86,48%	253,47%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA): Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	0,71%	1,39%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	1,76%	2,06%
- Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng	168,56	262,78

(Nguồn: BCTC riêng lẻ kiểm toán năm 2022 và năm 2023 của BCG Energy)

Bảng 32. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2022	31/12/2023
1. Khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	1,54	2,46
- Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	1,54	2,46
2. Cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,66	0,49
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,90	0,96
3. Năng lực hoạt động			
- Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,06	0,06
- Vòng quay vốn lưu động: Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân	Lần	0,17	0,16
- Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	Lần	804,97	753,83
4. Khả năng sinh lời			
- Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS): Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	27,78%	-13,57%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA): Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	1,55%	-0,77%

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2022	31/12/2023
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	5,03%	-1,81%
- Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng	1.041,12	-77,49

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2023 của BCG Energy)

12. Tài sản thuộc sở hữu của Công ty

Bảng 33. Tài sản cố định của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023			31/03/2024		
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ Nguyên giá (%)	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ Nguyên giá (%)
I	**Tài sản cố định hữu hình**	9.674,88	6.888,17	71,20%	9.674,88	6.633,99	68,57%
1	Thiết bị máy móc	155,20	46,46	29,93%	155,20	40,88	26,34%
2	Phương tiện vận tải	9.468,78	6.818,38	72,01%	9.468,78	6.576,14	69,45%
3	Thiết bị quản lý	50,90	23,33	45,83%	50,90	16,97	33,33%
II	**Tài sản cố định vô hình**	0	0	N/A	0	0	N/A
1	Phần mềm máy tính	0	0	N/A	0	0	N/A

(Nguồn: BCTC riêng lẻ kiểm toán năm 2023 và BCTC riêng lẻ Quý I năm 2024 của BCG Energy)

Bảng 34. Tài sản cố định của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023			31/03/2024		
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ Nguyên giá (%)	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ Nguyên giá (%)
I	**Tài sản cố định hữu hình**	**10.403.015,59**	**8.994.944,70**	**86%**	**10.859.198,84**	**9.314.711,54**	**86%**
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	2.015.029,49	1.691.236,47	84%	2.449.300,30	2.095.374,18	86%
2	Máy móc và thiết bị	7.534.699,51	6.579.504,45	87%	7.550.310,95	6.499.848,16	86%
3	Phương tiện vận tải	850.803,65	722.635,30	85%	857.104,66	718.016,21	84%
4	Thiết bị văn phòng	2.369,10	1.462,54	62%	2.369,10	1.371,80	58%
5	Tài sản cố định khác	113,84	105,93	93%	113,84	101,19	89%
II	**TS cố định thuê tài chính (*)**	**1.232,47**	**958,59**	**78%**	**1.232,47**	**841,21**	**68%**
	Phương tiện vận tải	1.232,47	958,59	78%	1.232,47	841,21	68%
III	**Tài sản cố định vô hình**	**420.826,94**	**403.824,75**	**96%**	**420.826,94**	**401.276,97**	**95%**
1	Quyền sử dụng đất	0	0	N/A	0	0	N/A
2	Giấy phép đầu tư dự án (**)	420.826,94	403.824,75	96%	420.826,94	401.276,97	95%

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2023 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2024 của BCG Energy)

(*) TSCĐ thuê tài chính liên quan đến hợp đồng thuê tài chính số 63.22.07/CTTC ngày 25 tháng 10 năm 2022 giữa Tập đoàn và Công ty TNHH MTV Cho thuê Tài chính Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh. Hợp đồng thuê tài chính này chịu lãi suất bằng lãi suất tiết kiệm bằng VND kỳ hạn 12 tháng hình thức trả lãi sau áp dụng đối với cá nhân, do Ngân hàng TMCP

Ngoại thương Việt Nam công bố tại thời điểm đó cộng biên độ 2,5%/năm. Khi Công ty hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ như quy định tại hợp đồng thuê, Công ty có quyền được mua lại tài sản thuê bằng giá danh nghĩa là 1.500.000 Đồng khi kết thúc thời hạn thuê.

(**) Tài sản cố định khác là thặng dư còn lại từ giấy phép đầu tư của CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương và CTCP Năng lượng BCG - Băng Dương; Và giá trị tài sản vô hình từ quyền khai thác dự án nhà máy điện mặt trời áp mái của Công ty CP phát triển Điện Gia Huy.

Bảng 35. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang theo Báo cáo tài chính riêng

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
Chi phí triển khai xây dựng hệ thống ERP	513,53	513,53	513,53

(Nguồn: BCTC riêng lẻ kiểm toán năm 2023 và BCTC riêng lẻ Quý I năm 2024 của BCG Energy)

Bảng 36. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang theo Báo cáo tài chính hợp nhất

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
1	Dự án nhà máy điện mặt trời Krông Pa 2	563.111,07	782.154,99	329.331,41
2	Dự án nhà máy điện gió Đông Thành 1	89.855,77	104.447,58	105.394,16
3	Dự án nhà máy điện gió Đông Thành 2	29.956,99	70.910,80	81.460,21
4	Dự án điện áp mái Vinamilk Quảng Ngãi 2	0,00	18.756,60	18.756,60
5	Dự án điện áp mái Vinamilk Quảng Ngãi 3	0,00	18.769,59	18.769,59
6	Dự án Nhà máy điện Phù Mỹ giai đoạn 2	1.860.893,14	15.057,09	15.057,09
7	Dự án nhà máy điện gió Sóc Trăng	6.116,17	8.710,95	9.205,88
8	Khác	28.564,15	54.623,42	54.400,41
	Tổng cộng	**2.578.497,30**	**1.073.431,03**	**632.375,35**

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2023 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2024 của BCG Energy)

Danh sách đất đai thuộc sở hữu hợp nhất của Công ty theo Phụ lục II đính kèm.

Danh sách các tài sản lớn thuộc sở hữu hợp nhất của Công ty theo Phụ lục III đính kèm.

13. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2024

Bảng 37. Kế hoạch kinh doanh hợp nhất của BCG Energy năm 2024

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	% (+/-) 2023-2024
Doanh thu thuần	Triệu đồng	785.117	1.063.784	1.125.647	1.519.998	35%
Vốn điều lệ	Triệu đồng	2.175.000	4.500.000	7.300.000	7.300.000	//
Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	4.581.708	7.177.078	9.736.102	10.299.072	5,78%
Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	323.741	295.532	(152.720)	512.970	435,9%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	41,23%	27,78%	-13,6%	33,7%	//
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	10,24%	5,03%	-1,81%	5,27%	//
Tỷ lệ cổ tức	%	(Không chia)	2,71%	(Không chia)	(Không chia)	//

(Nguồn: Nghị quyết số 04/2024/NQ-ĐHĐCĐ-BCGE ngày 29 tháng 03 năm 2024, BCG Energy)

❖ **Cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch nêu trên:**

Ban Tổng Giám đốc của BCG Energy đã xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty và đã trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty thông qua tại Nghị quyết số 04/2024/NQ-ĐHĐCĐ-BCGE ngày 29 tháng 03 năm 2024

❖ **Căn cứ để đạt kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức nêu trên:**

Kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty được xây dựng trên cơ sở các giả định thận trọng dựa trên tình trạng hoạt động kinh doanh hiện tại của Công ty, sự ảnh hưởng của các yếu tố vĩ mô về kinh tế, chính trị, xã hội và bám sát định hướng chiến lược của Công ty trong trung và dài hạn. Để có thể đạt được mục tiêu theo kế hoạch, Công ty đã đề ra lộ trình và phương án triển khai các nhiệm vụ trong năm như sau:

✓ So với năm 2023, hoạt động bán điện của BCGE dự kiến sẽ có nhiều thuận lợi hơn. Hiện tượng El Nino sẽ kích thích nhu cầu sử dụng điện và các nguồn năng lượng truyền thống gặp khó khăn trong việc duy trì sản lượng, do đó năng lượng tái tạo sẽ được yêu cầu huy động tối đa và được tạo điều kiện ưu tiên phát triển trong thời gian tới. Với danh mục gần 600 MWp điện mặt trời đã đi vào hoạt động, đây là lợi thế rất lớn của BCGE.

- ✓ Đối với các dự án điện mặt trời, sản lượng phát điện của Công ty sẽ được tăng cường khi Dự án Nhà máy Điện mặt trời Krôngpa2 (Giai đoạn 1) với công suất 21 MWp đi vào vận hành thương mại trong năm 2024 theo giá bán điện dành cho các dự án chuyển tiếp, nghiệm thu và dự kiến đưa vào vận hành thương mại thêm 106 MWp điện mặt trời áp mái (bao gồm 10 MWp đang xây dựng và 96 MWp nằm trong kế hoạch phát triển). Công ty cũng đang trong quá trình nghiên cứu một số dự án có triển vọng tốt đồng thời làm việc với một số đối tác tiềm năng để thực hiện việc M&A nhằm mở rộng quy mô của Công ty trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, đốt rác phát điện, qua đó nâng cao được doanh thu và lợi nhuận của Công ty trong năm 2024 và các năm sau.
- ✓ Công ty sẽ tiếp tục chú trọng vào công tác quản lý chi phí một cách hợp lý để góp phần cải thiện lợi nhuận. Đa dạng hóa nguồn vốn huy động và sử dụng đòn bẩy tài chính một cách hiệu quả tạo nên dòng tiền hoạt động ổn định cho Công ty.
- ✓ Như đã trình bày ở trên, năm 2023 lợi nhuận sau thuế là âm 152.720,43 triệu đồng (giảm 151,68% so với cùng kỳ năm 2022) chủ yếu do đánh giá lỗ chênh lệch tỷ giá đối với một số khoản vay bằng USD với tổng dư nợ khoảng 140 triệu USD, và các chi phí tài chính liên quan đến khoản vay nước ngoài như chi phí tư vấn thu xếp vốn và chi phí thẩm định. Trong đó, cuối năm 2023 Công ty đã tất toán gói trái phiếu 2.500 tỷ đồng, qua đó giảm chi phí khoảng 350 tỷ/ năm.
- ✓ Dự án Nhà máy điện mặt trời Phù Mỹ 1 – Giai đoạn 2 và Phù Mỹ 3 – Giai đoạn 2 với tổng công suất 114 MWp được công nhận ngày vận hành thương mại vào ngày 30/5/2023 và vận hành 7 tháng năm 2023, trong khi đó năm 2024 nhà máy vận hành đầy đủ 12 tháng, đóng góp vào sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận cho kế hoạch năm 2024.
- ✓ Đến hết 6 tháng đầu năm, doanh thu thuần BCG Energy tạm tính là 689.797,67 triệu đồng, đạt 45,38% so với kế hoạch, tương tự lợi nhuận sau thuế ghi nhận tạm tính là 291.084,33 triệu đồng, đạt 56,74% so với kế hoạch.
- ✓ Hiện tại, giai đoạn 1 của dự án điện mặt trời Krông Pa 2 của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Năng lượng Thành Nguyên đã hoàn thành xây dựng và chạy thử phần công suất 21Mwp/49 MWp của dự án, dự kiến sẽ hoàn tất thủ tục công nhận ngày vận hành thương mại vào quý IV/2024. Công ty sẽ ghi nhận thêm khoản doanh thu và lợi nhuận của dự án này theo đúng tiến độ vào cuối năm 2024. Ngoài ra, hiện tại Công ty đang triển khai các dự án điện áp mái khác và dự kiến sẽ đi vào hoạt động trong quý 3 và quý 4 năm 2024. Do đó với sự chuẩn bị kỹ lưỡng cho kế hoạch kinh doanh trong năm 2024, BCG Energy đánh giá việc đạt được kế hoạch doanh thu lợi nhuận đã đề ra là có cơ sở và khả thi để thực hiện.

14. Báo cáo về kết quả xử lý, khắc phục đối với các dự án Điện mặt trời của BCG Energy theo kết luận Thanh tra Chính phủ tại Thông báo số 3116/TB-TTCP

14.1. Kết luận Thanh tra Chính phủ tại Thông báo số 3116/TB-TTCP ngày 25/12/2023:

Thông báo số 3116/TB-TTCP kết luận thanh tra đề cập đến các dự án điện mặt trời của hai CTCP Năng lượng BCG - Băng Dương và CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương, cụ thể như sau:

❖ **Về quản lý, sử dụng đất để Đầu tư xây dựng các nhà máy điện mặt trời**

- Việc đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất:

+ Mặc dù, Thủ tướng Chính phủ chưa chấp thuận chủ trương cho UBND tỉnh Long An chuyển đổi mục đích sử dụng đất, rừng sản xuất đối với 124,84 ha sang mục đích đất công trình năng lượng, nhưng Tổng cục Lâm Nghiệp đã hướng dẫn Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng 124,84 ha đất có nguồn gốc đất, rừng sản xuất vào mục đích đất công trình năng lượng (Thông báo số 1638/TB-TCLN-KL ngày 18/10/2019) là vi phạm các quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Thông tư số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP và khoản 2 Điều 117 Luật Đất Đai 2013. Việc UBND tỉnh Long An tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng 124,84 ha đất có nguồn gốc đất, rừng sản xuất vào mục đích đất công trình năng lượng là vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 14 và khoản 2 Điều 20 Luật Lâm nghiệp năm 2017. *Trách nhiệm thuộc về Tổng cục Lâm Nghiệp, UBND tỉnh Long An.*

+ Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An đã tổ chức bàn giao trên thực địa 124,8 ha đất cho CTCP năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương, bàn giao 50 ha đất cho CTCP năng lượng BCG – Băng Dương trước khi được UBND tỉnh Long An cho thuê đất là không đúng quy định tại khoản 5 Điều 68 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai 2013. *Trách nhiệm thuộc về Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng huyện Thạnh Hóa.*

- Việc cho thuê đất quá hạn mức:

+ Trong việc phê duyệt Thiết kế kỹ thuật, Bộ Công Thương đã phê duyệt diện tích sử dụng đất đối với một số dự án tăng sai so với định mức quy định tại khoản 4 điều 10 Thông tư số 16/2017/TT-BCT ngày 12/9/2017 của Bộ Công Thương với tổng diện tích 14,56 ha, gồm: Nhà máy điện mặt trời TTC – Đức Huệ 1 tăng sai 9,76 ha (Văn bản số 2219/ĐL-NLTT Ngày 02/12/2018); Nhà máy điện mặt trời BCG – Băng Dương tăng sai 0,6 ha (Văn bản số 239/ĐL-NLTT ngày 18/02/2019); Nhà máy điện mặt trời GAIA tăng sai 4,2 ha (Văn bản số 868/ĐL-NLTT ngày 28/05/2019). Trách nhiệm thuộc về Bộ Công Thương.

+ Trong việc cho thuê đất, UBND tỉnh Long An đã cho các chủ đầu tư thuê đất để đầu tư xây dựng các nhà máy điện mặt trời vượt hạn mức quy định với tổng diện tích 11,05 ha, gồm: cho CTCP điện TTC – Đức Huệ Long An thuê vượt 9,76 ha, cho CTCP Năng lượng BCG – Băng Dương

thuê vượt 1,29 ha, vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 10 Thông tư số 16/2017/TT-BCT ngày 12/09/2017 của Bộ Công Thương. Trách nhiệm thuộc về UBND tỉnh Long An, các sở ngành có liên quan.

- Việc khởi công dự án khi chưa được thuê đất:

Các doanh nghiệp, gồm: CTCP năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương - Nhà máy điện mặt trời GAIA khởi công xây dựng trên diện tích 124,8 ha đất rừng sản xuất; Công ty TNHH Hoàn Cầu Long An - Nhà máy điện mặt trời Solar Park 01 khởi công xây dựng trên diện tích 52,53 ha đất rừng sản xuất; CTCP VIETNAMSOLAR - Nhà máy điện mặt trời Solar Park 02 khởi công xây dựng trên diện tích 50,3 ha đất; CTCP Long An Solar Park - Nhà máy điện mặt trời Solar Park 03 khởi công xây dựng trên diện tích 48,3 ha đất; CTCP Solar Energy LA - Nhà máy điện mặt trời Solar Park 04 khởi công xây dựng trên diện tích 49,5 ha; CTCP điện mặt trời Europlast Long An - Nhà máy điện mặt trời Europlast Long An khởi công xây dựng trên diện tích 58,66 ha, việc các chủ đầu tư khởi công xây dựng dự án khi chưa được UBND tỉnh Long An cho thuê đất là vi phạm một trong những hành vi bị nghiêm cấm quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Đất đai năm 2013. Trách nhiệm thuộc về UBND tỉnh Long An, các sở ngành có liên quan và các chủ đầu tư dự án.

Những khuyết điểm, vi phạm trong việc quản lý, sử dụng đất đai để thực hiện đầu tư xây dựng các dự án năng lượng nêu trên, trách nhiệm quản lý thuộc về UBND tỉnh Long An; UBND huyện Đức Huệ UBND các xã: Bình Hòa Nam, Mỹ Thạnh Bắc; UBND huyện Thạnh Hóa, UBND xã Thạnh An theo quy định tại Điều 208 Luật Đất đai năm 2013.

❖ **Về việc kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư trước khi đưa công trình vào sử dụng và công nhận ngày vận hành thương mại (COD):**

Đối với Nhà máy điện mặt trời GAIA do CTCP Năng lượng Hanwha – BCG Băng Dương là chủ đầu tư, đến ngày vận hành thương mại (17/09/2020) và đến thời điểm thanh tra (tháng 6/2022) vẫn chưa có Biên bản chấp thuận nghiệm thu phòng cháy chữa cháy, vi phạm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 31 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP.

14.2. Báo cáo về kết quả xử lý, khắc phục đối với các dự án Điện mặt trời của BCG Energy theo kết luận Thanh tra Chính phủ tại Thông báo số 3116/TB-TTCP

Kết quả xử lý, khắc phục đối với các dự án Điện mặt trời của Công ty theo kết luận của Thanh tra Chính phủ (TTCP) tại Thông báo số 3116/TB-TTCP ngày 25/12/2023, với các nội dung chính như sau:

14.2.1. Dự án Nhà máy Điện mặt trời GAIA

Dự án Nhà máy Điện mặt trời (NMĐMT) GAIA với quy mô 100,5MWp, được Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Long An chấp thuận Chủ trương đầu tư tại Quyết định số 4187/QĐ-UBND ngày

12/11/2018 và giao CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương (Hanwha - BCG Băng Dương) - Đơn vị thành viên của BCGE là nhà đầu tư.

a. Về chuyển đổi mục đích sử dụng đất NMĐMT GAIA

Dự án NMĐMT GAIA được thực hiện trên cơ sở trúng đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất theo Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 15/01/2020. Theo đó, Hanwha Băng Dương đã ký Hợp đồng thuê đất và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính và cam kết theo quy định. Thực tế, việc thực hiện chuyển đổi đã được nhà đầu tư thực hiện sau khi trúng đấu giá quyền sử dụng đất từ tháng 01/2020. Đến nay, mặc dù nhà đầu tư đã nhiều lần kiến nghị nhưng vẫn chưa giải quyết do các vướng mắc liên quan đến thẩm quyền quyết định. Ngày 26/10/2023, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có cuộc họp với UBND tỉnh Long An nhằm tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong việc chuyển đổi mục đích sử dụng (CMĐSD) đất của Dự án. UBND tỉnh Long An đang rà soát để thực hiện CMĐSD đất theo Luật bảo vệ và phát triển rừng năm 2004, trên cơ sở thẩm quyền chuyển đổi thuộc UBND tỉnh (Theo Thông báo kết luận cuộc họp số 7731/TB-BNN-VP ngày 17/11/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

Hiện nhà đầu tư đã có Báo cáo gửi Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Long An ngày 17/1/2024 để xem xét, làm việc với UBND tỉnh và các cấp có thẩm quyền để tháo gỡ vướng mắc cho dự án.

b. Về việc diện tích đất sử dụng quá hạn mức

Nhà đầu tư đã có Văn bản số 08/2023/CV-HWBCG ngày 15/6/2023 gửi UBND tỉnh Long An, Sở Tài Nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để hoàn trả phần diện tích 4,2062ha đất dự án vượt quá quy định theo Thông tư số 16/2017/TT-BCT ngày 12/9/2017 của Bộ Công Thương.

Hiện theo thông tin phản hồi của các cơ quan quản lý, do dự án chưa được chuyển đổi mục đích sử dụng đất và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên chưa thể thực hiện việc thu hồi. Việc hoàn trả đất theo quy định sẽ được nhà đầu tư tiếp tục thúc đẩy sau khi dự án được chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

c. Về các vi phạm hành chính và kiểm tra công tác nghiệm thu

Do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID dẫn đến chậm trễ trong việc hoàn thiện hồ sơ theo quy định để tiến hành việc kiểm tra công tác nghiệm thu, nghiệm thu phòng cháy chữa cháy (PCCC) đến ngày 15/11/2021, nhà đầu tư mới có văn bản số 45/2021/CV-HANWHA.BCG gửi Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo mời kiểm tra công tác nghiệm thu công trình NMĐMT GAIA. Trên cơ sở Biên bản làm việc, Biên bản vi phạm hành chính với các tồn tại của dự án của đoàn kiểm tra ngày 05/4/2022 và Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 17/QĐ-XPHC ngày 19/4/2022 của Thanh tra Sở Xây dựng tỉnh Long An, nhà đầu tư đã hoàn tất các nghĩa vụ nộp phạt hành chính và biện pháp khắc phục theo quy định, bao gồm việc đưa công trình vào sử dụng khi chưa tổ chức nghiệm thu; ngày 08/07/2022, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH có Văn bản số 1422/NT-PCCC&CNCH-P4

về việc chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với công trình NMĐMT GAIA và nhà đầu tư đã gửi báo cáo Cục Điện lực và Năng lượng kết quả thực hiện tại Văn bản số 19/2022/CV-HWBCG ngày 18/7/2022.

Tuy nhiên, hiện nay Dự án chưa được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất nên Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo chưa thể chấp thuận công tác nghiệm thu, mặc dù về khía cạnh chủ đầu tư, Hanwha Băng Dương đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ pháp lý theo quy định, bao gồm các thủ tục xin chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo hướng dẫn của các Sở, ngành địa phương.

14.2.2. DỰ ÁN NMĐMT BĂNG DƯƠNG

Dự án NMĐMT Băng Dương với quy mô 40,6MWp, được UBND tỉnh Long An giao CTCP Năng lượng BCG Băng Dương (BCG Băng Dương) - Đơn vị thành viên của BCGE là nhà đầu tư.

a. Về việc diện tích đất sử dụng quá hạn mức

Nhà đầu tư đã có Văn bản số 05/2023/CV-BCGBD ngày 15/6/2023 gửi UBND tỉnh Long An, Sở Tài Nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để hoàn trả phần diện tích 1,2ha đất dự án vượt quá quy định theo Thông tư số 16/2017/TT-BCT ngày 12/9/2017 của Bộ Công Thương.

Ngày 22/4/2024, UBND tỉnh Long An ban hành Quyết định số 3881/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của CTCP Năng lượng BCG – Băng Dương và giao cho UBND huyện Thạnh Hoá quản lý. Công ty cũng đã thực hiện cập nhật diện tích mới sau khi hoàn trả đất vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Công ty.

Đến thời điểm hiện tại, CTCP Năng Lượng BCG – Băng Dương đã hoàn tất thủ tục hoàn trả phần đất được cho thuê vượt hạn mức tại NMĐMT BCG Băng Dương.

b. Về các vi phạm hành chính và kiểm tra công tác nghiệm thu

Nhà đầu tư đã hoàn thành các công tác nghiệm thu và các nghĩa vụ pháp lý theo quy định cho dự án. Theo đó, ngày 23/3/2023, Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo đã có Thông báo số 20/TB-ĐL chấp thuận công tác nghiệm thu dự án.

Với các nội dung báo cáo nêu trên, cho thấy doanh nghiệp/nhà đầu tư đã chủ động thực hiện các thủ tục để triển khai, hoàn thành các dự án theo quy định trước thời điểm kiểm tra của Thanh tra Chính phủ (chuyển đổi mục đích sử dụng đất, kiểm tra công tác nghiệm thu, …), và đã tích cực làm việc với các cấp có thẩm quyền để sớm khắc phục, xử lý các tồn tại. Tuy nhiên, do nguyên nhân khách quan như dịch bệnh, sự chậm trễ của các cơ quan có thẩm quyền dẫn đến những tồn tại của các dự án như nêu tại Thông báo số 3116/TB-TTCP của Thanh tra Chính phủ.

Như vậy, trên khía cạnh trách nhiệm và các nghĩa vụ pháp lý đã được doanh nghiệp/nhà đầu tư các dự án cơ bản hoàn thành theo quy định. Hiện BCG Energy đang nỗ lực thúc đẩy các cơ quan quản lý nhà nước sớm thực hiện xử lý các tồn tại theo thẩm quyền.

15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng

15.1. Khoản trái phiếu chưa đáo hạn

Tại ngày 16/12/2023, BCG Energy đã hoàn tất mua lại trước hạn toàn bộ trái phiếu mã EBCCH2124002 và mã EBCCH2124003.

15.2. Cam kết vay, cho vay

Theo thông lệ của thị trường và yêu cầu của các giao dịch cụ thể, BCG Energy có một số cam kết đối với các nhà đầu tư như sau:

Bảng 38. Các cam kết ngoại bảng

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

STT	Bên có cam kết	Bên thụ hưởng	Ngày hợp đồng	Tên hợp đồng	Mô tả cam kết
1	BCG Energy	SPI Energy Investments Pte Ltd	12/11/2021	Hợp đồng mua bán cổ phần	Cam kết bồi hoàn cho các bên mua cổ phần / phần vốn góp và nhà đầu tư đối với các thiệt hại phát sinh bởi các vi phạm cam đoan, bảo đảm hoặc cam kết theo hợp đồng mua bán cổ phần. Tuy nhiên, cam kết này bị giới hạn để không vượt quá 28,7 tỷ đồng và 49% Phần Giá trị Điều chỉnh Tài sản ròng (như được định nghĩa tại hợp đồng mua bán cổ phần có liên quan) ngoại trừ một số trường hợp cụ thể hoặc cam kết trọng yếu.
					Ngoài ra, BCG Energy còn có cam kết bồi hoàn về thuế cho các bên mua cổ phần / phần vốn góp đối với các vi phạm về thuế phát sinh trước khi hoàn tất việc đầu tư.
2	BCG Energy	SPI Energy Investments Pte Ltd	23/02/2022	Hợp đồng mua bán cổ phần	Cam kết bồi hoàn cho các bên mua cổ phần / phần vốn góp và nhà đầu tư đối với các thiệt hại phát sinh bởi các vi phạm cam đoan, bảo đảm hoặc cam kết theo hợp đồng mua bán cổ phần. Tuy nhiên, cam kết này bị giới hạn để không vượt quá tổng giá trị của (i) 49.777.300.000 đồng, (ii) 49% Phần Giá trị Điều chỉnh Tài sản ròng và (iii) 49% Giá trị Thanh toán Bổ sung (như được định nghĩa tại hợp đồng mua bán cổ phần có liên quan) ngoại trừ một số trường hợp cụ thể hoặc cam kết trọng yếu.
					Ngoài ra, BCG Energy còn có cam kết bồi hoàn về thuế cho các bên mua cổ phần / phần vốn góp đối với các vi phạm về thuế phát sinh trước khi hoàn tất việc đầu tư.

STT	Bên có cam kết	Bên thụ hưởng	Ngày hợp đồng	Tên hợp đồng	Mô tả cam kết
3	BCG Energy	DBS BANK LTD	18/08/2022	Chứng thư Hỗ trợ của Nhà tài trợ	Bảo lãnh một phần việc tuân thủ một số nghĩa vụ cụ thể của CTCP BCG-SP Solar I trong hợp đồng vay 31.550.000 USD (kèm quyền vay thêm lên tới 50.000.000 USD) với các ngân hàng Singapore mà ngân hàng đầu mối cấp tín dụng là DBS Bank Ltd.
4	BCG Energy	Leader Energy (Vietnam) Pte. Ltd.	27/10/2021	Hợp đồng mua bán cổ phần	BCG Energy cam kết bồi hoàn cho các bên mua cổ phần / phần vốn góp và nhà đầu tư đối với các thiệt hại phát sinh bởi các vi phạm cam đoan, bảo đảm hoặc cam kết theo hợp đồng mua bán cổ phần. Tuy nhiên, cam kết này bị giới hạn để không vượt quá 899.150.000.000 đồng ngoại trừ một số trường hợp cụ thể hoặc cam kết trọng yếu.
					Cam kết các nhân viên của BCG Energy hoàn trả các khoản tiền tạm ứng cho Công ty mục tiêu với tổng giá trị 6.860.000.000 đồng.
5	BCG Energy	Leader Energy (Vietnam) Pte. Ltd	27/10/2021	Thỏa thuận cổ đông	BCG Energy cam kết mua lại toàn bộ cổ phần của một cổ đông cá nhân trong Công ty mục tiêu trong vòng 1 tháng kể từ ngày đạt được COD cho toàn bộ dự án và giá FIT.
					BCG Energy cam kết huy động các nguồn vốn cần thiết để nguồn vốn vay của Công ty mục tiêu không thấp hơn 3.947.900.000.000 đồng.

STT	Bên có cam kết	Bên thụ hưởng	Ngày hợp đồng	Tên hợp đồng	Mô tả cam kết
					Cam kết mua lại toàn bộ cổ phần mà nhà đầu tư nắm giữ tại Công ty mục tiêu theo Giá thực hiện quyền chọn bán được xác định theo giá thị trường quy định tại hợp đồng này trong một số trường hợp cụ thể.
6	BCG Energy	Sembcorp Energy Vietnam Project I Pte. Ltd	21/11/2022	Thỏa thuận cổ đông	Trong trường hợp xảy ra một trong số các Sự Kiện Vi Phạm Cụ Thể của BCG Energy (như được định nghĩa tại Thỏa thuận cổ đông), thì Sembcorp Energy Vietnam Project I Pte. Ltd được quyền yêu cầu BCG Energy mua lại tất cả cổ phần do Sembcorp Energy Vietnam Project I Pte. Ltd nắm giữa tại CTCP BCG Gaia tại thời điểm tương ứng, với giá mua bằng 110% giá trị được định giá bởi Bên Định Giá Được Chỉ Định (như được định nghĩa tại Thỏa thuận cổ đông). Nếu BCG Energy không thể mua lại cổ phần của Sembcorp Energy Vietnam Project I Pte. Ltd như trên thì Sembcorp Energy Vietnam Project I Pte. Ltd được quyền mua lại tất cả cổ phần do BCG Energy nắm giữ tại CTCP BCG Gaia tại thời điểm tương ứng, với giá mua bằng 90% giá trị được định giá bởi Bên Định Giá Được Chỉ Định (như được định nghĩa tại Thỏa thuận cổ đông).

STT	Bên có cam kết	Bên thụ hưởng	Ngày hợp đồng	Tên hợp đồng	Mô tả cam kết
					Ngoài ra, BCG Energy còn cam kết bồi hoàn đối với các thiệt hại phát sinh (không bao gồm các thiệt hại có tính chất gián tiếp và hệ quả) do vi phạm cam đoan bảo đảm, nghĩa vụ, cam kết, thỏa thuận của BCG Energy theo Thỏa thuận cổ đông.
7	BCG Energy	Sembcorp Energy Vietnam Project I Pte. Ltd	21/11/2022	Thỏa thuận đăng ký cổ phần	Cam kết bồi hoàn cho các bên mua cổ phần/phần vốn góp và nhà đầu tư đối với các thiệt hại phát sinh bởi các vi phạm cam đoan, bảo đảm hoặc cam kết theo Thỏa thuận đăng ký cổ phần. Tuy nhiên, cam kết này bị giới hạn để không vượt quá 24 triệu USD ngoại trừ một số trường hợp cụ thể hoặc cam kết trọng yếu.
					Trong trường hợp CTCP BCG Gaia không đạt được khoản tín dụng đủ điều kiện trong thời hạn theo hợp đồng thì CTCP BCG Energy phải cung cấp quyền chọn bán cho Sembcorp Energy Vietnam Project I Pte. Ltd, theo đó khi Sembcorp Energy Vietnam Project I Pte. Ltd thực hiện quyền chọn bán lại số cổ phần đã đăng ký mua thì CTCP BCG Energy phải mua lại với với giá mua cổ phần ban đầu của Sembcorp Energy Vietnam Project I Pte. cộng với tỷ suất hoàn vốn nội bộ (IRR) bằng 10% cho toàn bộ thời gian tính từ lúc Sembcorp Energy Vietnam Project I Pte. hoàn thành giao dịch mua cổ phần cho tới khi Sembcorp Energy Vietnam Project I Pte. hoàn thành giao dịch bán lại cổ phần cho CTCP BCG Energy.

STT	Bên có cam kết	Bên thụ hưởng	Ngày hợp đồng	Tên hợp đồng	Mô tả cam kết
8	BCG Energy	DBS BANK LTD.	9/5/2023	Chứng thư hỗ trợ tài chính	Bảo lãnh một phần việc tuân thủ một số nghĩa vụ cụ thể của CTCP BCG Gaia trong hợp đồng vay 77.500.000 USD với ngân hàng Singapore mà ngân hàng đầu mối cấp tín dụng là DBS Bank Ltd.
9	BCG Energy	Sembcorp Energy Vietnam Project I Pte. Ltd	10/1/2022	Thỏa thuận về một số cam kết	CTCP BCG Energy cam kết bồi hoàn cho Sembcorp Energy Vietnam Project I Pte. Ltd đối với bất kỳ chi phí, thiệt hại thực tế phát sinh cho Sembcorp Energy Vietnam Project I Pte, CTCP Aurai Wind Energy và nhóm công ty con của CTCP Aurai Wind Energy đối với một số rủi ro theo thỏa thuận từ trước giữa nhà đầu tư và BCGE.

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

16. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

❖ Chiến lược kinh doanh và kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2024

Trong năm 2024, tùy vào những tín hiệu trong chính sách về giá của Chính phủ, BCG Energy sẽ nhanh chóng điều chỉnh tiến độ các dự án đang triển khai và đưa vào hoạt động những dự án mới, đặc biệt là các dự án điện gió ngoài khơi, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động của các dự án hiện tại, từng bước mở rộng danh mục đầu tư để trở thành một trong những doanh nghiệp dẫn đầu trong mảng phát triển năng lượng tái tạo tại Việt Nam. Để thực hiện được mục tiêu này, BCG Energy sẽ không ngừng tìm kiếm những đối tác chiến lược với nền tảng tài chính vững mạnh và kinh nghiệm lâu năm trong ngành để cùng đồng hành trong thời gian tới. Bên cạnh đó, BCG Energy cũng sẽ nghiên cứu phát triển sang các nguồn năng lượng tái tạo khác khi có tín hiệu về chính sách và các công nghệ dự trữ điện để làm tăng hiệu suất cho các dự án năng lượng tái tạo. Mục tiêu tăng trưởng là đạt tổng sản lượng phát điện trong danh mục từ 2.000 MW đến năm 2026 và sẵn sàng vươn tầm quốc tế, đóng góp vào sự ổn định an ninh năng lượng cho nước nhà.

Trong ngắn hạn, Công ty sẽ tiếp tục đảm bảo công suất hoạt động của các dự án đang vận hành ở mức tối đa thông qua các hoạt động O&M, công tác vận hành cũng như công tác dự báo hiệu quả những rủi ro thời tiết và quá tải đường truyền tải. Công ty nhận định rằng, các dự án đang vận hành với mức giá điện tốt sẽ tiếp tục đóng vai trò chủ lực trong việc tạo ra nguồn doanh thu lớn, ổn định, đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, từ đó xây dựng một bước đà vững chắc cho việc phát triển những dự án mới.

Nhận thấy được những cơ hội trong vấn đề chính sách, Công ty sẽ thúc đẩy các hoạt động thăm dò ban đầu đối với những lĩnh vực tiềm năng mới như điện rác, hydrogen, LNG,.. để có thể mở rộng danh mục đầu tư, giảm thiểu rủi ro bị phụ thuộc vào một số lĩnh vực nhất định, từ đó tạo thêm nguồn doanh thu mới, củng cố vị thế dẫn đầu của BCG Energy trong lĩnh vực năng lượng tái tạo. Các hoạt động M&A sẽ được tập trung mạnh mẽ đối với lĩnh vực điện mặt trời áp mái, điện gió, điện rác, nhằm tăng khả năng cạnh tranh của Công ty, phù hợp với xu thế chung của thị trường.

Nhằm mở rộng quy mô hoạt động, và linh hoạt hơn trong chính sách phát triển, trong giai đoạn 2024-2026, Công ty sẽ tăng cường kết nối với các chính quyền địa phương để thảo luận về những dự án cung cấp giải pháp Năng Lượng Sạch một cách tổng thể và có tính tích hợp cao, trong đó bao gồm việc xây dựng những khu phức hợp chạy bằng Năng Lượng Sạch, hay một khu công nghiệp được vận hành bởi năng lượng tái tạo và công nghệ dự trữ năng lượng. Những dự án này không chỉ mở ra nhiều cơ hội phát triển cho BCG Energy mà còn đóng góp vào tiến trình phát triển chung của địa phương và nước nhà.

Đứng trước những thách thức tiếp tục kéo dài trong năm 2024 trên thị trường tài chính Việt Nam

nói chung và thị trường thế giới nói riêng, Công ty sẽ linh hoạt trong chiến lược huy động vốn và mở rộng trên nhiều kênh. Mục tiêu của Công ty là tìm kiếm những nguồn vốn phù hợp, đến từ những đối tác chiến lược, có cùng tầm nhìn phát triển trong dài hạn. Nguồn vốn mới được sử dụng để điều chỉnh cơ cấu tài chính, và đầu tư vào những dự án năng lượng tái tạo.

BCG Energy chú trọng xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên môn kế thừa: xây dựng cơ chế thu hút nhân tài, chế độ đãi ngộ, tổ chức bộ máy quản lý chuyên nghiệp cũng như tăng cường công tác đào tạo đội ngũ kế thừa quản lý các cấp đáp ứng được quy mô hoạt động ngày càng phát triển của Công ty.

Nguồn lực dự kiến để đạt được kế hoạch

Trong năm 2023, BCG Energy đã ghi nhận thêm phần doanh thu từ giai đoạn 2 của dự án Phù Mỹ với công suất 114 MWp nhờ việc dự án này đã hoàn tất đàm phán giá điện chuyển tiếp tạm thời với EVN trong tháng 5/2023. Trong năm 2024, Công ty sẽ tiếp tục ghi nhận doanh thu từ các dự án đã đưa vào vận hành thương mại trong các năm trước đó như Nhà máy điện mặt trời BCG Băng Dương, Nhà máy điện mặt trời GAIA, Nhà máy điện mặt trời VNECO - Vĩnh Long, Nhà máy điện mặt trời Phù Mỹ và 74 MWp các dự án điện mặt trời áp mái. Ngoài ra, trong khi chờ cơ chế giá điện mới đối với các dự án điện mặt trời và điện gió, liên doanh BCG – SP Greensky sẽ đẩy mạnh phát triển các dự án điện áp mái, bán điện cho khách hàng là nhà máy, chủ khu công nghiệp. Dự kiến trong năm 2024, trong bối cảnh EVN liên tục cảnh báo về nguy cơ thiếu điện gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, liên doanh này dự kiến sẽ hoàn thành tới 106 MWp điện áp mái theo hình thức nói trên và tạo ra dòng tiền tích cực cho Công ty.

Về nguồn vốn, để bám sát với định hướng dài hạn của Công ty về việc mở rộng danh mục tài sản, tăng lượng công suất phát điện thì Công ty đã có những kế hoạch tăng vốn, gọi vốn như sau:

+ Huy động vốn trên thị trường chứng khoán: Công ty sẽ tận dụng sự sôi động của thị trường chứng khoán để tăng tính đại chúng, tiếp cận đến những nhà đầu tư ở trong và ngoài nước, từ đó sẽ tạo cho Công ty nhiều cơ hội để tăng vốn, gọi vốn.
+ Đối tác chiến lược: Với việc BCG Energy đang nhận được nhiều sự quan tâm từ các đối tác trong và ngoài nước. Công ty cùng làm việc với các định chế tài chính trung gian để sàng lọc, tìm kiếm đối tác chiến lược phù hợp với định hướng. Qua đó giúp Công ty tăng khả năng triển khai dự án và cải thiện sức mạnh tài chính để có thể bám sát với định hướng phát triển đã đề ra.

17. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty

Công ty không có thông tin, tranh chấp kiện tụng.

III. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị

1.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị của Công ty gồm các thành viên sau:

1.2. Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Năm Sinh	CCCD/CMND/Hộ chiếu	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Ng Wee Siong Leonard	1985	K1775060H	Chủ tịch HĐQT - Thành viên độc lập HĐQT	Không điều hành
2	Ông Phạm Minh Tuấn	1977	001077017938	Phó Chủ tịch điều hành HĐQT	Điều hành
3	Ông Nguyễn Mạnh Chiến	1984	001084027932	Phó Chủ tịch HĐQT	Không điều hành
4	Ông Hoàng Trung Thành	1980	048080003950	Phó Chủ tịch HĐQT	Không điều hành
5	Ông Lê Thanh Tùng	1990	038090025444	Thành viên HĐQT	Không điều hành
6	Bà Nguyễn Thị Loan	1987	075187025971	Thành viên HĐQT	Không điều hành
7	Ông Nguyễn Trung Trực	1952	PB3561881	Thành viên độc lập HĐQT	Không điều hành

❖ **Ông Ng Wee Siong Leonard – Chủ tịch Hội đồng quản trị - Thành viên độc lập HĐQT**

- Ngày tháng năm sinh : 26/11/1985
- Nơi sinh : Singapore
- Hộ chiếu số : K1775060H Cấp ngày 05/01/2020 Nơi cấp: Singapore
- Quốc tịch : Singapore
- Dân tộc : Chinese
- Địa chỉ thường trú : Bukit Batok Street 33 Block 330, #09-115, Singapore 650330
- Trình độ học vấn : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Khoa học tại Đại học Quản lý Singapore

- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2011 đến 2012	Deutsche Bank	Nhà phân tích kinh doanh
Từ 2012 đến 2016	JPMorgan Chase Bank	Quản lý dự án và Nhà giao dịch eCom FX
Từ 2016 đến 2019	CTCP Tập đoàn Bamboo Capital	Giám đốc Dự án
Từ 2019 đến nay	CTCP BCG Energy	Thành viên độc lập HĐQT
Từ 06/2021 đến 09/2023	CTCP Đầu tư BFC (tên cũ: CTCP Bamboo Financial Corp)	Thành viên HĐQT
Từ 01/2022 đến 03/05/2024	CTCP Skylar	Thành viên HĐQT
Từ 07/2023 đến nay	CTCP BCG Land	Thành viên độc lập HĐQT
Từ 03/2024 đến nay	CTCP BCG Energy	Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ công tác hiện nay tại BCG Energy: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Thành viên độc lập HĐQT

Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm
Chủ tịch HĐQT - Thành viên độc lập HĐQT	2019 (Thành viên độc lập HĐQT) 03/2024 (Chủ tịch HĐQT)

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Tên tổ chức	Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
CTCP BCG Land	Thành viên độc lập HĐQT	07/2023

- Số cổ phần BCG Energy đang nắm giữ tại 11/06/2024: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.
  - ✓ Số cổ phần cá nhân đang nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.
  - ✓ Số cổ phần đại diện nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
  - ✓ Số cổ phần đại diện nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với BCG Energy: Không có.

- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của BCG Energy.
- Lợi ích liên quan đối với BCG Energy: Không có.

❖ **Ông Phạm Minh Tuấn - Phó Chủ tịch HĐQT**

- Ngày tháng năm sinh : 22/07/1977
- Nơi sinh : Hà Nội
- CCCD số : 001077017938 cấp ngày 17/05/2021 tại: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : P1-C15 Tập thể 8-3, Số 95 Phố 8/3, Phường Quỳnh Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
- Trình độ học vấn : Sau Đại học
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Kinh doanh, Ngân hàng và Tài chính, Đại học Monash, Úc

  Chứng chỉ của Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh quốc (ACCA)
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1999 đến 2002	PricewaterhouseCoopers Vietnam Limited	Kiểm toán viên
Từ 2005 đến 2010	PwC Canada	Chuyên viên Kiểm toán cao cấp
Từ 2010 đến 2011	Sears Canada	Quản lý về Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế
Từ 2011 đến 2013	Citibank Canada	Phó chủ tịch
Từ 2013 đến 04/2017	Ngân hàng Montreal	Quản lý tài chính cao cấp
Từ 08/2016 đến 03/2021	CTCP Năng lượng BCG – Băng Dương	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Từ 04/2017 đến 03/2021	CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Từ 08/2017 đến 06/2020	CTCP Tập đoàn Bamboo Capital	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Từ 05/2017 đến 11/2020	CTCP BCG Energy	Thành viên HĐQT
Từ 12/2017 đến nay	CTCP BCG Energy	Tổng Giám đốc
Từ 10/2018 đến 03/2020	Công ty TNHH Skylight Power	Chủ tịch HĐTV
Từ 02/2019 đến 03/2020	CTCP BCG Mega Solar	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Từ 07/2020 đến nay	CTCP Aurai Wind Energy	Chủ tịch HĐQT
Từ 11/2019 đến 01/2022	CTCP Skylar	Phó Chủ tịch HĐQT
Từ 03/2020 đến 3/2021	CTCP Nông Thôn Việt Energy	Thành viên HĐQT
Từ 04/2020 đến nay	CTCP Phát triển Tầm nhìn Năng Lượng Sạch	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc điều hành
Từ 06/2020 đến nay	CTCP Tập đoàn Bamboo Capital	Phó Chủ tịch HĐQT
Từ 12/2020 đến nay	CTCP BCG Energy	Phó Chủ tịch HĐQT
Từ 11/2020 đến nay	Công ty TNHH Đông Thành 1	Chủ tịch HĐTV
Từ 11/2020 đến nay	Công ty TNHH Đông Thành 2	Chủ tịch HĐTV
Từ 12/2021 đến 08/2023	CTCP BCG Financial	Phó Chủ tịch HĐQT
Từ 12/2021 đến 10/2022	Tổng CTCP Bảo hiểm AAA	Phó Chủ tịch HĐQT
Từ 01/2022 đến 07/2023	CTCP Skylar	Chủ tịch HĐQT
Từ 10/2022 đến nay	Tổng CTCP Bảo hiểm AAA	Chủ tịch HĐQT
Từ 02/2024 đến nay	CTCP Đầu tư - Phát triển Tâm Sinh Nghĩa	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Từ 04/2024 đến nay	CTCP Tâm Sinh Nghĩa Hòn Đất	Tổng Giám đốc
Từ 04/2024 đến nay	CTCP Tâm Sinh Nghĩa Long An	Tổng Giám đốc

- Chức vụ công tác hiện nay tại BCG Energy: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm
Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	12/2017; Và tái bổ nhiệm 12/2022

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Tên tổ chức	Chức vụ	Thời gian bầu /bổ nhiệm
CTCP Tập đoàn Bamboo Capital	Phó Chủ tịch HĐQT	06/2020
CTCP Aurai Wind Energy	Chủ tịch HĐQT	07/2020
CTCP Phát triển Tầm nhìn Năng Lượng Sạch	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc điều hành	04/2020
Công ty TNHH Đông Thành 1	Chủ tịch HĐTV	11/2020
Công ty TNHH Đông Thành 2	Chủ tịch HĐTV	11/2020
Tổng CTCP Bảo hiểm AAA	Chủ tịch HĐQT	10/2022
CTCP Đầu tư - Phát triển Tâm Sinh Nghĩa	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	02/2024
CTCP Tâm Sinh Nghĩa Hòn Đất	Tổng Giám đốc	04/2024
CTCP Tâm Sinh Nghĩa Long An	Tổng Giám đốc	04/2024

- Số cổ phần BCG Energy đang nắm giữ tại 11/06/2024: 149.320.000 cổ phần, chiếm 20,4548% vốn điều lệ.
  - ✓ Số cổ phần cá nhân đang nắm giữ: 10.000.000 cổ phần, chiếm 1,3699% vốn điều lệ.
  - ✓ Số cổ phần đại diện nắm giữ: 139.320.000 cổ phần, chiếm 19,0849% vốn điều lệ (Đại diện quản lý phần vốn góp của CTCP Tập đoàn Bamboo Capital).
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan: 348.300.000 cổ phần, chiếm 47,7123% vốn điều lệ. Bao gồm:

STT	Tên người có liên quan	Mối quan hệ	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	CTCP Tập đoàn Bamboo Capital	Ông Phạm Minh Tuấn giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT	27C Quốc Hương, Phường Thảo Điền, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	348.300.000	47,7123
	Tổng cộng			**348.300.000**	**47,7123**

- Các khoản nợ đối với BCG Energy: Không có.

- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của BCG Energy.
- Lợi ích liên quan đối với BCG Energy: Không có.

❖ **Ông Nguyễn Mạnh Chiến – Phó Chủ tịch HĐQT**

- Ngày tháng năm sinh : 28/10/1984
- Nơi sinh : Hà Nội
- CCCD số : 001084027932 ngày cấp: 23/02/2018 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tổ dân phố Chính Trung - Trâu Quỳ - Gia Lâm Hà Nội
- Trình độ học vấn : Sau đại học
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh Đại học Bắc Alabama Hoa Kỳ
- Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
Từ 2007 đến 2009	Công ty FPT	Trợ lý Tổng Giám đốc FPT Land
Từ 2013 đến 2018	Bộ Y Tế	2013 đến 2015: Thư ký Hội đồng đạo đức Bộ Y tế 2015-2018: Phụ trách đấu thầu Ban quản lý dự án Bộ Y tế
Từ 2018 đến 12/2020	CTCP BCG Energy	Thành viên HĐQT
Từ 12/2020 đến nay	CTCP BCG Energy	Phó Chủ tịch HĐQT phụ trách Đối ngoại
Từ 01/2021 đến nay	CTCP 3K Plus Việt Nam	Thành viên HĐQT
Từ 08/2021 đến 08/2021	CTCP BCG Financial	Thành viên HĐQT
Từ 12/2021 đến nay	Tổng CTCP Bảo hiểm AAA	Phó Chủ tịch HĐQT
Từ 02/2024 đến 04/2024	CTCP Đầu tư - Phát triển Tâm Sinh Nghĩa	Chủ tịch HĐQT
Từ 04/2024 đến nay	CTCP Đầu tư - Phát triển Tâm Sinh Nghĩa	Phó Chủ tịch Điều hành HĐQT

Từ 04/2024 đến nay	CTCP HTC Holding	Phó Chủ tịch HĐQT
Từ 04/2024 đến nay	CTCP Tâm Sinh Nghĩa Hòn Đất	Chủ tịch HĐQT
Từ 04/2024 đến nay	CTCP Tâm Sinh Nghĩa Long An	Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ công tác hiện nay tại BCG Energy: Phó Chủ tịch HĐQT

Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm
Phó Chủ tịch HĐQT phụ trách Đối ngoại	12/2020

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Tổ chức	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm/bầu
Tổng CTCP Bảo hiểm AAA	Phó Chủ tịch HĐQT	12/2021
CTCP 3K Plus Việt Nam	Thành viên HĐQT	01/2021
CTCP HTC Holding	Phó Chủ tịch HĐQT	04/2024
CTCP Đầu tư - Phát triển Tâm Sinh Nghĩa	Phó Chủ tịch Điều hành HĐQT	04/2024
CTCP Tâm Sinh Nghĩa Hòn Đất	Chủ tịch HĐQT	4/2024
CTCP Tâm Sinh Nghĩa Long An	Chủ tịch HĐQT	4/2024

- Số cổ phần BCG Energy đang nắm giữ tại 11/06/2024: 105.490.000 cổ phần, chiếm 14,4506 % vốn điều lệ.

  ✓ Số cổ phần cá nhân đang nắm giữ: 1.000.000 cổ phần, chiếm 0,1370 % vốn điều lệ.

  ✓ Số cổ phần đại diện nắm giữ: 104.490.000 cổ phần, chiếm 14,3137% vốn điều lệ.

- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan: 348.300.000 cổ phần, chiếm 47,7123% vốn điều lệ. Bao gồm:

STT	Tên người có liên quan	Mối quan hệ	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ nắm giữ (%)

1	CTCP Tập đoàn Bamboo Capital	Là đại diện phần vốn góp của CTCP Tập đoàn Bamboo Capital tại BCG Energy	27C Quốc Hương, Phường Thảo Điền, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	348.300.000	47,7123
	Tổng cộng			**348.300.000**	**47,7123**

-
- Các khoản nợ đối với BCG Energy: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của BCG Energy.
- Lợi ích liên quan đối với BCG Energy: Không có.

❖ **Ông Hoàng Trung Thành – Phó Chủ tịch HĐQT**

- Ngày tháng năm sinh : 04/08/1980
- Nơi sinh : Đà Nẵng
- CCCD số : 048080003950 Ngày cấp: 04/09/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 111/1 Bạch Đằng, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Trình độ học vấn : Sau đại học
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quan hệ Kinh tế đối ngoại Đại học Ngoại Thương Việt Nam

  Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh Quốc tế Đại học San Diego, Hoa Kỳ

  Thạc sỹ Kỹ Thuật tài chính thực hành Trường Cao học Claremont, Hoa Kỳ

  Tiến sỹ Quản trị kinh doanh chuyên ngành Tài chính Trường Cao học Claremont, Hoa Kỳ
- Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
Từ 2003 – 2013	Viện Công Nghệ Viễn Thông	Nhân viên phòng Quản lý Tổng hợp
Từ 2011 – 2013	Trường Cao học Claremont, Hoa Kỳ	Giáo sư

Từ 2013 – 2014	Viện Công Nghệ Viễn Thông	Trưởng phòng Phòng Tư vấn Công nghệ Thông tin
Từ 2013 – 2014	Viện Công Nghệ Viễn Thông	Trợ lý Viện Trưởng
Từ 2014 đến nay	Viện Công Nghệ Viễn Thông	Phó Viện Trưởng
Từ 03/2024 đến nay	CTCP BCG Energy	Phó Chủ tịch HĐQT
Từ 04/2024 đến nay	CTCP Tập đoàn Bamboo Capital	Thành viên HĐQT
Từ 03/05/2024 đến nay	CTCP Skylar	Thành viên HĐQT
Từ 06/05/2024 đến nay	CTCP điện gió BCG Điện Biên Đông	Thành viên HĐQT
Từ 04/2024 đến nay	CTCP Tâm Sinh Nghĩa Hòn Đất	Thành viên HĐQT
Từ 04/2024 đến nay	CTCP Tâm Sinh Nghĩa Long An	Thành viên HĐQT
Từ tháng 5/2024 đến nay	CTCP ERAX	Thành viên HĐQT
Từ 04/2024 đến nay	Công ty TNHH Hanwha BCGE O&M	Phó Tổng Giám đốc
Từ 06/2024 đến nay	CTCP Aton	Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ

- Chức vụ công tác hiện nay tại BCG Energy: Phó Chủ tịch HĐQT

Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm
Phó Chủ tịch HĐQT	03/2024

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Tổ chức	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm/bầu
Viện Công Nghệ Viễn Thông thuộc Viện Hàn Lâm Khoa Học và Công Nghệ Việt Nam	Phó Viện Trưởng	2014
CTCP Tập đoàn Bamboo Capital	Thành viên HĐQT	04/2024
CTCP Skylar	Thành viên HĐQT	03/05/2024
CTCP BCG Điện Gió Điện Biên Đông	Thành viên HĐQT	6/5/2024

CTCP Tâm Sinh Nghĩa Hòn Đất	Thành viên HĐQT	04/2024
CTCP Tâm Sinh Nghĩa Long An	Thành viên HĐQT	04/2024
CTCP ERAX	Thành viên HĐQT	05/2024
Công ty TNHH Hanwha BCGE O&M	Phó Tổng Giám đốc	04/2024
CTCP Aton	Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ	06/2024

- Số cổ phần BCG Energy đang nắm giữ tại 11/06/2024: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.
  - ✓ Số cổ phần cá nhân đang nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.
  - ✓ Số cổ phần đại diện nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với BCG Energy: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của BCG Energy.
- Lợi ích liên quan đối với BCG Energy: Không có

❖ **Ông Lê Thanh Tùng – Thành viên HĐQT**

- Ngày tháng năm sinh : 21/10/1990
- Nơi sinh : Thanh Hóa
- CCCD số : 038090025444 cấp ngày 09/12/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tổ dân phố số 12, Nhân Mỹ, Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Trình độ học vấn : Sau đại học
- Trình độ chuyên môn : Tiến sĩ Đầu tư và Tài chính, Middlesex University, London
- Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2014 – 2015	MAERSK LINE	Giám đốc bộ phận Quản lý khách hàng

Từ 2015 đến 2016	Adidas	Phó Giám đốc thương mại
Từ 11/2021 đến 07/2023	CTCP Tập đoàn Bamboo Capital	Phó chánh Văn phòng HĐQT
Từ 07/2022 đến 06/2023	CTCP BCG Energy	Thành viên độc lập HĐQT
Từ 06/2023 đến nay	CTCP BCG Energy	Thành viên HĐQT
Từ 08/2022 đến 04/2024	Tổng CTCP Bảo hiểm AAA	Thành viên BKS
Từ 03/2023 đến 04/2024	CTCP Dược phẩm Tipharco	Thành viên HĐQT
Từ 03/2023 đến nay	CTCP Tập đoàn Bamboo Capital	Giám đốc Khối nghiên cứu Phân tích Đầu tư và Quan hệ Cổ đông
Từ 04/2023 đến nay	CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	Thành viên HĐQT
Từ 06/2023 đến 01/2024	CTCP Dược Tesla	Thành viên HĐQT
Từ 07/2023 đến nay	CTCP BCG Land	Thành viên HĐQT
Từ 07/2023 đến nay	CTCP Dược phẩm Tipharco	Tổng Giám đốc
Từ 04/2024 đến nay	CTCP Dược phẩm Tipharco	Phó Chủ tịch HĐQT
Từ 04/2024 đến nay	Tổng CTCP Bảo hiểm AAA	Thành viên HĐQT

- Chức vụ công tác hiện nay tại BCG Energy: Thành viên HĐQT

Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm
Thành viên HĐQT	06/2023

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Tổ chức	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm/bầu
CTCP Tập đoàn Bamboo Capital	Giám đốc Khối nghiên cứu Phân tích Đầu tư và Quan hệ Cổ đông	03/2023
Tổng CTCP Bảo hiểm AAA	Thành viên HĐQT	04/2024
CTCP Dược phẩm Tipharco	Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc	03/2023
CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	Thành viên HĐQT	04/2023

CTCP BCG Land	Thành viên HĐQT	07/2023

- Số cổ phần BCG Energy đang nắm giữ tại 11/06/2024: 3.100.000 cổ phần, chiếm 0,4247% vốn điều lệ.
  - ✓ Số cổ phần cá nhân đang nắm giữ: 3.100.000 cổ phần, chiếm 0,4247% vốn điều lệ.
  - ✓ Số cổ phần đại diện nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với BCG Energy: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của BCG Energy.
- Lợi ích liên quan đối với BCG Energy: Không có

❖ **Bà Nguyễn Thị Loan – Thành viên HĐQT**

- Ngày tháng năm sinh : 05/08/1987
- Nơi sinh : TP. Hồ Chí Minh
- CCCD số : 075187025971
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 370/12 Phạm Văn Bạch, Phường 15, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
- Trình độ học vấn : Sau đại học
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Kinh tế Tài chính Ngân hàng
- Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
Từ 2009 đến 2011	Tập đoàn Tân Tạo	Chuyên viên phân tích tài chính
Từ 2011 đến 2012	CTCP Đầu tư Tân Đức & Trường Đại học Tân Tạo (thuộc tập đoàn Tân Tạo)	Kế toán trưởng
Từ 2012 đến 2014	Imperial Tobacco International Ltd	Trưởng phòng Tài chính doanh nghiệp

Từ 2014 đến 2021	Philip Morris International	Giám đốc Khối kiểm soát Tài chính – Khu vực Đông Nam Á
Từ 07/2021 đến 01/2022	Heineken Vietnam	Giám đốc Kiểm soát Tài chính Thương mại
Từ 03/2022 đến 10/2023	CTCP BCG Land	Giám đốc Tài chính phụ trách Khối Tài chính Kế toán
Từ 07/2022 đến 10/2023	CTCP King Crown Riverside	Tổng Giám đốc
Từ 10/2022 đến 10/2023	CTCP BCG Land	Phó Tổng Giám đốc Điều hành
Từ 10/2022 đến 08/2023	Công ty TNHH Phoenix Mountain	Thành viên Hội đồng thành viên kiêm Tổng Giám đốc
Từ 09/2023 đến nay	CTCP BCG Energy	Thành viên HĐQT

- Chức vụ công tác hiện nay tại BCG Energy: Thành viên HĐQT

Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm
Thành viên HĐQT	09/2023

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Số cổ phần BCG Energy đang nắm giữ tại 11/06/2024: 20.000 cổ phần, chiếm 0,0027% vốn điều lệ.
  - ✓ Số cổ phần cá nhân đang nắm giữ: 20.000 cổ phần, chiếm 0,0027% vốn điều lệ.
  - ✓ Số cổ phần đại diện nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với BCG Energy: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của BCG Energy.
- Lợi ích liên quan đối với BCG Energy: Không có

❖ **Ông Nguyễn Trung Trực – Thành viên độc lập HĐQT**

- Ngày tháng năm sinh : 04/12/1952
- Nơi sinh : Mỹ Tho
- Hộ chiếu số : PB3561881 Ngày cấp: 05/01/2022 Nơi cấp: Úc
- Quốc tịch : Úc

- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 25/61 Nguyễn Bỉnh Khiêm, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM
- Trình độ học vấn : Sau đại học
- Trình độ chuyên môn : Thạc Sỹ Kinh Tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 01/1977 – 10/1977	Bộ Tài Chính Úc	Chuyên viên
Từ 01/1978 – 12/1985	Văn phòng Bộ Trưởng / Thủ Tướng Papua New Guinea	Cố Vấn Kinh Tế - Chuyên gia Kinh Tế
Từ 01/1987 – 11/1988	Văn Phòng Thủ Tướng Thái Lan	Cố Vấn Kinh Tế - Chuyên gia Kinh Tế
Từ 12/1988 – 1989	Ngân Hàng Tư Vấn Đầu Tư, Úc - DBSM	Chuyên Viên Phân Tích Công Ty
Từ 12/1989 – 1990	Công ty Dylup, Úc	Tổng Giám đốc
Từ 1990 – 1995	Công ty Peregrine Capital Vietnam	Tổng Giám Đốc
Từ 2005 – 2007	Công Ty Phần Mềm Bscaler Tại Silicon Valley, California, Mỹ	Tổng Giám Đốc
Từ 2005 – 2010	Hội Bảo Trợ Bệnh Nhân Nghèo TP.HCM	Cố Vấn Tài Chính
Từ 2005 – 2010	Hội Bảo Trợ Bệnh Nhân Nghèo Kiên Giang	Ủy viên Ban chấp hành
Từ 2005 – 2007	Công ty Sovico International Holdings	Cố vấn Chủ tịch
Từ 2005 đến nay	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Việt Ta	Tổng Giám đốc
Từ 03/2024 đến nay	CTCP BCG Energy	Thành viên độc lập HĐQT

- Chức vụ công tác hiện nay tại BCG Energy: Thành viên độc lập HĐQT

Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm

Thành viên độc lập HĐQT	03/2024

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Tổ chức	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm/bầu
Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Việt Ta	Tổng Giám đốc	2005

- Số cổ phần BCG Energy đang nắm giữ tại 11/06/2024: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - ✓ Số cổ phần cá nhân đang nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - ✓ Số cổ phần đại diện nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0 vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0 vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với BCG Energy: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của BCG Energy.
- Lợi ích liên quan đối với BCG Energy: Không có

2. Ban kiểm soát

2.1. Danh sách Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Năm Sinh	CCCD/CMND/Hộ chiếu	Chức vụ
1	Đồng Hải Hà	1977	068077000136	Trưởng Ban kiểm soát
2	Nguyễn Viết Cương	1983	025992026	Phó Ban Kiểm soát
3	Huỳnh Thị Kim Tuyến	1966	025166000168	Thành viên Ban kiểm soát

2.2. Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban Kiểm soát

❖ **Ông Đồng Hải Hà – Trưởng Ban Kiểm soát**

- Ngày tháng năm sinh : 04/07/1977
- Nơi sinh : Lâm Đồng
- CCCD số : 068077000136 Ngày cấp: 30/08/2019 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 200/1/12 Bình Lợi, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ học vấn : Sau Đại học
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư – Đại học Kiến trúc TP.HCM

  Thạc sĩ Quản lý Kỹ thuật Xây dựng - Swinburne University of Technology, Australia

  Cử nhân Luật – Đại học Đà Lạt
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1998 đến 2000	Công ty Liên danh Kumagai – Kukdong – Astaldi	Kỹ sư giám sát
Từ 2000 đến 2003	Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh	Chuyên viên Quản lý dự án
Từ 2004 đến 2010	Ban Quản Lý Dự án Đầu tư xây dựng Thủ Thiêm	Phó Giám đốc
Từ 2010 đến 2013	CTCP Địa ốc Nam Việt	Giám đốc dự án
Từ 2013 đến 2017	Ban Quản lý dự án - Sở Y Tế TP.HCM	Trưởng phòng Quản lý dự án
Từ 2017 đến 2020	Trung tâm Dịch vụ - Tư vấn Đầu tư, Xây dựng Thủ Thiêm	Trưởng phòng Kỹ thuật – Công trình
Từ 08/2020 đến 06/2022	CTCP BCG Energy	Phó Tổng Giám đốc
Từ 08/2020 đến nay	CTCP Aurai Wind Energy	Thành viên HĐQT
Từ 09/2020 đến nay	CTCP BCG Wind Sóc Trăng	Thành viên HĐQT
Từ 10/2020 đến nay	CTCP Điện gió BCG Khai Long 2	Phó Chủ tịch HĐQT
Từ 12/2020 đến 07/2020	CTCP BCG Wind Sóc Trăng	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 02/2021 đến nay	Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 1	Thành viên HĐTV
Từ 02/2021 đến 10/2021	Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 1	Tổng Giám đốc
Từ 02/2021 đến 02/2022	Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2	Tổng Giám đốc
Từ 02/2021 đến nay	CTCP Điện gió BCG Khai Long 1	Phó Chủ tịch HĐQT
Từ 02/2021 đến 07/2022	CTCP Điện gió BCG Khai Long 1	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Từ 03/2021 đến 07/2022	CTCP Điện gió BCG Khai Long 2	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Từ 05/2021 đến nay	CTCP Điện gió BCG Khai Long 3	Phó Chủ tịch HĐQT
Từ 05/2021 đến 07/2022	CTCP Điện gió BCG Khai Long 3	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Từ 02/2022 đến nay	Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2	Thành viên HĐTV
Từ 06/2022 đến nay	CTCP BCG Land	Trưởng Ban kiểm soát
Từ 07/2022 đến nay	CTCP BCG Energy	Trưởng Ban kiểm soát
Từ 07/2022 đến nay	CTCP Tập đoàn Bamboo Capital	Trưởng Ban kiểm soát
Từ 08/2022 đến nay	Tổng CTCP Bảo hiểm AAA	Trưởng Ban kiểm soát
Từ 03/2023 đến nay	CTCP Dược phẩm Tipharco	Trưởng Ban kiểm soát
Từ 05/2023 đến nay	CTCP Phát triển Nguyễn Hoàng	Trưởng Ban kiểm soát
Từ 06/2023 đến nay	Công ty TNHH Tracodi E&C	Trưởng Ban kiểm soát

- Chức vụ công tác hiện nay tại BCG Energy: Trưởng Ban kiểm soát

Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm
Trưởng Ban Kiểm soát	07/2022

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Tên tổ chức	Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
CTCP Aurai Wind Energy	Thành viên HĐQT	08/2020
CTCP BCG Wind Sóc Trăng	Thành viên HĐQT	09/2020
CTCP Điện gió BCG Khai Long 2	Phó Chủ tịch HĐQT	10/2020
CTCP Điện gió BCG Khai Long 1	Phó Chủ tịch HĐQT	02/2021
Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 1	Thành viên HĐTV	02/2021
CTCP Điện gió BCG Khai Long 3	Phó Chủ tịch HĐQT	05/2021
Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2	Thành viên HĐTV	02/2022
CTCP BCG Land	Trưởng Ban kiểm soát	06/2022
CTCP Tập đoàn Bamboo Capital	Trưởng Ban Kiểm soát	07/2022
Tổng CTCP Bảo hiểm AAA	Trưởng Ban Kiểm soát	08/2022
CTCP Dược phẩm Tipharco	Trưởng Ban Kiểm soát	03/2023
CTCP Phát triển Nguyễn Hoàng	Trưởng Ban kiểm soát	05/2023
CT TNHH Tracodi E&C	Trưởng Ban kiểm soát	06/2023

- Số cổ phần BCG Energy đang nắm giữ tại 11/06/2024: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - ✓ Số cổ phần cá nhân đang nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - ✓ Số cổ phần đại diện nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0 vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với BCG Energy: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của BCG Energy.
- Lợi ích liên quan đối với BCG Energy: Không có

❖ **Ông Nguyễn Viết Cương – Phó Ban Kiểm soát**

- Ngày tháng năm sinh : 23/09/1983
- Nơi sinh : Thanh Hóa
- CMND số : 025992026 Cấp ngày 13/01/2015 Nơi cấp: CA Tp Hồ Chí Minh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 72/53/22/10 Đường số 4, Khu phố 6, Phường Hiệp Bình Phước, TP. Thủ Đức, TP.HCM
- Trình độ học vấn : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Luật

  Chứng chỉ kiểm toán viên

  Chứng chỉ đào tạo Luật sư Việt Nam
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2008 đến 2015	Công ty Kiểm toán Phía Nam	Kiểm toán viên
Từ 2015 đến 02/2016	CTCP Tập đoàn Bamboo Capital	Trưởng Bộ phận Kiểm toán nội bộ
Từ 02/2016 đến 12/2016	CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	Thành viên Ban Kiểm soát
Từ 12/2016 đến nay	CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	Trưởng Ban Kiểm soát
Từ 5/2019 đến nay	CTCP Tập đoàn Bamboo Capital	Thành viên Ban Kiểm soát
Từ 12/2020 đến 05/2022	CTCP BCG Land	Trưởng Ban Kiểm soát
Từ 12/2020 đến-05/2022	CTCP BCG Energy	Thành viên Ban Kiểm soát
Từ 05/2022 đến nay	CTCP BCG Land	Phó Ban Kiểm soát
Từ 07/2022 đến nay	CTCP BCG Energy	Phó Ban Kiểm soát
Từ 05/2023 đến nay	CTCP Xuất khẩu Lao động TRACODI	Trưởng Ban Kiểm soát

- Chức vụ công tác hiện nay tại BCG Energy: Phó Ban kiểm soát

Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm

Phó Ban Kiểm soát	07/2022

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Tên tổ chức	Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	Trưởng Ban kiểm soát	12/2016
CTCP BCG Land	Phó Ban Kiểm soát	05/2022
CTCP Tập đoàn Bamboo Capital	Thành viên Ban Kiểm soát	05/2019
CTCP Xuất khẩu Lao động TRACODI	Trưởng Ban Kiểm soát	05/2023

- Số cổ phần BCG Energy đang nắm giữ tại 11/06/2024: 10.000 cổ phần, chiếm 0,0014 % vốn điều lệ.
  - ✓ Số cổ phần cá nhân đang nắm giữ: 10.000 cổ phần, chiếm 0,0014 % vốn điều lệ.
  - ✓ Số cổ phần đại diện nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với BCG Energy: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của BCG Energy.
- Lợi ích liên quan đối với BCG Energy: Không có

❖ **Bà Huỳnh Thị Kim Tuyến – Thành viên Ban Kiểm soát**

- Ngày tháng năm sinh : 10/06/1966
- Nơi sinh : Vĩnh Phú
- CCCD số : 025166000168 Ngày cấp: 11/06/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 23 Lê Quý Đôn, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ học vấn : Trung cấp
- Trình độ chuyên môn : Trung cấp Kế toán Học viện Tài chính – Phân viện TP.HCM
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 12/1984 – 04/1986	Xí nghiệp Xây dựng Đường sắt 610	Kế toán
Từ 04/1986 – 07/1992	Xí nghiệp Vật tư Thiết bị 624	Kế toán
Từ 07/1992 – 1997	Xí nghiệp Xây dựng số 4 - Công ty Đầu tư Phát triển Giao thông và Vận tải (nay là CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải)	Kế toán Tổng hợp
Từ 1997 – 2000	Công ty Đầu tư Phát triển Giao thông và Vận tải (nay là CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải)	Kế toán Tổng hợp
Từ 2000 – 2005	Công ty Đầu tư Phát triển Giao thông và Vận tải (nay là CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải)	Phó phòng Tài chính Kế toán
Từ 2005 – 04/2006	Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải (nay là CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải)	Trưởng Ban Quản lý dự án Nhà máy Bột giấy Phương Nam
Từ 04/2006 – 12/2016	Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải (nay là CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải)	Phó phòng Tài chính Kế toán (nay là Phòng Kế toán)
Từ 12/2016 – 04/2022	CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	Thành viên Ban kiểm soát
Từ 01/2017 – 06/2020	CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	Trưởng Ban nguồn vốn
Từ 09/2017 – 01/2021	Công ty TNHH B.O.T ĐT 830	Thành viên HĐTV
Từ 10/2018 đến nay	Công ty TNHH Liên doanh Khai thác Chế biến Vật liệu Xây dựng An Giang	Trưởng Ban kiểm soát
Từ 01/2019 – 11/2022	CTCP Tapiotek	Thành viên HĐQT
Từ 01/2019 – 10/2022	CTCP Tracodi Trading & Consulting (nay là CTCP Indoba Trading)	Thành viên HĐQT

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 12/2019 đến nay	CTCP White Magnolia	Chủ tịch HĐQT
Từ 06/2020 – 04/2023	CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang	Phó Chủ tịch HĐQT
Từ 07/2020 – 10/2022	CTCP Tracodi Trading & Consulting (nay là CTCP Indoba Trading)	Phó Tổng Giám đốc
Từ 07/2020 – 05/2023	CTCP Đầu tư và Dịch vụ Helios	Phó Tổng Giám đốc
Từ 01/2021 đến nay	Công ty TNHH B.O.T ĐT 830	Phó Chủ tịch HĐTV
Từ 04/2021 - 10/2022	CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ An Khang Land	Thành viên HĐQT
Từ 12/2021 – 11/2022	CTCP Phát triển Nguyễn Hoàng	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
Từ 12/2021 đến nay	CTCP TCD Plus	Trưởng Ban kiểm soát
Từ 04/2017 – 05/2023	CTCP Xuất khẩu Lao động TRACODI	Thành viên Ban kiểm soát
Từ 12/2019 đến nay	Công ty TNHH Pegas	Giám đốc
Từ 05/2020 đến nay	CTCP Thắng Phương	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Từ 03/2022 đến nay	Công ty Taxi Việt Nam	Thành viên HĐTV
Từ 04/2022 – 10/03/2023	CTCP Vxperia	Chủ tịch HĐQT
Từ 04/2022 – 04/2023	CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	Thành viên HĐQT
Từ 10/2022 đến nay	CTCP Đầu tư và Thương mại Shuaa (tên cũ: CTCP Tracodi Trading & Consulting)	Chủ tịch HĐQT
Từ 10/2022 đến nay	CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ An Khang Land	Phó Chủ tịch HĐQT
Từ 10/2022 đến nay	CTCP BCG Land	Phó Chủ tịch HĐQT
Từ 03/2023 đến nay	Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas	Thành viên HĐTV
Từ 04/2023 đến nay	CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	Phó Chủ tịch HĐQT

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 03/2024 đến nay	CTCP BCG Energy	Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ công tác hiện nay tại BCG Energy: Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm
Thành viên Ban Kiểm soát	03/2024

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Tổ chức	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm/bầu
Công ty TNHH Liên doanh Khai thác Chế biến Vật liệu Xây dựng An Giang	Trưởng Ban kiểm soát	10/2018
Công ty TNHH Pegas	Giám đốc	06/2019
CTCP White Magnolia	Chủ tịch HĐQT	12/2019
CTCP Thắng Phương	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	05/2020
Công ty TNHH B.O.T ĐT 830	Phó Chủ tịch HĐTV	01/2021
CTCP TCD Plus	Trưởng Ban kiểm soát	12/2021
Công ty Taxi Việt Nam	Thành viên HĐTV	03/2022
CTCP Đầu tư và Thương mại Shuaa (tên cũ: CTCP Tracodi Trading & Consulting)	Chủ tịch HĐQT	10/2022
CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ An Khang Land	Phó Chủ tịch HĐQT	10/2022
CTCP BCG Land	Phó Chủ tịch HĐQT	10/2022
Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas	Thành viên HĐTV	03/2023
CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	Phó Chủ tịch HĐQT	04/2023

- Số cổ phần BCG Energy đang nắm giữ tại 11/06/2024: 21.000.000 cổ phần, chiếm 2,8767 % vốn điều lệ.

  ✓ Số cổ phần cá nhân đang nắm giữ: 21.000.000 cổ phần, chiếm 2,8767 % vốn điều lệ.

  ✓ Số cổ phần đại diện nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với BCG Energy: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của BCG Energy.
- Lợi ích liên quan đối với BCG Energy: Không có

3. Ban Tổng Giám đốc

3.1. Danh sách Ban Tổng Giám đốc

STT	Họ và tên	Năm Sinh	CCCD/CMND/ Hộ chiếu	Chức vụ
1	Phạm Minh Tuấn	1977	001077017938	Tổng Giám đốc
2	Phạm Nguyễn Ngọc Thương	1991	068191001956	Phó Tổng Giám đốc
3	Vũ Vân Ngọc Nicki	1992	C3JJ7CKVC	Phó Tổng Giám đốc
4	Nguyễn Giang Nam	1983	037083000016	Phó Tổng Giám đốc
5	Lưu Khánh Trường	1991	068091012017	Kế toán trưởng

3.2. Sơ yếu lý lịch Ban Tổng Giám đốc

❖ **Ông Phạm Minh Tuấn – Tổng Giám đốc**

(Vui lòng xem thông tin chi tiết tại mục Sơ yếu lý lịch của HĐQT phía trên)

❖ **Bà Phạm Nguyễn Ngọc Thương – Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Tài chính**

- Ngày tháng năm sinh : 09/08/1991
- Nơi sinh : Lâm Đồng
- CCCD số : 068191001956 Cấp ngày: 23/04/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : E27.4 Phú Hoàng Anh, ấp 5, Phường Phước Kiển, Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Trình độ học vấn : Sau đại học
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Kinh doanh – Chuyên ngành Phân tích định lượng và Kinh tế lượng Đại học Monash, Úc

  Cử nhân Kinh tế Tài chính - Viện Công Nghệ Hoàng Gia Melbourne (RMIT Việt Nam)
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 12/2013 đến 02/2015	The Grand Ho Tram Strip – dự án của Asian Coast Development Limited	Kế toán thanh toán/Trưởng phòng Nguồn vốn
Từ/ 09/2017 đến 02/2019	Park Hyatt Melbourne, Úc	Trưởng bộ phận Kiểm soát chi phí
Từ 12/2013 đến 08/2019	Công ty Asian Coast Development Limited (ACDL)	Trưởng phòng Phân tích tài chính và tư vấn cấp cao
Từ 05/2019 đến 05/2020	CTCP Đầu tư Thương mại Quốc tế Mặt Trời Đỏ (Redsun-ITI Corporation)	Cố vấn tài chính cấp cao cho HĐQT
Từ 05/2020 đến 01/2021	CTCP BCG Land	Phó Tổng Giám đốc phụ trách hoạt động Marketing, Khai thác Vận hành và Quản lý dự án
Từ 05/2020 đến 01/2021	Công ty TNHH Du lịch sinh thái Cồn Bắp	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Khai thác và Vận hành dự án
Từ 09/2020 đến 04/2022	CTCP Tập đoàn Bamboo Capital	Giám đốc Khối Huy động vốn và Đánh giá hiệu quả đầu tư
Từ 10/2020 đến nay	CTCP D'or Hospitality	Chủ tịch HĐQT
Từ 01/2021 đến nay	CTCP BCG Energy	Phó Tổng Giám đốc/ Giám đốc Tài chính
Từ 11/2022 đến nay	CTCP Phát triển Điện Gia Huy	Thành viên HĐQT
Từ 07/2023 đến nay	CTCP Skylar	Tổng Giám đốc kiêm Chủ tịch HĐQT
Từ 07/2023 đến nay	CTCP BCG Vĩnh Long	Chủ Tịch HĐQT

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 07/2023 đến nay	CTCP Năng Lượng BCG Thạnh Hóa	Thành viên HĐQT
Từ 07/2023 đến nay	CTCP BCG GAIA	Thành viên HĐQT
Từ 07/2023 đến nay	CTCP Năng Lượng Hanwha - BCG Băng Dương	Thành viên HĐQT
Từ 07/2023 đến nay	CTCP Năng Lượng BCG - Băng Dương	Thành viên HĐQT
Từ 08/2023 đến 02/2024	CTCP Cosmos Solar	Chủ Tịch HĐQT
Từ 08/2023 đến nay	CTCP Herb Solar	Chủ Tịch HĐQT
Từ 082023 đến nay	CTCP Orchid Solar	Chủ Tịch HĐQT
Từ 08/2023 đến nay	CTCP Violet Solar	Chủ Tịch HĐQT
Từ 08/2023 đến nay	CTCP Casper Solar	Chủ Tịch HĐQT
Từ 08/2023 đến 05/2024	CTCP E Power 1	Chủ tịch HĐQT
Từ 03/2024 đến nay	CTCP Nông Thôn Việt Energy	Chủ Tịch HĐQT
Từ 03/2024 đến nay	CTCP Sustainable Energy Aspiration	Chủ Tịch HĐQT
Từ 03/2024 đến nay	CTCP Bleu Soleil	Chủ Tịch HĐQT
Từ 03/2024 đến nay	CTCP Apollo Development	Chủ Tịch HĐQT
Từ 07/2021 đến nay	CTCP BCG-SP Greensky	Thành viên HĐQT
Từ 03/2023 đến nay	CTCP Greensky Infinitive	Chủ tịch HĐQT
Từ 02/2024 đến nay	CTCP BCG-SP Solar 1	Chủ tịch HĐQT
Từ 02/2024 đến nay	CTCP BCG-SP Solar 2	Chủ tịch HĐQT
Từ 03/2024 đến nay	CTCP Rose Solar	Chủ Tịch HĐQT
Từ 03/2024 đến nay	CTCP Sunflower Solar	Chủ Tịch HĐQT
Từ 03/2024 đến nay	CTCP BCG Evergreen	Chủ Tịch HĐQT
Từ 05/2024	CTCP BCG Điện gió Điện Biên Đông	Thành viên HĐQT

- Chức vụ công tác hiện nay tại BCG Energy: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc tài chính

Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm

Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc tài chính	01/2021

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Tổ chức	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm/bầu
CTCP Phát triển Điện Gia Huy	Thành viên HĐQT	11/2022
CTCP Skylar	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	07/2023
CTCP BCG Vĩnh Long	Chủ Tịch HĐQT	7/2023
CTCP Năng Lượng BCG Thạnh Hóa	Thành viên HĐQT	7/2023
CTCP BCG GAIA	Thành viên HĐQT	7/2023
CTCP Năng Lượng Hanwha - BCG Băng Dương	Thành viên HĐQT	7/2023
CTCP Năng Lượng BCG - Băng Dương	Thành viên HĐQT	7/2023
CTCP Herb Solar	Chủ Tịch HĐQT	8/2023
CTCP Orchid Solar	Chủ Tịch HĐQT	8/2023
CTCP Violet Solar	Chủ Tịch HĐQT	8/2023
CTCP Casper Solar	Chủ Tịch HĐQT	8/2023
CTCP Nông Thôn Việt Energy	Chủ Tịch HĐQT	3/2024
CTCP Sustainable Energy Aspiration	Chủ Tịch HĐQT	3/2024
CTCP Bleu Soleil	Chủ Tịch HĐQT	3/2024
CTCP Apollo Development	Chủ Tịch HĐQT	3/2024
CTCP BCG-SP Greensky	Thành viên HĐQT	07/2021
CTCP D'or Hospitality	Chủ tịch HĐQT	10/2020
CTCP Greensky Infinitive	Chủ tịch HĐQT	03/2023
CTCP BCG-SP Solar 1	Chủ tịch HĐQT	02/2024
CTCP BCG-SP Solar 2	Chủ tịch HĐQT	02/2024
CTCP Rose Solar	Chủ Tịch HĐQT	3/2024
CTCP Sunflower Solar	Chủ Tịch HĐQT	3/2024
CTCP BCG Evergreen	Chủ Tịch HĐQT	3/2024

- Số cổ phần BCG Energy đang nắm giữ tại 11/06/2024: 500.000 cổ phần, chiếm 0,0685% vốn điều lệ.
  - ✓ Số cổ phần cá nhân đang nắm giữ: 500.000 cổ phần, chiếm 0,0685% vốn điều lệ.
  - ✓ Số cổ phần đại diện nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với BCG Energy: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của BCG Energy.
- Lợi ích liên quan đối với BCG Energy: Không có

❖ **Bà Vũ Vân Ngọc Nicki – Phó Tổng Giám đốc**

- Ngày tháng năm sinh : 10/09/1992
- Nơi sinh : Hameln, Đức
- Hộ chiếu số : C3JJ7CKVC Ngày cấp: 24/01/2018 Nơi cấp: Ba Pankow - Bua Prenzlauer Berg, Đức
- Quốc tịch : Đức
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tino-Schwierzina Str. 8A, 13089 Berlin, Đức
- Trình độ học vấn : Sau đại học
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân khoa học quản lý tại Đại học Humboldt, Đức
  Thạc sĩ khoa học quản lý tại Đại học Warwick, Vương quốc Anh
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 05/2019 đến 03/2020	CTCP BCG Energy	Cán bộ cấp cao - Phòng Hỗ trợ & Phát triển Kinh doanh
Từ 03/2020 đến 09/2021	CTCP BCG Energy	Giám đốc mua sắm & Chiến lược
Từ 08/2021 đến nay	CTCP BCG Energy	Phó Tổng Giám Đốc điều hành kiêm Giám đốc Khối Mua sắm & Đấu thầu

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 01/2022 đến nay	CTCP BCG GAIA	Tổng Giám Đốc
Từ 03/2022 đến nay	CTCP Năng lượng BCG Băng Dương	Chủ tịch HĐQT
Từ 03/2022 đến nay	CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương	Chủ tịch HĐQT
Từ 10/2023 đến nay	CTCP Phát Triển Tầm Nhìn Năng Lượng Sạch	Thành viên HĐQT
Từ 08/2023 đến 05/2024	CTCP E Power 1	Thành viên HĐQT
Từ 07/2023 đến nay	CTCP Skylar	Thành viên HĐQT
Từ 02/2024 đến nay	CTCP BCG – SP Solar 1	Thành viên HĐQT
Từ 03/2024 đến nay	CTCPgiá BCG – SP Solar 2	Thành viên HĐQT
Từ 07/2023 đến nay	CTCP Greensky Infinity	Thành viên HĐQT
Từ 08/2023 đến nay	CTCP Orchid Solar	Thành viên HĐQT
Từ 03/2024 đến nay	CTCP Rose Solar	Thành viên HĐQT
Từ 03/2024 đến nay	CTCP Sunflower Solar	Thành viên HĐQT
Từ 03/2024 đến nay	CTCP Evergreen	Thành viên HĐQT
Từ 08/2023 đến nay	CTCP Violet Solar	Thành viên HĐQT
Từ 11/2022 đến nay	CTCP Phát Triển Điện Gia Huy	Thành viên HĐQT
Từ 03/2024 đến nay	CTCP Sustainable Energy Aspiration	Thành viên HĐQT
Từ 03/2024 đến nay	CTCP Apollo Development	Thành viên HĐQT
Từ 03/2024 đến nay	CTCP Bleu Soleil	Thành viên HĐQT
Từ 08/2023 đến nay	CTCP Casper Solar	Thành viên HĐQT
Từ 08/2023 đến nay	CTCP Herb Solar	Thành viên HĐQT

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 03/2024 đến nay	CTCP Nông Thôn Việt Energy	Thành viên HĐQT
Từ 12/2023 đến nay	CTCP BCG Thạnh Hóa	Thành viên HĐQT
Từ 07/2023 đến nay	CTCP BCG Vĩnh Long	Thành viên HĐQT

- Chức vụ công tác hiện nay tại BCG Energy: Phó Tổng Giám đốc điều hành kiêm Giám đốc Khối Mua sắm & Đấu thầu

Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm
Phó Tổng giám đốc điều hành kiêm Giám đốc Khối Mua sắm & Đấu thầu	09/2021

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Tổ chức	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm/bầu
CTCP Phát Triển Tầm Nhìn Năng Lượng Sạch	Thành viên HĐQT	10/2023
CTCP Skylar	Thành viên HĐQT	7/2023
CTCP BCG – SP Solar 1	Thành viên HĐQT	2/2024
CTCP BCG – SP Solar 2	Thành viên HĐQT	3/2024
CTCP Greensky Infinity	Thành viên HĐQT	7/2023
CTCP Orchid Solar	Thành viên HĐQT	8/2023
CTCP Rose Solar	Thành viên HĐQT	3/2024
CTCP Sunflower Solar	Thành viên HĐQT	3/2024
CTCP Evergreen	Thành viên HĐQT	3/2024
CTCP Violet Solar	Thành viên HĐQT	8/2023
CTCP Phát Triển Điện Gia Huy	Thành viên HĐQT	11/2022
CTCP Sustainable Energy Aspiration	Thành viên HĐQT	3/2024

CTCP Apollo Development	Thành viên HĐQT	3/2024
CTCP Bleu Soleil	Thành viên HĐQT	3/2024
CTCP Casper Solar	Thành viên HĐQT	8/2023
CTCP Herb Solar	Thành viên HĐQT	8/2023
CTCP Nông Thôn Việt Energy	Thành viên HĐQT	3/2024
CTCP BCG Thạnh Hóa	Thành viên HĐQT	12/2023
CTCP BCG Vĩnh Long	Thành viên HĐQT	7/2023
CTCP BCG GAIA	Tổng Giám Đốc	01/2022
CTCP Năng lượng BCG Băng Dương	Chủ tịch HĐQT	03/2022
CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương	Chủ tịch HĐQT	03/2022

- Số cổ phần BCG Energy đang nắm giữ tại 11/06/2024: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - ✓ Số cổ phần cá nhân đang nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - ✓ Số cổ phần đại diện nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với BCG Energy: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của BCG Energy.
- Lợi ích liên quan đối với BCG Energy: Không có

❖ **Ông Nguyễn Giang Nam – Phó Tổng Giám đốc**

- Ngày tháng năm sinh : 31/07/1983
- Nơi sinh : Ninh Bình
- CCCD số : 037083000016 Ngày cấp: 15/05/2023 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh

- Địa chỉ thường trú : Số nhà 301 khu nhà liền kề Lacasta, khu đô thị Văn Phú, Quận Hà Đông, Hà Nội
- Trình độ học vấn : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị Kinh Doanh Học viện Tài chính
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2007 - 2013	CTCP Chứng khoán Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	Phó phòng/Trưởng phòng/Phó Giám đốc chi nhánh
Từ 2013 – 2016	CTCP Chứng khoán VNDRIECT	Trưởng phòng Kinh doanh
Từ 2016 - 2019	CTCP Chứng khoán Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	Phó Giám đốc chi nhánh/Phó Tổng Giám đốc
Từ 2019 – 06/2022	CTCP Khách sạn và Dịch vụ OCH	Thành viên hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc OCH
Từ 2019 – 06/2022	CTCP Tập đoàn Đại Dương	Phó tổng giám đốc tập đoàn phụ trách mảng tài chính
Từ 06/2022 đến 05/2023	CTCP Đầu tư Hạ Tầng Đông Sơn	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó tổng giám đốc phụ trách tài chính
Từ 05/2023 đến nay	CTCP Đầu tư Hạ Tầng Đông Sơn	Thành viên Hội đồng quản trị
Từ 03/2024 đến nay	CTCP BCG Energy	Phó Tổng giám đốc Tài trợ dự án
Từ 04/2024 đến nay	CTCP Đầu tư - Phát triển Tâm Sinh Nghĩa	Chủ tịch HĐQT
Từ 05/2024 đến nay	CTCP BCG Điện gió Điện Biên Đông	Tổng Giám đốc
Từ 06/2024 đến nay	CTCP Aton	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc phụ trách Tài chính
Từ 06/2024 đến nay	CTCP BCG Energy	Phó Tổng giám đốc Tài trợ dự án kiêm Trưởng Văn Phòng đại diện tại Hà Nội.

- Chức vụ công tác hiện nay tại BCG Energy: Phó Tổng Giám đốc Tài trợ Dự án kiêm Trưởng văn phòng đại diện tại Hà Nội

Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm

Phó Tổng giám đốc Tài trợ dự án kiêm Trưởng văn phòng đại diện tại Hà Nội	03/2024

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Tổ chức	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm/bầu
CTCP Đầu tư Hạ Tầng Đông Sơn	Thành viên Hội đồng quản trị	06/2022
CTCP Đầu tư - Phát triển Tâm Sinh Nghĩa	Chủ tịch HĐQT	04/2024
CTCP BCG Điện gió Điện Biên Đông	Tổng Giám đốc	05/2024
CTCP Aton	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc phụ trách Tài chính	06/2024

- Số cổ phần BCG Energy đang nắm giữ tại 11/06/2024: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - ✓ Số cổ phần cá nhân đang nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - ✓ Số cổ phần đại diện nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với BCG Energy: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của BCG Energy.
- Lợi ích liên quan đối với BCG Energy: Không có

❖ **Ông Lưu Khánh Trường – Kế toán trưởng**

- Ngày tháng năm sinh : 02/04/1991
- Nơi sinh : Lâm Đồng
- CCCD số : 068091012017 Cấp ngày: 12/08/2021 Nơi cấp: Cục QLHC về TTXH
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 106 Tân Lập, Đông Hòa, Thành Phố Dĩ An, Bình Dương
- Trình độ học vấn : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Cử Nhân Kinh Tế Chương trình Tài Năng Khoa Kế Toán Kiểm Toán Trường Đại Học Kinh Tế - Luật, Đại Học Quốc Gia Thành Phố Hồ Chí Minh
  Chứng chỉ của Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh quốc (ACCA)

- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2013 đến 2016	Công ty TNHH KPMG Việt Nam	Kiểm toán viên
Từ 2017 đến 2021	CTCP Tập đoàn Kim Đức	Giám đốc Tài chính
Từ 2022 đến nay	CTCP Aurai Wind Energy	Giám đốc Tài chính
Từ 07/2023 đến nay	Công Ty TNHH E Power 2	Tổng Giám đốc
Từ 07/2023 đến nay	Công Ty TNHH E Power 3	Tổng Giám đốc
Từ 01/2024 đến nay	CTCP BCG Energy	Kế toán trưởng
Từ 02/2024 đến nay	CTCP Đầu tư - Phát triển Tâm Sinh Nghĩa	Kế toán trưởng
Từ 5/2024 đến nay	CTCP BCG Điện Gió Điện Biên Đông	Kế toán trưởng
Từ 04/2024 đến nay	CTCP Tâm Sinh Nghĩa Hòn Đất	Kế toán trưởng
Từ 04/2024 đến nay	CTCP Tâm Sinh Nghĩa Long An	Kế toán trưởng
Từ 06/2024 đến nay	CTCP Aton	Kế toán trưởng

- Chức vụ công tác hiện nay tại BCG Energy: Kế toán trưởng

Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm/bầu
Kế toán trưởng	01/2024

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Tổ chức	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm/bầu
CTCP Aurai Wind Energy	Giám đốc Tài chính	2022
Công Ty TNHH E Power 2	Tổng Giám đốc	07/2023
Công Ty TNHH E Power 3	Tổng Giám đốc	07/2023
CTCP Đầu tư - Phát triển Tâm Sinh Nghĩa	Kế toán trưởng	02/2024
CTCP BCG Điện Gió Điện Biên Đông	Kế toán trưởng	05/2024
CTCP Tâm Sinh Nghĩa Hòn Đất	Kế toán trưởng	04/2024
CTCP Tâm Sinh Nghĩa Long An	Kế toán trưởng	04/2024
CTCP Aton	Kế toán trưởng	06/2024

- Số cổ phần BCG Energy đang nắm giữ tại 11/06/2024: 3.050.000 cổ phần, chiếm 0,4178% vốn điều lệ.

- ✓ Số cổ phần cá nhân đang nắm giữ: 3.050.000 cổ phần, chiếm 0,4178% vốn điều lệ.
- ✓ Số cổ phần đại diện nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với BCG Energy: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của BCG Energy.
- Lợi ích liên quan đối với BCG Energy: Không có

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Trên cơ sở kế hoạch SXKD của CTCP BCG Energy và dự kiến kế hoạch SXKD cho những năm tiếp theo, HĐQT đã định hướng hoạt động cụ thể như:

- HĐQT luôn xem xét trách nhiệm tối cao của mình là đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, các hoạt động của HĐQT phải minh bạch, phải đặt quyền lợi của các cổ đông và sự phát triển của Công ty là trên hết;
- Thực hiện nghiêm túc Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty;
- Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát và phối hợp với Tổng Giám đốc Công ty và bộ máy quản lý trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT;
- Tiếp tục rà soát, kiểm tra và tổ chức thực hiện tốt hệ thống Quy chế nội bộ Công ty một cách đồng bộ, hệ thống, sát thực tế, đáp ứng yêu cầu mới, phù hợp với các quy định hiện hành, làm cơ sở hành lang pháp lý nội bộ cho việc tổ chức và quản lý SXKD có hiệu quả;
- Sau khi đăng ký công ty đại chúng, CTCP BCG Energy sẽ áp dụng và tuân thủ các quy định về quản trị công ty đại chúng ban hành tại Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính Hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

5. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Phụ lục đính kèm

6. Thống kê các giao dịch giữa công ty với người có liên quan theo quy định

Phụ lục đính kèm

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

IV. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ;
2. Phụ lục II: Danh sách đất đai thuộc sở hữu hợp nhất của Công ty;
3. Phụ lục III: Danh sách các tài sản lớn thuộc sở hữu hợp nhất của Công ty.
4. Phụ lục IV: Thống kê các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan;
5. Phụ lục V: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
6. Phụ lục VI: Điều lệ của CTCP BCG Energy;
7. Phụ lục VII: Báo cáo tài chính riêng kiểm toán và hợp nhất kiểm toán năm 2023 và BCTC riêng và hợp nhất Quý I năm 2024 của CTCP BCG Energy.

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 7 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN BCG ENERGY
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SBS
GIÁM ĐỐC KHỐI TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Lý Thị Thu Hà